




# PowerShot N2

## Hướng dẫn sử dụng máy ảnh

TIẾNG VIỆT

- Trước khi sử dụng máy ảnh, đảm bảo đọc kỹ hướng dẫn này, bao gồm cả phần "Cảnh báo an toàn" (11).
- Đọc hướng dẫn sẽ giúp bạn sử dụng máy ảnh đúng cách.
- Giữ kỹ hướng dẫn để có thể sử dụng sau này.

- Nhấp vào nút ở phía dưới bên phải để truy cập trang khác.
  - : Trang tiếp
  - : Trang trước
  - : Trang trước khi bạn nhấp vào liên kết
- Để chuyển tới đầu chương, nhấp vào tiêu đề chương ở bên phải.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

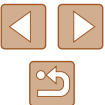
**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục



# Trước khi sử dụng

## Thông tin ban đầu

### Thành phần của bộ sản phẩm

Trước khi sử dụng, đảm bảo bộ sản phẩm bao gồm các vật dụng sau. Nếu thiếu bất kỳ vật dụng nào, vui lòng liên hệ cửa hàng bán lẻ máy.



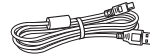
Máy ảnh



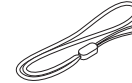
Pin  
NB-9L\*



Bộ điều hợp nguồn  
nhỏ gọn  
CA-DC30E



Cáp nối  
IFC-400PCU



Dây đeo tay

\* Không bóc nhãn pin.

- Bao gồm cả hướng dẫn sử dụng bản giấy.
- Không bao gồm thẻ nhớ (📁3).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

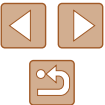
**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục



## Thẻ nhớ tương thích

Có thể sử dụng các loại thẻ nhớ sau (bán riêng), với dung lượng bất kỳ.

- Thẻ nhớ microSD\*
- Thẻ nhớ microSDHC\*
- Thẻ nhớ microSDXC\*



\* Các thẻ nhớ phù hợp với tiêu chuẩn SD. Tuy nhiên, không phải tất cả thẻ nhớ đều được xác nhận tương thích với máy ảnh.

## Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh và xem lại để đảm bảo ảnh được ghi chính xác. Lưu ý rằng Canon Inc., các công ty con và chi nhánh, cũng như các nhà phân phối của Canon Inc. không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào do hậu quả phát sinh từ bất kỳ trục trặc của máy ảnh hay phụ kiện, bao gồm cả thẻ nhớ, dẫn đến hình ảnh không ghi được hoặc máy không hiển thị được ảnh ghi.
- Ảnh do máy ảnh ghi lại nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Tránh việc ghi trái phép vi phạm luật bản quyền và lưu ý rằng ngay cả khi sử dụng cá nhân, việc chụp ảnh tại một số buổi biểu diễn, triển lãm hoặc trong một số trường hợp có tính chất thương mại có thể vi phạm bản quyền hoặc các quyền hợp pháp khác.
- Bảo hành máy ảnh chỉ có giá trị tại khu vực mua hàng. Trong trường hợp máy ảnh gặp trục trặc khi ở nước ngoài, vui lòng gửi về khu vực mua hàng trước khi liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Mặc dù màn hình LCD được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Đây không phải là vấn đề trục trặc. Không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Màn hình LCD có thể được phủ một màng phim nhựa mỏng nhằm chống trầy xước khi vận chuyển. Nếu có màng phủ, hãy bỏ màng phim này ra trước khi sử dụng máy ảnh.
- Khi sử dụng trong thời gian dài, máy ảnh có thể nóng lên. Đây không phải là vấn đề trục trặc.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

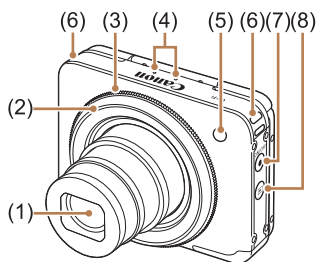
**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục

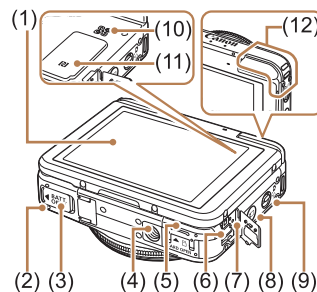


## Tên bộ phận và quy ước trong hướng dẫn này



- |               |                            |
|---------------|----------------------------|
| (1) Ống kính  | (5) Flash/đèn (phía trước) |
| (2) Nút chụp  | (6) Lỗ gắn dây đeo         |
| (3) Vòng zoom | (7) Nút nguồn/đèn nguồn    |
| (4) Micro     | (8) Nút [▶] (Xem lại)]     |

- Trong hướng dẫn này, các biểu tượng được dùng để chỉ các nút và công tắc tương ứng trên máy ảnh.
- Các chế độ chụp cũng như biểu tượng và văn bản trên màn hình được biểu thị trong ngoặc vuông.
- ⓘ: Thông tin quan trọng bạn nên biết
- 📝: Ghi chú và gợi ý để sử dụng máy ảnh thành thạo
- 📖xx: Trang có thông tin liên quan (trong ví dụ này, “xx” đại diện cho số trang)
- Các chỉ dẫn trong hướng dẫn này áp dụng cho máy ảnh theo cài đặt mặc định.
- Để thuận tiện, tất cả các thẻ nhớ được hỗ trợ gọi đơn giản là “thẻ nhớ”.
- Các biểu tượng “▶ Ảnh” và “▶ Phim” bên dưới tiêu đề biểu thị cách mà chức năng được sử dụng - cho ảnh hoặc phim.



- |                                 |   |
|---------------------------------|---|
| (1) Màn hình (màn hình LCD)     | (7) Đèn báo sạc USB                     |
| (2) Nắp pin                     | (8) Nút [⏮] (Kết nối thiết bị di động)] |
| (3) Nắp đầu cực bộ nối nguồn DC | (9) Công tắc chế độ                     |
| (4) Hốc gắn chân máy            | (10) Loa                                |
| (5) Nắp thẻ nhớ                 | (11) [N] (Dấu N)*                       |
| (6) Cổng DIGITAL                | (12) Khu vực ăng-ten Wi-Fi              |

\* Được sử dụng với tính năng NFC (📶81).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

- 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh
- 2 Chế độ ảnh sáng tạo
- 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
- 4 Chế độ chụp khác
- 5 Chế độ P
- 6 Chế độ xem lại
- 7 Chức năng Wi-Fi
- 8 Cài đặt menu
- 9 Phụ kiện
- 10 Phụ lục

Chỉ mục



# Mục lục

## Trước khi sử dụng

<b>Thông tin ban đầu</b> .....	<b>2</b>
Thành phần của bộ sản phẩm .....	2
Thẻ nhớ tương thích .....	3
Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý .....	3
Tên bộ phận và quy ước trong hướng dẫn này .....	4
Các thao tác máy ảnh thông dụng .....	10
Cảnh báo an toàn .....	11

## Hướng dẫn cơ bản

<b>Thao tác cơ bản</b> .....	<b>14</b>
Thao tác với màn hình cảm ứng .....	14
Chạm .....	14
Kéo .....	14
Chuẩn bị ban đầu .....	15
Gắn dây đeo .....	15
Lắp và sạc pin .....	15
Sử dụng máy tính để sạc pin .....	16
Tháo pin .....	17
Lắp thẻ nhớ .....	17
Tháo thẻ nhớ .....	17
Đặt ngày và giờ .....	17
Thay đổi ngày và giờ .....	18
Ngôn ngữ hiển thị .....	19
Thử máy ảnh .....	19
Chụp (Tự động thông minh) .....	19
Xem .....	21
Xóa .....	22

## Hướng dẫn chuyên sâu

<b>1 Thông tin cơ bản về máy ảnh</b> .....	<b>23</b>
Bật/Tắt .....	23
Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn) .....	24
Tiết kiệm pin ở chế độ chụp .....	24
Tiết kiệm pin ở chế độ xem lại .....	24
Nút chụp .....	24
Giữ máy ảnh .....	25
Tùy chọn hiển thị thông tin chụp .....	26
Sử dụng menu FUNC .....	27
Sử dụng màn hình menu .....	28
Bàn phím ảo .....	29
Hiển thị đèn báo .....	29
<b>2 Chế độ ảnh sáng tạo</b> .....	<b>30</b>
Tận hưởng đam mê chụp ảnh và quay phim (Ảnh sáng tạo) ...	30
Tận hưởng đam mê chụp ảnh .....	30
Ảnh hiển thị trong khi xem lại .....	31
Chọn hiệu ứng .....	31
Tận hưởng đam mê quay phim .....	31
Cách xem lại phim ảnh sáng tạo .....	32
<b>3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động</b> .....	<b>33</b>
Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định .....	33
Chụp (Tự động thông minh) .....	33
Chụp trong chế độ bán tự động .....	35
Xem lại phim digest .....	36
Ảnh .....	36
Phim .....	37
Biểu tượng cảnh .....	37
Cảnh chụp liên tục .....	38
Biểu tượng ổn định hình ảnh .....	39
Khung trên màn hình .....	39

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

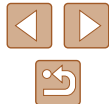
Chỉ mục



Tính năng thông thường, tiện dụng.....	40
Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số) .....	40
Sử dụng hẹn giờ.....	40
Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy .....	41
Chụp bằng cách chạm vào màn hình (Chạm để chụp) .....	41
Chọn chủ thể cần lấy nét (Chạm lấy nét tự động).....	42
Tắt đèn flash.....	42
Chụp liên tục.....	43
Sử dụng Face ID .....	43
Thông tin cá nhân.....	43
Đăng ký thông tin Face ID .....	44
Chụp.....	45
Kiểm tra và chỉnh sửa thông tin đã đăng ký .....	46
Ghi đè và thêm thông tin khuôn mặt .....	47
Xóa thông tin đăng ký.....	48
Tính năng tùy chỉnh ảnh.....	48
Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh .....	48
Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh).....	49
Hướng dẫn chọn độ phân giải dựa trên cỡ giấy	
(đối với ảnh 4:3) .....	49
Thay đổi chất lượng ảnh phim.....	49
Tính năng chụp hữu ích .....	50
Hiện thị khung lưới .....	50
Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh .....	50
Tắt tia giúp lấy nét .....	50
Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp .....	51
Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp .....	51
Thay đổi màn hình hiển thị sau khi chụp.....	51
<b>4 Chế độ chụp khác .....</b>	<b>52</b>
Chụp ở cài đặt tối ưu cho tự chụp chân dung	
(Tự chụp chân dung).....	52

Chụp trong điều kiện ánh sáng yếu (Ánh sáng yếu) .....	54
Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá).....	55
Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ) .....	55
Tốc độ xem lại và thời gian xem lại ước chừng	
(cho clip một phút).....	56
Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi).....	56
Chụp với hiệu ứng nét mềm.....	57
Chụp ở chế độ đơn sắc.....	57
<b>5 Chế độ P.....</b>	<b>58</b>
Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P]).....	58
Độ sáng ảnh (Phơi sáng) .....	59
Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng) .....	59
Thay đổi phương pháp đo sáng .....	59
Thay đổi tốc độ ISO.....	60
Điều chỉnh cân bằng trắng .....	60
Thay đổi chế độ flash .....	61
Tự động.....	61
Bật.....	61
Tắt.....	61
Cài đặt khác .....	61
Thay đổi cài đặt chống rung .....	61
Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay .....	62
<b>6 Chế độ xem lại .....</b>	<b>63</b>
Xem.....	63
Chuyển chế độ hiển thị.....	64
Cảnh báo phơi sáng quá lâu	
(đối với khu vực sáng trong ảnh).....	65
Biểu đồ .....	65
Hiện thị thông tin GPS.....	65
Xem phim ngắn được ghi trong chế độ ảnh sáng tạo	
(Phim ảnh sáng tạo) .....	65

<b>Trước khi sử dụng</b>
<b>Hướng dẫn cơ bản</b>
<b>Hướng dẫn chuyên sâu</b>
<b>1 Thông tin cơ bản về máy ảnh</b>
<b>2 Chế độ ảnh sáng tạo</b>
<b>3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động</b>
<b>4 Chế độ chụp khác</b>
<b>5 Chế độ P</b>
<b>6 Chế độ xem lại</b>
<b>7 Chức năng Wi-Fi</b>
<b>8 Cài đặt menu</b>
<b>9 Phụ kiện</b>
<b>10 Phụ lục</b>
<b>Chỉ mục</b>



Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest).....	66
Xem theo ngày.....	66
Kiểm tra người được nhận điện trong Face ID.....	66
<b>Duyệt và lọc ảnh.....</b>	<b>67</b>
Xác định vị trí ảnh trong bảng kê.....	67
Thao tác với vòng zoom.....	67
Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định.....	67
Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.....	68
<b>Chỉnh sửa thông tin Face ID.....</b>	<b>69</b>
Thay đổi tên.....	69
Xóa tên.....	70
<b>Tùy chọn xem ảnh.....</b>	<b>70</b>
Phóng to ảnh.....	70
Chạm hai lần để phóng to.....	71
Thao tác với vòng zoom.....	71
Xem trình chiếu.....	71
Bắt đầu trình chiếu.....	71
<b>Xóa ảnh.....</b>	<b>72</b>
Xóa nhiều ảnh một lúc.....	72
Chọn phương pháp lựa chọn.....	72
Chọn ảnh riêng lẻ.....	73
Chỉ định tất cả ảnh một lần.....	73
<b>Xoay ảnh.....</b>	<b>74</b>
Tắt xoay ảnh tự động.....	74
<b>Đánh dấu ảnh yêu thích.....</b>	<b>75</b>
Sử dụng menu.....	75
<b>Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng.....</b>	<b>76</b>
Sử dụng chức năng của Kiểu cảm ứng.....	76
Thay đổi chức năng của Kiểu cảm ứng.....	76
Chức năng có thể gán.....	76
<b>Chỉnh sửa ảnh.....</b>	<b>77</b>
Hiệu chỉnh mắt đỏ.....	77

Chỉnh sửa phim.....	78
Giảm kích thước tập tin.....	79
Chỉnh sửa phim ngắn.....	79
<b>7 Chức năng Wi-Fi.....</b>	<b>80</b>
Tính năng Wi-Fi khả dụng.....	80
Gửi ảnh đến smartphone.....	81
Gửi đến smartphone có gán nút.....	81
Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone.....	83
Sử dụng điểm truy cập khác.....	85
Điểm truy cập đã sử dụng.....	86
Lưu ảnh vào máy tính.....	86
Chuẩn bị đăng ký máy tính.....	86
Kiểm tra môi trường máy tính.....	86
Cài đặt phần mềm.....	86
Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows).....	88
Lưu ảnh vào máy tính đã kết nối.....	88
Xác nhận tính tương thích với điểm truy cập.....	88
Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS.....	89
Kết nối điểm truy cập trong danh sách.....	91
Điểm truy cập đã sử dụng.....	92
Gửi ảnh lên dịch vụ web đã đăng ký.....	92
Đăng ký dịch vụ web.....	92
Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY.....	92
Đăng ký các dịch vụ web khác.....	94
Tải ảnh lên dịch vụ web.....	95
In ảnh với máy in kết nối không dây.....	96
Gửi ảnh đến máy ảnh khác.....	97
Tùy chọn gửi ảnh.....	98
Gửi nhiều ảnh.....	98
Lưu ý khi gửi ảnh.....	99

<b>Trước khi sử dụng</b>
<b>Hướng dẫn cơ bản</b>
<b>Hướng dẫn chuyên sâu</b>
<b>1</b> Thông tin cơ bản về máy ảnh
<b>2</b> Chế độ ảnh sáng tạo
<b>3</b> Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
<b>4</b> Chế độ chụp khác
<b>5</b> Chế độ P
<b>6</b> Chế độ xem lại
<b>7</b> Chức năng Wi-Fi
<b>8</b> Cài đặt menu
<b>9</b> Phụ kiện
<b>10</b> Phụ lục
<b>Chi mục</b>



Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh).....	99
Thêm nhận xét.....	100
Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh).....	100
Chuẩn bị ban đầu.....	100
Chuẩn bị máy tính.....	100
Chuẩn bị máy ảnh.....	101
Gửi ảnh.....	101
Sử dụng smartphone để xem ảnh trên máy ảnh và điều khiển máy ảnh.....	102
Định vị ảnh trên máy ảnh.....	102
Chụp ảnh từ xa.....	103
Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi.....	104
Chỉnh sửa thông tin kết nối.....	104
Đổi tên thiết bị.....	104
Xóa thông tin kết nối.....	104
Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định.....	105
<b>8 Cài đặt menu .....</b>	<b>106</b>
Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh.....	106
Tắt tiếng thao tác với máy ảnh.....	106
Điều chỉnh âm lượng.....	106
Thay đổi ngày và giờ.....	107
Giờ quốc tế.....	107
Hẹn giờ thu ống kính.....	107
Sử dụng chế độ tiết kiệm.....	108
Độ sáng màn hình.....	108
Định dạng thẻ nhớ.....	108
Định dạng mức độ thấp.....	109
Hiện thị đơn vị mét/feet.....	109
Tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng.....	109
Kiểm tra logo chứng nhận.....	110
Ngôn ngữ hiển thị.....	110

Điều chỉnh cài đặt khác.....	110
Khôi phục mặc định.....	110
<b>9 Phụ kiện .....</b>	<b>111</b>
Sơ đồ hệ thống.....	111
Phụ kiện tùy chọn.....	112
Phụ kiện nguồn.....	112
Máy in.....	112
Sử dụng phụ kiện tùy chọn.....	113
Sạc pin với bộ sạc.....	113
Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới.....	113
Sử dụng phần mềm.....	114
Phần mềm.....	114
Hướng dẫn sử dụng phần mềm.....	114
Kết nối với máy tính bằng cáp.....	115
Kiểm tra môi trường máy tính.....	115
Cài đặt phần mềm.....	115
Lưu ảnh vào máy tính.....	115
In ảnh.....	117
In dễ dàng.....	117
Định cấu hình cài đặt in.....	118
Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in.....	118
Tùy chọn bố cục sẵn có.....	119
In cảnh phim.....	119
Tùy chọn in phim.....	119
Thêm ảnh vào sách ảnh.....	119
Chọn phương pháp lựa chọn.....	119
Chọn ảnh riêng lẻ.....	120
Chỉ định tất cả ảnh một lần.....	120
Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh.....	120

**Trước khi sử dụng**

**Hướng dẫn cơ bản**

**Hướng dẫn chuyên sâu**

**1 Thông tin cơ bản về máy ảnh**

**2 Chế độ ảnh sáng tạo**

**3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động**

**4 Chế độ chụp khác**

**5 Chế độ P**

**6 Chế độ xem lại**

**7 Chức năng Wi-Fi**

**8 Cài đặt menu**

**9 Phụ kiện**

**10 Phụ lục**

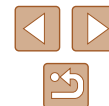
**Chỉ mục**



<b>10 Phụ lục .....</b>	<b>121</b>
Giải quyết các vấn đề trực trặc.....	121
Thông báo trên màn hình .....	125
Thông tin trên màn hình .....	127
Chụp (Hiển thị thông tin).....	127
Mức pin .....	127
Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết).....	128
Tóm tắt bảng điều khiển phim .....	128
Bảng chức năng và menu .....	129
Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp .....	129
Menu FUNC.....	129
Tab chụp .....	130
Tab thiết lập .....	131
Tab xem lại .....	132
Menu FUNC. trong chế độ xem lại .....	132
Những điều cần chú ý khi thao tác.....	132
Thông số kỹ thuật.....	133
Thông số kỹ thuật máy ảnh .....	133
Wi-Fi .....	133
Tiêu cự zoom số (quy đổi theo phim 35mm).....	133
Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại .....	133
Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ .....	134
Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ.....	134
Phạm vi flash.....	134
Phạm vi chụp.....	135
Tốc độ chụp liên tục .....	135
Tốc độ màn trập .....	135
Khẩu độ .....	135
Pin NB-9L .....	135
Bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn CA-DC30E .....	135

Chỉ mục .....	136
Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây).....	138
Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến .....	138
Những điều cần chú ý về bảo mật.....	138
Thương hiệu và giấy phép .....	139
Tuyên bố miễn trách nhiệm .....	140

<b>Trước khi sử dụng</b>
<b>Hướng dẫn cơ bản</b>
<b>Hướng dẫn chuyên sâu</b>
<b>1</b> Thông tin cơ bản về máy ảnh
<b>2</b> Chế độ ảnh sáng tạo
<b>3</b> Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
<b>4</b> Chế độ chụp khác
<b>5</b> Chế độ P
<b>6</b> Chế độ xem lại
<b>7</b> Chức năng Wi-Fi
<b>8</b> Cài đặt menu
<b>9</b> Phụ kiện
<b>10</b> Phụ lục
<b>Chỉ mục</b>



## Các thao tác máy ảnh thông dụng

### 📷 Chụp

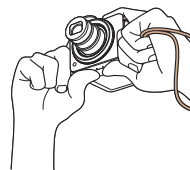
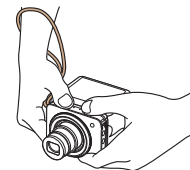
- Tận hưởng đam mê chụp ảnh và quay phim (Ảnh sáng tạo)  
- 📖30
- Tận hưởng đam mê chụp ảnh  
- 📖30



- Tận hưởng đam mê quay phim  
- 📖31



- Chụp ảnh đa dạng  
- 📖25



- Chụp ở cài đặt tối ưu cho tự chụp chân dung (Tự chụp chân dung)  
- 📖52



### ▶ Xem

- Xem ảnh (Chế độ xem lại)  
- 📖63
- Xóa ảnh  
- 📖72
- Chia sẻ ảnh với chức năng Wi-Fi  
- 📖80

### Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

- 1** Thông tin cơ bản về máy ảnh
- 2** Chế độ ảnh sáng tạo
- 3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
- 4** Chế độ chụp khác
- 5** Chế độ P
- 6** Chế độ xem lại
- 7** Chức năng Wi-Fi
- 8** Cài đặt menu
- 9** Phụ kiện
- 10** Phụ lục

### Chi mục



## Cảnh báo an toàn

- Trước khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo đọc kỹ cảnh báo an toàn dưới đây. Luôn đảm bảo sử dụng sản phẩm đúng cách.
- Cảnh báo an toàn được liệt kê dưới đây nhằm mục đích ngăn ngừa chấn thương cho bạn và những người khác, đồng thời tránh hư hỏng cho thiết bị.
- Đảm bảo tham khảo thêm các hướng dẫn đi kèm với phụ kiện bán riêng mà bạn sử dụng.



### Cảnh báo

Cảnh báo có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

- Không kích hoạt đèn flash gần sát mắt người. Điều này có thể gây tổn thương thị lực của bạn. Đặc biệt chú ý phải duy trì khoảng cách với trẻ sơ sinh ít nhất 1 mét (3,3 ft.) khi sử dụng đèn flash.
- Cắt giữ thiết bị ngoài tầm với của trẻ em và trẻ sơ sinh. Dây đeo cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở. Dây nguồn đi kèm sản phẩm vô tình cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở. Pin lưu trữ ngày/giờ (nếu có thể tháo ra): Nguy hiểm nếu nuốt phải. Nếu xảy ra các sự cố trên, liên hệ ngay với bác sĩ.
- Chỉ sử dụng nguồn điện được khuyến dùng.
- Không tháo rời, thay thế hoặc sử dụng nhiệt đối với sản phẩm.
- Nếu pin có nhãn, không bóc nhãn.
- Tránh làm rơi hoặc tác động mạnh vào sản phẩm.
- Không chạm vào phần bên trong sản phẩm nếu sản phẩm bị hỏng (chẳng hạn bị rơi).
- Ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức nếu sản phẩm phát ra khói, mùi lạ hoặc có các hiện tượng bất thường khác.
- Không sử dụng các dung môi hữu cơ như cồn, xăng hoặc chất pha loãng để vệ sinh sản phẩm.
- Không để sản phẩm tiếp xúc với chất lỏng và không để chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong máy ảnh.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy. Khi sản phẩm bị ướt hay chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong máy ảnh, ngay lập tức tháo pin ra hoặc tắt máy.

- Không nhìn qua khung ngắm (nếu model máy của bạn có khung ngắm) về phía nguồn sáng chói, chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo.

Điều này có thể gây tổn thương thị lực của bạn.

- Không chạm vào sản phẩm đang cắm điện khi mưa bão. Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy. Ngay lập tức ngừng sử dụng và tránh xa sản phẩm.

- Chỉ sử dụng pin được khuyến dùng.
- Không đặt pin ở gần hoặc trực tiếp vào ngọn lửa.

Pin có thể nổ hoặc rò rỉ, dẫn đến điện giật hoặc cháy. Trong trường hợp pin bị rò rỉ và chất điện phân trong pin tiếp xúc với mắt, miệng, da hoặc quần áo, ngay lập tức xối rửa với nước.

- Nếu sản phẩm sử dụng sạc pin, lưu ý những điều sau.
  - Định kỳ rút dây nguồn ra và sử dụng vải khô lau sạch bụi và chất bẩn bám trên chân cắm, phía ngoài ổ điện và khu vực xung quanh.
  - Không dùng tay ướt cắm hoặc rút chân cắm.
  - Không sử dụng thiết bị vượt quá công suất định mức của ổ điện hay phụ kiện có dây điện. Không sử dụng nếu chân cắm bị hỏng hoặc không được cắm hoàn toàn vào ổ.
  - Không để bụi hay vật kim loại (chẳng hạn như đinh ghim hoặc chìa khóa) tiếp xúc với các cực hoặc chân cắm.
  - Không cắt, làm hư hại, thay thế hoặc đặt vật nặng lên dây nguồn, nếu sản phẩm có dây nguồn kèm theo.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.

- Tắt máy ảnh ở những nơi cấm sử dụng.

Sóng điện từ do máy ảnh phát ra có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của máy điện tử và các thiết bị khác. Đặc biệt thận trọng khi sử dụng sản phẩm ở những nơi hạn chế sử dụng thiết bị điện tử, chẳng hạn như trên máy bay hoặc tại cơ sở y tế.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



- Không để máy ảnh tiếp xúc với da trong khoảng thời gian dài. Ngay cả khi máy ảnh không nóng vẫn có thể gây ra bỏng nhẹ, tạo thành vết đỏ hoặc phỏng rộp trên da. Nên sử dụng chân máy nếu bạn có vấn đề về tuần hoàn máu hoặc da kém nhạy cảm, hay khi sử dụng máy ảnh ở nơi có nhiệt độ cao.

**⚠️ Thận trọng** Cảnh báo có thể gây chấn thương.

- Khi cầm máy ảnh bằng dây đeo, cẩn thận không để máy ảnh chịu tác động hoặc va chạm mạnh hay mắc vào các vật khác.

- Cẩn thận không đập mạnh hoặc đẩy mạnh ống kính.

Điều này có thể dẫn đến chấn thương hoặc làm hỏng máy ảnh.

- Cẩn thận không để màn hình chịu tác động mạnh. Nếu màn hình bị rạn nứt, các mảnh vỡ nhỏ có thể gây chấn thương.

- Khi sử dụng đèn flash, cẩn thận không để ngón tay hoặc quần áo che đèn flash.

Điều này có thể dẫn đến bỏng hoặc làm hỏng đèn flash.

- Tránh sử dụng, đặt hoặc cất giữ sản phẩm ở những nơi sau:
  - Nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào
  - Nơi có nhiệt độ trên 40 °C (104 °F)
  - Khu vực ẩm ướt hoặc bụi bẩn

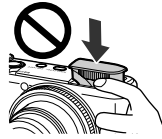
Những nơi này có thể làm rò rỉ, quá nóng hoặc nổ pin, dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

Máy ảnh quá nóng hoặc bị hỏng có thể dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

- Hiệu ứng chuyển tiếp trình chiếu có thể gây khó chịu khi xem trong thời gian dài.
- Khi sử dụng ống kính, bộ lọc ống kính hoặc ngàm chuyển kính lọc (nếu có) tùy chọn, đảm bảo lắp các phụ kiện này chắc chắn.

Nếu bị lỏng hoặc rơi ra, ống kính có thể nứt vỡ và các mảnh thủy tinh có thể làm đứt tay/chân.

- Đối với sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, khi hạ đèn flash đảm bảo ngón tay của bạn không bị kẹt vào đèn. Điều này có thể dẫn đến tổn thương.



**Thận trọng** Cảnh báo có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

- Không hướng máy ảnh về phía nguồn sáng chói (chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo). Làm vậy có thể gây hỏng cảm biến của máy ảnh hoặc các bộ phận bên trong khác.

- Khi sử dụng máy ảnh trên bãi biển hoặc ở những nơi lộng gió, cẩn thận không để bụi hoặc cát rơi vào trong máy ảnh.

- Khi sử dụng sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, không đẩy đèn flash xuống hoặc cạy mở đèn flash.

Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

- Sử dụng tấm bông hoặc khăn vải lau sạch bụi bẩn hoặc các chất lạ khác bám trên đèn flash.

Nhiệt tỏa ra từ đèn flash có thể làm các chất lạ bốc khói hoặc gây trục trặc cho sản phẩm.

- Tháo và cất pin khi không sử dụng sản phẩm. Hiện tượng rò rỉ pin có thể làm hỏng sản phẩm.

- Trước khi vứt bỏ pin, bọc các cực bằng băng dính hoặc vật cách điện khác.

Việc tiếp xúc với các vật kim loại khác có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục

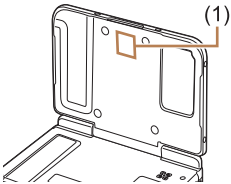


- Rút sạc khỏi sản phẩm khi không sử dụng. Không dùng vải bọc hoặc đặt các vật khác đè lên sạc pin khi sử dụng.  
Cắm sạc pin vào ổ điện trong thời gian dài có thể khiến sạc quá nóng và biến dạng, dẫn đến cháy.

- Không để pin chuyên dụng ở gần vật nuôi.  
Vật nuôi cắn pin có thể gây hiện tượng rò rỉ, quá nóng hoặc nổ, dẫn đến cháy hoặc làm hỏng sản phẩm.

- Nếu sản phẩm sử dụng nhiều pin, không dùng chung pin có lượng điện sạc khác nhau, và không dùng chung pin cũ và pin mới. Không lắp pin với cực +/- đảo ngược.  
Điều này có thể gây trực trặc cho sản phẩm.

- Không đặt những vật dễ chịu ảnh hưởng bởi từ tính như thẻ tín dụng gần màn hình.  
Dữ liệu có thể bị mất do nam châm (1) gắn ở mặt sau của màn hình.



- Không ngồi xuống khi đang để máy ảnh trong túi quần.  
Làm vậy có thể dẫn đến trực trặc hoặc làm hỏng màn hình.
- Khi để máy ảnh trong túi xách, đảm bảo các vật cứng không chạm vào màn hình. Ngoài ra, đóng màn hình (sao cho màn hình quay về thân máy ảnh) nếu sản phẩm có màn hình đóng được.

- Không gắn bất kỳ vật cứng nào vào sản phẩm.  
Làm vậy có thể dẫn đến trực trặc hoặc làm hỏng màn hình.



## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

## Chỉ mục



# Hướng dẫn cơ bản

## Thao tác cơ bản

Các thông tin và chỉ dẫn cơ bản, bao gồm các bước chuẩn bị ban đầu cho đến khi chụp và xem lại ảnh

## Thao tác với màn hình cảm ứng

Màn hình cảm ứng của máy ảnh cho phép thao tác trực quan bằng cách chạm và kéo trên màn hình.

### Chạm



**Dùng ngón tay chạm nhẹ màn hình.**

- Thao tác này dùng để chụp ảnh, quay phim, định cấu hình các chức năng của máy ảnh, v.v...

### Kéo



**Dùng ngón tay chạm và di chuyển trên màn hình.**

- Thao tác này dùng để chuyển đến ảnh tiếp theo trong chế độ xem lại hoặc để thay đổi khu vực ảnh được phóng to, v.v...

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

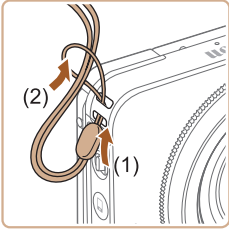
Chỉ mục



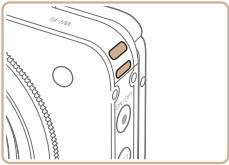
## Chuẩn bị ban đầu

Chuẩn bị chụp như sau.

### Gắn dây đeo



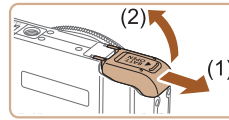
- Luồn đầu dây đeo qua lỗ gắn trên máy ảnh (1), rồi kéo đầu kia cho vào vòng dây đã luồn (2).



- Bạn cũng có thể gắn dây đeo ở phía bên trái của máy ảnh.

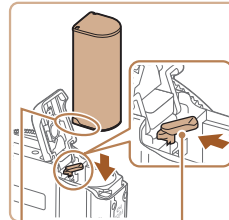
## Lắp và sạc pin

Lắp pin và sạc pin trên máy ảnh. Đảm bảo sạc pin trước khi sử dụng, vì máy ảnh không kèm theo pin đã sạc.



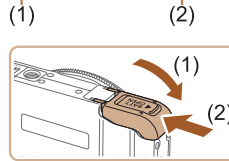
### 1 Mở nắp.

- Trượt nắp (1) và mở nắp (2).



### 2 Lắp pin.

- Giữ pin sao cho đầu cực hướng ra như hình (1), gạt nút khóa pin theo hướng mũi tên (2) rồi lắp pin vào cho đến khi khóa đóng lại.
- Nếu lắp pin sai hướng, pin không thể khóa đúng vị trí. Luôn đảm bảo rằng pin được lắp vào đúng hướng và khóa đúng vị trí.



### 3 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (1) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng (2).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

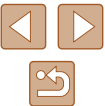
**7** Chức năng Wi-Fi

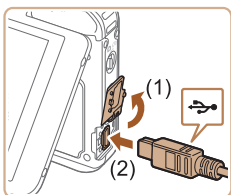
**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

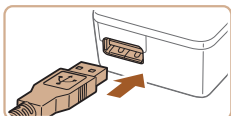
Chi mục



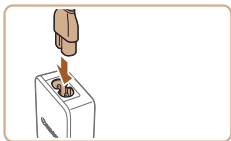


#### 4 Kết nối bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn.

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (1). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp nối (2) vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (2).

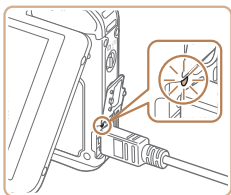


- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp nối vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn đi kèm.



#### 5 Sạc pin.

- Cắm dây nguồn vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn, sau đó cắm đầu kia vào ổ điện.



- Pin bắt đầu sạc và đèn sạc USB phát sáng.
- Khi sạc xong, đèn tắt.
- Rút bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn ra khỏi ổ điện và rút cáp nối ra khỏi máy ảnh.



- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.
- Đối với sạc pin sử dụng dây nguồn, không gắn sạc hoặc dây nguồn vào các vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc gây hỏng sản phẩm.



- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần “Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại” (133).
- Bạn có thể xem ảnh ngay cả khi đang sạc pin, bật máy ảnh và truy cập vào chế độ xem lại (21). Tuy nhiên, bạn không thể chụp ảnh khi pin đang sạc. Lưu ý rằng nắp máy ảnh không thể sử dụng khi chưa lắp pin.
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

#### Sử dụng máy tính để sạc pin

Bạn cũng có thể sạc pin bằng cách cắm phích cắm lớn của cáp nối vào cổng USB của máy tính ở bước 4 trong phần “Lắp và sạc pin” (15). Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.



- Pin có thể không sạc được trên một số máy tính khi không lắp thẻ nhớ. Lắp thẻ nhớ vào máy ảnh (17) trước khi kết nối với cổng cấp USB của máy tính.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

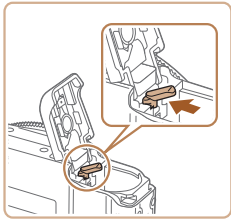
9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Tháo pin

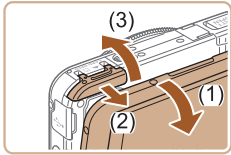


- Mở nắp và quay khóa pin theo hướng mũi tên.
- Pin sẽ bật ra.

## Lắp thẻ nhớ

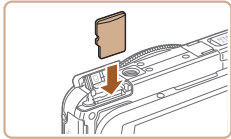
Lắp thẻ nhớ (bán riêng).

Lưu ý rằng trước khi sử dụng thẻ nhớ mới (hoặc thẻ nhớ đã được định dạng trên thiết bị khác), bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này (108).



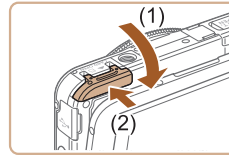
### 1 Mở nắp.

- Mở màn hình (1).
- Trượt nắp (2) và mở nắp (3).



### 2 Lắp thẻ nhớ.

- Cắm thẻ nhớ theo hướng như hình minh họa cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Đảm bảo thẻ nhớ được cắm vào đúng hướng. Cắm thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh.



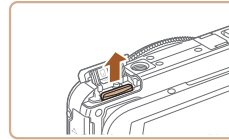
### 3 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (1) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng (2).



- Để tìm hiểu các thông tin về số ảnh chụp hoặc thời gian ghi có thể lưu trên thẻ nhớ, tham khảo phần "Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ" (134).

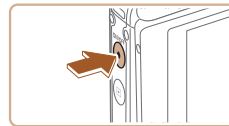
## Tháo thẻ nhớ



- Mở nắp và đẩy thẻ nhớ vào cho đến khi phát ra tiếng tách, sau đó từ từ tháo thẻ nhớ ra.
- Thẻ nhớ sẽ bật ra.

## Đặt ngày và giờ

Đặt chính xác ngày giờ hiện tại như sau nếu màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị khi mở máy. Thông tin chỉ định theo cách này được ghi lại trong thuộc tính ảnh và được dùng để quản lý ảnh theo ngày chụp hoặc in ảnh có hiển thị ngày.



### 1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

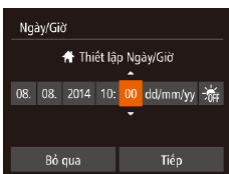
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

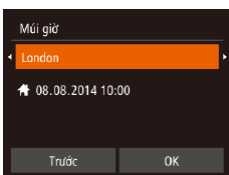
Chỉ mục





## 2 Đặt ngày và giờ.

- Chạm vào tùy chọn để định cấu hình, rồi chạm vào [▲][▼] để điều chỉnh cài đặt.
- Khi hoàn tất, chạm vào [Tiếp].



## 3 Cài đặt múi giờ địa phương.

- Chạm vào các nút [◀][▶] để chọn múi giờ địa phương.

## 4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Chạm vào [OK] khi hoàn tất. Sau khi thông báo xác nhận xuất hiện, màn hình cài đặt sẽ không hiển thị.
- Để tắt máy ảnh, nhấn nút nguồn.



- Màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị mỗi lần bật máy ảnh trừ khi bạn đã đặt ngày, giờ và múi giờ địa phương. Chỉ định thông tin chính xác.



- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chạm vào [☀] và chọn [☀] trong bước 2.

## Thay đổi ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



### 1 Truy cập màn hình menu.

- Chạm vào [FUNC.], rồi chạm vào [MENU].

### 2 Chọn [Ngày/Giờ].

- Chạm vào tab [🕒].
- Kéo lên trên hoặc xuống dưới dọc màn hình để chọn [Ngày/Giờ].
- Chạm vào [Ngày/Giờ].

### 3 Thay đổi ngày và giờ.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖17) để điều chỉnh cài đặt.
- Chạm hai lần vào [↶] để đóng menu.



- Cài đặt ngày/giờ có thể được pin lưu trữ ngày/giờ tích hợp trong máy ảnh (pin dự phòng) lưu giữ trong khoảng 3 tuần sau khi tháo pin.
- Pin lưu trữ ngày/giờ sẽ được sạc trong khoảng 4 giờ khi bạn lắp pin đã sạc vào hoặc kết nối máy ảnh với bộ điều hợp AC (bán riêng, 📖112), ngay cả khi máy ảnh tắt.
- Khi pin lưu trữ ngày/giờ hết, màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị khi bạn bật máy ảnh. Đặt ngày giờ chính xác theo hướng dẫn ở phần “Đặt ngày và giờ” (📖17).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



### 1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].

### 2 Truy cập màn hình cài đặt.

- Chạm và giữ [MENU] đến khi màn hình cài đặt xuất hiện.

### 3 Đặt ngôn ngữ hiển thị.

- Chạm vào một ngôn ngữ để chọn, rồi chạm vào đó một lần nữa.
- Khi đã đặt ngôn ngữ hiển thị, màn hình cài đặt sẽ không hiển thị nữa.

Nederlands	Ελληνικά	עברית
Dansk	Русский	繁體中文
Português	Polski	繁體中文
Suomi	Čeština	한국어
Italiano	Magyar	B.Malaysia
Українська	Tiếng Việt	Indonesian
فارسی	हिन्दी	עברית



- Nếu trên thẻ nhớ có ảnh, chạm vào [FUNC.] ở phía dưới bên trái để truy cập [MENU].



- Bạn cũng có thể thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng cách chạm vào [FUNC.], rồi chạm vào [MENU], rồi chọn [Ngôn ngữ (🗨️)] trên tab [📷].

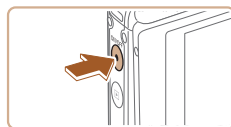
## Thử máy ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thực hiện các hướng dẫn sau để bật máy ảnh, chụp ảnh hoặc quay phim, rồi xem lại.

## Chụp (Tự động thông minh)

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.



### 1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.



### 2 Vào chế độ [AUTO].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



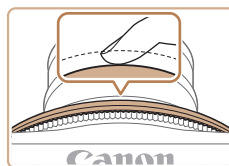
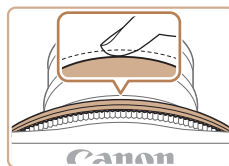


- Chạm vào [AUTO] và [▲] hoặc [▼], kéo dọc theo màn hình rồi chạm vào [AUTO].
- Để xác nhận lựa chọn, chạm vào [OK].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.

- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh được hiển thị ở phía trên bên trái màn hình.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.

### 3 Bỏ cục ảnh.

- Nếu vòng zoom xoay theo hướng [☝], chủ thể sẽ lớn hơn. Nếu vòng zoom xoay theo hướng [☞], chủ thể sẽ nhỏ hơn.



## 4 Chụp.

### Chụp ảnh

#### 1) Lấy nét.

- Nhấn nhẹ nút chụp xuống nửa chừng. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung lấy nét hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.

#### 2) Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.

### Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

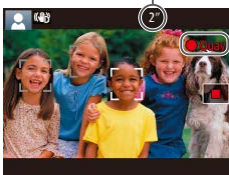
10 Phụ lục

### Chỉ mục





(1)



(2)



(1)

## Quay phim

### 1) Bắt đầu quay.

- Chạm vào biểu tượng [●]. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu ghi, và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay (1).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to không đáng kể. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bắt kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để biểu thị khuôn mặt đó đang được lấy nét.

### 2) Kết thúc quay.

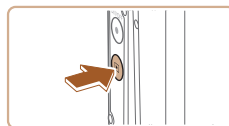
- Chạm vào biểu tượng [■]. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng.



- Nếu đặt công tắc chế độ thành [☑] ở bước 2, máy ảnh sẽ gợi ý bạn tìm ra những ý tưởng mới, cách biểu đạt mới giúp bạn tận hưởng niềm vui chụp ảnh và quay phim chỉ với thao tác đơn giản là nhấn nút (Chế độ ảnh sáng tạo (30)).

## Xem

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



### 1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

### 2 Chọn một ảnh.

- Để xem ảnh sau, kéo từ phải sang trái ngang màn hình. Để xem ảnh trước, kéo từ trái sang phải.



(2)

(1)

- Bạn cũng có thể xem ảnh sau bằng cách chạm vào viền phải của màn hình (1). Trong trường hợp này, biểu tượng [▶] sẽ hiển thị. Tương tự, bạn cũng có thể xem ảnh trước bằng cách chạm vào viền trái của màn hình (2). Biểu tượng [◀] sẽ hiển thị.
- Chạm và giữ [◀][▶] để duyệt ảnh.
- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [📌]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.

### 3 Xem phim.

- Chạm vào [▶] để bắt đầu xem lại.
- Để điều chỉnh âm lượng, kéo nhanh lên hoặc xuống trên màn hình trong khi xem lại.
- Sau khi phim kết thúc, biểu tượng [▶] hiển thị.



- Nhấn nửa chừng nút chụp trong chế độ xem lại khi ống kính thò ra để khởi động chế độ chụp (trừ khi đang sạc pin (15)).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Xóa

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Chú ý rằng không thể khôi phục lại các ảnh đã xóa. Trước khi chọn tùy chọn này, đảm bảo rằng bạn muốn xóa toàn bộ cài đặt Wi-Fi.



### 1 Chọn ảnh để xóa.

- Kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn ảnh.

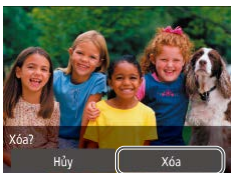


### 2 Xóa.

- Chạm vào [FUNC], kéo lên hoặc xuống trên màn hình, rồi chạm vào [X] để chọn.



- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chạm vào [Xóa].
- Ảnh hiện tại đã được xóa.
- Để hủy xóa, chạm vào [Hủy].



- Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖76).
- Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh một lần (📖72).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Thông tin cơ bản về máy ảnh

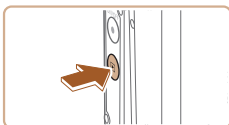
Các thao tác cơ bản và các thao tác thú vị khác khi sử dụng máy ảnh, bao gồm các tùy chọn chụp và xem lại

### Bật/Tắt



#### Chế độ chụp

- Nhấn nút nguồn để bật máy ảnh và chuẩn bị chụp.
- Nhấn lại nút nguồn để tắt máy ảnh.



#### Chế độ xem lại

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh và xem ảnh.
- Khi nguồn đang bật, chế độ được chuyển giữa chụp và xem lại sau mỗi lần nhấn nút [▶].
- Để tắt máy ảnh, nhấn nút nguồn.



- Nhấn nửa chừng nút chụp (📷24) trong chế độ xem lại khi ống kính thò ra để khởi động chế độ chụp (trừ khi đang sạc pin (🔋15)).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục



## Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn)

Để tiết kiệm pin, máy ảnh tự động tắt màn hình (Tắt hiển thị) và sau một khoảng thời gian không hoạt động nhất định, máy ảnh tự tắt.

### Tiết kiệm pin ở chế độ chụp

Màn hình tự động tắt sau khoảng 1 phút không hoạt động. Trong khoảng hơn 2 phút, ống kính được thu lại và máy ảnh tự tắt. Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp (📖24).

### Tiết kiệm pin ở chế độ xem lại

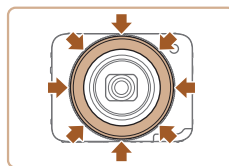
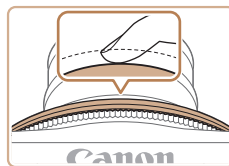
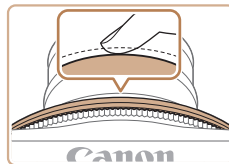
Máy ảnh tự động tắt sau khoảng 5 phút không hoạt động.



- Chức năng tiết kiệm pin của máy ảnh tắt trong khi kết nối máy ảnh với cáp nối (📖115) hoặc với thiết bị khác qua Wi-Fi (📖80).

## Nút chụp

Để đảm bảo ảnh được lấy nét, luôn bắt đầu với nhấn nửa chừng nút chụp. Khi chủ thể được lấy nét, nhấn hoàn toàn nút chụp để chụp. Trong hướng dẫn sử dụng này, thao tác với nút chụp được mô tả là nhấn nút *nửa chừng hoặc hoàn toàn*.



### 1 Nhấn nửa chừng. (Nhấn nhẹ để lấy nét.)

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần và khung lấy nét hiển thị xung quanh khu vực hình ảnh được lấy nét.

### 2 Nhấn hoàn toàn. (Từ vị trí nhấn nửa chừng, nhấn hoàn toàn để chụp.)

- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Nút chụp là dạng vòng tròn và có thể bấm nửa chừng hoặc hoàn toàn theo mọi hướng như xuống, trái, phải và chéo.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục

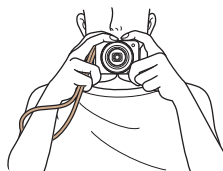




- Ảnh có thể bị mất nét nếu bạn chụp mà không nhấn nửa chừng nút chụp lúc ban đầu.
- Thời lượng phát lại tiếng màn trập khác nhau tùy thuộc vào thời gian cần để chụp ảnh. Có thể mất nhiều thời gian hơn ở một số cảnh chụp và ảnh sẽ mờ nếu bạn di chuyển máy ảnh (hoặc chủ thể di chuyển) trước khi tiếng màn trập kết thúc.

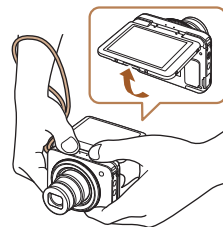
## Giữ máy ảnh

Máy ảnh này có thể chụp với cách giữ máy thông thường cũng như đa dạng các kiểu giữ máy tự do khác tùy theo các phong cách chụp mới do bạn sáng tạo.



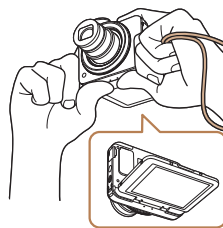
### Giữ máy theo cách chụp thông thường

- Đeo dây đeo quanh cổ tay bạn.
- Khi chụp ảnh, để tay gần cơ thể và cầm máy ảnh chắc chắn bằng hai tay để tránh máy di chuyển. Không đặt ngón tay lên trên đèn flash.
- Máy ảnh chụp khi bạn nhấn nút chụp theo hướng đơn giản là hướng vào giữa ống kính.



### Giữ máy ảnh góc thấp

- Giữ máy ảnh tại vị trí thấp hơn tầm mắt và điều chỉnh góc sao cho có thể dễ dàng theo dõi màn hình.
- Nút chụp có thể nhấn dọc, ngang và chéo. Bạn có thể chụp tại vị trí thoải mái ngay cả khi thay đổi cách giữ máy để phù hợp với chủ thể chụp và bố cục.



### Giữ máy ảnh góc cao

- Nếu lật ngược máy ảnh, màn hình sẽ hiển thị lật ngược theo hướng dọc, giữ chắc máy ảnh ở vị trí cao hơn tầm mắt và điều chỉnh góc sao cho dễ dàng theo dõi màn hình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục





### Giữ máy ảnh tự chụp chân dung

- Nếu mở đến 180 độ, màn hình cũng hiển thị lật ngược theo hướng dọc, giữ chắc máy ảnh bằng tay với dây đeo cuốn quanh cổ tay.
- Nếu chạm vào [i] trong khi [i] hiển thị ở phía dưới bên trái, máy ảnh sẽ hoạt động ở chế độ [i] (📖52).



- Đóng máy ảnh khi không sử dụng.
- Màn hình mở tối đa khoảng 180 độ. Không mở màn hình mạnh tay vì có thể gây hỏng máy ảnh.

## Tùy chọn hiển thị thông tin chụp

Chạm vào [DISP] để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Thông tin trên màn hình” (📖127).

	Thông tin được hiển thị
	Không có thông tin được hiển thị



- Khi bạn chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, chức năng xem vào ban đêm sẽ tự động tăng độ sáng màn hình để dễ dàng kiểm tra bố cục ảnh hơn. Tuy nhiên, độ sáng ảnh trên màn hình có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp. Lưu ý rằng chuyển động bị giật của chủ thể hoặc hiện tượng méo ảnh trên màn hình sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Để tìm hiểu về tùy chọn hiển thị xem lại, tham khảo phần “Chuyển chế độ hiển thị” (📖64).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Sử dụng menu FUNC.

Các chức năng thường dùng được định cấu hình bằng menu FUNC. như sau.

Lưu ý rằng các mục và tùy chọn của menu sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp (📖 129) hoặc chế độ xem lại (📖 132).



### 1 Truy cập menu FUNC.

- Chạm vào biểu tượng [FUNC.].



(1)  
(2)

### 2 Chọn mục menu.

- Kéo menu lên hoặc xuống để cuộn hoặc chạm vào mục menu (1) để chọn.
- Bạn cũng có thể cuộn menu bằng cách kéo lên hoặc xuống ngoài khu vực menu.
- Chạm lại mục menu mà bạn đã chọn, hoặc chạm tùy chọn ở bên phải (2).

### 3 Chọn tùy chọn.

- Kéo các tùy chọn lên hoặc xuống để cuộn, hoặc chạm vào tùy chọn để chọn.
- Bạn cũng có thể cuộn các tùy chọn bằng cách kéo lên hoặc xuống ngoài khu vực tùy chọn.

### 4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Chạm lại tùy chọn đã chọn, hoặc chạm vào [OK].
- Màn hình trước khi bạn chạm [FUNC.] ở bước 1 sẽ hiển thị lại, hiển thị tùy chọn bạn đã định cấu hình.



- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (📖 110).
- Trên màn hình ở bước 2, bạn cũng có thể chọn bằng cách chạm vào tùy chọn trên menu ở bên phải.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng màn hình menu

Định cấu hình nhiều chức năng khác nhau của máy ảnh thông qua màn hình menu như sau. Các mục menu được nhóm trên các tab theo mục đích, chẳng hạn như chụp [CAM], xem lại [REV], v.v... Lưu ý rằng các mục menu sẵn có sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp hay chế độ xem lại được chọn (130 – 132).

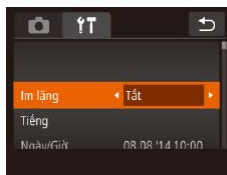


### 1 Truy cập màn hình menu.

- Chạm vào [FUNC.], rồi chạm vào [MENU].

### 2 Chọn tab.

- Chạm vào tab để chọn.



### 3 Chọn mục menu.

- Kéo các mục menu lên hoặc xuống để cuộn, hoặc chạm vào mục menu để chọn.
- Đối với các mục menu không hiển thị tùy chọn, đầu tiên chạm vào mục menu để chuyển màn hình, rồi kéo lên hoặc xuống để cuộn hoặc chạm vào mục menu để chọn.
- Để quay lại màn hình trước đó, chạm vào [↵].

### 4 Chọn tùy chọn.

- Với các tùy chọn hiển thị các dấu [◀][▶] ở hai bên, chạm [◀][▶] để thay đổi tùy chọn.
- Với các mục menu hiển thị thang đo, chạm vào vị trí mong muốn trên thang.

### 5 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Chạm vào [↵] để trở lại màn hình hiển thị trước khi chạm vào [FUNC.] ở bước 1.



- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (110).
- Bạn cũng có thể chọn tab bằng cách di chuyển vòng zoom ở bước 2.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
1 Thông tin cơ bản về máy ảnh
2 Chế độ ảnh sáng tạo
3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
4 Chế độ chụp khác
5 Chế độ P
6 Chế độ xem lại
7 Chức năng Wi-Fi
8 Cài đặt menu
9 Phụ kiện
10 Phụ lục
Chỉ mục



## Bàn phím ảo

Sử dụng bàn phím ảo để nhập thông tin cho Face ID (📖43), kết nối Wi-Fi (📖80), v.v... Lưu ý rằng độ dài và kiểu thông tin có thể nhập sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng sử dụng.



### (1) Nhập ký tự

- Chạm vào ký tự để nhập.
- Lượng thông tin có thể nhập (1) sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng mà bạn đang sử dụng.

### Di chuyển con trỏ

- Chạm vào biểu tượng [↩] [↪].

### Nhập dấu ngắt dòng

- Chạm vào biểu tượng [↵].

### Chuyển chế độ nhập

- Chạm vào [↵] để chuyển giữa số và biểu tượng.
- Chạm vào [↵] để nhập chữ viết hoa.
- Chế độ nhập có sẵn khác nhau tùy thuộc vào chức năng mà bạn đang sử dụng.

### Xóa ký tự

- Chạm vào [↵] để xóa ký tự trước đó.

### Xác nhận nội dung nhập và trở lại màn hình trước đó

- Chạm vào biểu tượng [↵].

## Hiện thị đèn báo

Đèn báo của máy ảnh (📖4) sáng lên hoặc nhấp nháy tùy thuộc vào trạng thái máy ảnh.

Đèn báo	Màu sắc	Trạng thái đèn báo	Trạng thái máy ảnh
Đèn nguồn	Xanh lá cây	Bật	Đã kết nối với máy tính (📖115) hoặc tắt hiện thị (📖24, 📖108)
		Nhấp nháy	Khởi động, ghi/đọc/truyền ảnh hoặc kết nối/truyền qua Wi-Fi
Đèn sạc USB	Cam	Bật	Sạc
		Nhấp nháy	Lỗi sạc



- Khi đèn nguồn nhấp nháy màu xanh lá cây, tuyệt đối không tắt máy ảnh, mở nắp thẻ nhớ/pin hoặc rung lắc máy ảnh. Điều này có thể làm lỗi ảnh hay hỏng máy ảnh hoặc thẻ nhớ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

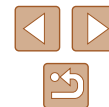
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# 2

## Chế độ ảnh sáng tạo

Chụp nhiều ảnh với hiệu ứng sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định

## Tận hưởng đam mê chụp ảnh và quay phim (Ảnh sáng tạo)

► Ảnh ► Phim

Máy ảnh sẽ gợi ý bạn tìm ra những ý tưởng mới, cách biểu đạt mới giúp bạn tận hưởng niềm vui chụp ảnh và quay phim chỉ với thao tác đơn giản là nhấn nút.

### Tận hưởng đam mê chụp ảnh

Máy ảnh sẽ chụp ba tấm khi bạn nhấn nút chụp một lần. Để giúp bạn tận hưởng niềm vui với ảnh, máy ảnh có thể ghi một lúc sáu ảnh với một tấm thông thường và năm tấm được tự động thêm vào các hiệu ứng đa dạng định rõ chủ thể và điều kiện chụp, làm nổi bật chủ thể, v.v...



#### 1 Vào chế độ [📷].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].

#### 2 Chụp.

- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập phát ra ba lần vì máy sẽ chụp ba ảnh khi bạn nhấn hoàn toàn nút chụp.
- Sau khi hiển thị lần lượt, 6 ảnh sẽ hiển thị đồng thời trong khoảng 2 giây.
- Để hiển thị toàn màn hình, chọn ảnh bằng cách chạm vào ảnh đó. Để quay lại hiển thị ban đầu, chạm vào [↶].



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục





- Sáu ảnh chỉ hiển thị đồng thời như hình minh họa trong bước 2 ngay sau khi chụp.

## Ảnh hiển thị trong khi xem lại

Sáu ảnh trong mỗi lần chụp được quản lý dưới dạng nhóm và chỉ có ảnh đầu tiên hiển thị trong khi xem lại.



- Nếu bạn xóa ảnh được nhóm (📖72), tất cả ảnh trong nhóm cũng bị xóa. Hãy cẩn thận khi xóa ảnh.



- Ảnh được nhóm có thể được xem lại lần lượt (📖68) hoặc hủy nhóm (📖68).
- Có thể xem riêng từng ảnh được nhóm khi xem lại bằng chức năng tìm ảnh (📖67). Trong trường hợp này, ảnh tạm thời không được nhóm.
- Không thể thực hiện các thao tác sau đối với ảnh được nhóm: chỉnh sửa thông tin Face ID (📖69), phóng to (📖70), đánh dấu ảnh yêu thích (📖75), chỉnh sửa (📖77), in (📖117) hoặc thêm vào sách ảnh (📖119). Để thực hiện những thao tác này, trước tiên xem từng ảnh được nhóm (📖68) hoặc hủy nhóm (📖68).

## Chọn hiệu ứng

Bạn có thể chọn hiệu ứng cho ảnh được chụp.



- Chọn chế độ [📷] và chạm vào [📷].
- Chọn hiệu ứng và chạm.

📷	Tự động	Tất cả hiệu ứng
📷	Già cổ	Ảnh giống như những tấm ảnh cũ
📷	Đơn sắc	Ảnh chỉ có một màu
📷	Đặc biệt	Ảnh trông rõ nét và độc đáo
📷	Tự nhiên	Ảnh dịu màu, trông tự nhiên

## Tận hưởng đam mê quay phim

Khi ghi phim, máy ảnh sẽ xác định chủ thể và điều kiện chụp và tự thêm các hiệu ứng đa dạng như quay chậm hoặc tua nhanh. Bằng cách kết hợp tự động lên tới bốn phim, máy ảnh cũng giúp bạn tận hưởng đam mê quay phim khi ghi lại một đoạn phim ngắn khoảng 15 đến 25 giây (phim ảnh sáng tạo). Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.



### 1 Vào chế độ [📷].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

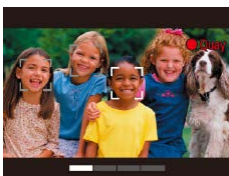
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục





## 2 Quay đoạn phim đầu tiên.

- Khi chạm vào [●], phim bắt đầu quay và thanh chỉ thời gian quay sẽ xuất hiện.
- Quá trình quay tự động dừng khi đoạn phim đạt ba hoặc sáu giây.

## 3 Quay đoạn phim thứ hai đến thứ tư.

- Lặp lại thao tác ở bước 2 ba lần để quay đến đoạn phim thứ tư.



- Ngay cả khi số đoạn phim không đủ bốn đoạn, phim sẽ được lưu thành một tập tin khác khi ngày thay đổi.



- Mặc dù các hiệu ứng phim ở bốn đoạn là như nhau, có thể tùy ý thay đổi cho từng đoạn (📖31).
- Có thể chỉnh sửa các chương riêng lẻ (📖79).

## ■ Cách xem lại phim ảnh sáng tạo

Bạn có thể chọn một phim ảnh sáng tạo được đã ghi trong chế độ [📺] để xem (📖65).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



# 3

## Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

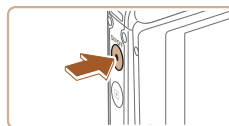
Chế độ tiện dụng giúp chụp ảnh và điều khiển máy ảnh dễ dàng hơn

## Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.

### Chụp (Tự động thông minh)

► Ảnh ► Phim



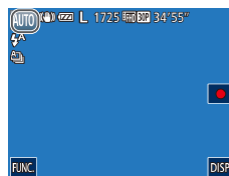
#### 1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.

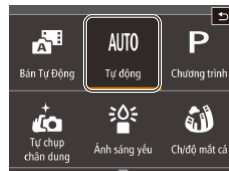


#### 2 Vào chế độ [AUTO].

- Đặt công tắc chế độ thành [📷].



- Chạm vào [AUTO] và [▲] hoặc [▼], kéo dọc theo màn hình rồi chạm vào [AUTO].
- Để xác nhận lựa chọn, chạm vào [OK].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



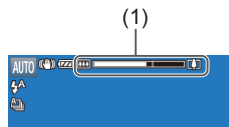


- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh sẽ hiển thị ở phía trên bên trái màn hình (📖37, 📖39).
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.



### 3 Bỏ cực ảnh.

- Nếu vòng zoom xoay theo hướng [🔼], chủ thể sẽ lớn hơn. Nếu vòng zoom xoay theo hướng [🔽], chủ thể sẽ nhỏ hơn (Thanh zoom (1) hiển thị chỉ vị trí zoom).

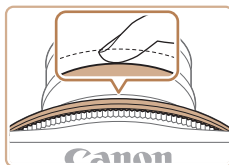


## 4 Chụp.

### Chụp ảnh

#### 1) Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung lấy nét hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.
- Nhiều khung lấy nét sẽ hiển thị khi có nhiều khu vực được lấy nét.



#### 2) Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.



## Quay phim

#### 1) Bắt đầu quay.

- Chạm vào biểu tượng [●]. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu ghi, và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay (1).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to không đáng kể. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để biểu thị khuôn mặt đó đang được lấy nét.



#### 2) Điều chỉnh lại kích thước chủ thể và bố cục lại ảnh nếu cần.

- Để điều chỉnh lại kích thước của chủ thể, lặp lại các thao tác ở bước 3 (📖33). Tuy nhiên, lưu ý rằng tiếng thao tác máy ảnh sẽ được ghi. Lưu ý rằng phim quay ở các hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời sẽ bị nhiễu hạt.
- Khi bạn bố cục lại ảnh, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh lấy nét, độ sáng và màu sắc.

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện


10 Phụ lục

## Chỉ mục





### 3) Kết thúc quay.

- Chạm vào biểu tượng . Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi thẻ nhớ đầy.


## Chụp trong chế độ bán tự động

► Ảnh ► Phim

Chỉ cần chụp ảnh, bạn đã có thể làm đoạn phim ngắn về một ngày. Các clip 2 – 4 giây của mỗi cảnh được máy ảnh ghi lại trước mỗi lần chụp sẽ được kết hợp trong phim digest.



### 1 Vào chế độ .

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn .

### 2 Bỏ cục ảnh.

- Thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) để bỏ cục ảnh và lấy nét.
- Để có phim digest ấn tượng hơn, hướng máy ảnh vào chủ thể khoảng 4 giây trước khi chụp ảnh.

### 3 Chụp.

- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) để chụp ảnh.
- Máy ảnh sẽ ghi lại cả ảnh và clip phim. Ảnh được ghi và tiếng màn trập cho biết clip đã kết thúc, đồng thời clip sẽ tạo thành một chương riêng biệt trong phim digest.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục





- Tuổi thọ pin trong chế độ này ngắn hơn trong chế độ [AUTO], do phim digest được ghi trong mỗi lần chụp.
- Phim digest có thể không được ghi nếu bạn chụp ảnh ngay lập tức sau khi bật máy ảnh, chọn chế độ [A] hoặc lật ngược máy ảnh.
- Âm thanh thao tác của máy ảnh sẽ được ghi lại trong phim digest.



- Chất lượng phim digest là [EOP] và không thể thay đổi được.
- Âm thanh (106) sẽ không phát ra khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp hoặc kích hoạt chụp hẹn giờ.
- Trong các trường hợp sau, ngay cả khi phim digest được ghi trong chế độ [A] ở cùng một ngày, thì vẫn được lưu thành tập tin riêng biệt.
  - Kích thước tập tin phim digest đạt khoảng 4 GB hoặc tổng thời gian ghi đạt khoảng 13 phút 20 giây.
  - Thay đổi cài đặt giờ mùa hè (17) hoặc múi giờ (107).
- Tiếng màn trập đã được ghi sẽ không thể chỉnh sửa hoặc bị xóa.
- Nếu bạn muốn ghi phim digest không ảnh, hãy điều chỉnh cài đặt trước khi quay. Chọn MENU (28) > tab [A] > [Loại Digest] > [Không có ảnh] (28).
- Có thể chỉnh sửa các chương riêng lẻ (79).

## Xem lại phim digest

Hiện thị ảnh đã chụp ở chế độ [A] để xem phim digest hoặc chỉnh sửa ngày của phim digest sẽ xem (66).

## Ảnh



- Biểu tượng [G] nhấp nháy cảnh báo ảnh nhiều khả năng bị mờ do máy ảnh rung. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.
- Nếu ảnh vẫn tối mặc dù đèn flash đánh sáng, di chuyển đến gần chủ thể hơn. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần "Phạm vi flash" (134).
- Nếu máy ảnh chỉ phát ra tiếng bip một lần khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có thể là do máy ảnh quá gần chủ thể. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét (phạm vi chụp), tham khảo phần "Phạm vi chụp" (135).
- Khi nhấn nửa chừng nút chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn có thể được bật để giảm mất độ và hỗ trợ lấy nét.
- Tiếng màn trập sẽ không phát khi các biểu tượng Ngủ và Em bé (Ngủ) (37) hiển thị.
- Mặc dù bạn có thể chụp lại trước khi màn hình chụp hiển thị, ảnh chụp trước đó có thể xác định lấy nét, độ sáng và màu sắc được sử dụng.



- Bạn có thể thay đổi thời gian ảnh hiển thị sau khi chụp (51).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

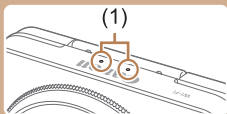
Chỉ mục



## Phim



- Máy ảnh sẽ nóng lên khi quay phim liên tục trong thời gian dài. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.
- Tránh chạm tay vào micro (1) trong khi quay phim. Che micro có thể khiến âm thanh không được ghi lại hoặc ghi lại không rõ ràng.



- Khi quay phim, tránh chạm vào điều khiển của máy ảnh trừ màn hình, vì âm thanh do máy ảnh tạo ra sẽ được ghi lại.
- Khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy đáng kể. Để quay phim chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay, điều chỉnh cài đặt ổn định hình ảnh (61).



- Âm thanh được ghi ở chế độ stereo.

## Biểu tượng cảnh

► Ảnh ► Phim

Trong các chế độ [A] và [AUTO], cảnh chụp do máy ảnh xác định hiển thị thông qua biểu tượng và máy ảnh có thể tự động lựa chọn cài đặt tương ứng để có được lấy nét, độ sáng chủ thể cũng như màu sắc tối ưu. Tùy thuộc vào cảnh, có thể chụp các ảnh liên tục (38).

Chủ thể	Nền				
	Bình thường	Ngược sáng	Tối*1	Hoàng hôn	Đèn spotlight
Người	*2	*3		—	
Người di chuyển	*3	*3	—	—	—
Bóng trên khuôn mặt	*2	—	—	—	—
Cười	*3	*3	—	—	—
Ngủ	*2	*3	—	—	—
Em bé	*3	*3	—	—	—
Em bé cười	*3	*3	—	—	—
Em bé ngủ	*2	*3	—	—	—
Trẻ em chuyển động	*3	*3	—	—	—
Chủ thể khác	*2	*3			
Chủ thể di chuyển khác	*3	*3	—	—	—
Các chủ thể gần khác	*2	*3	—	—	

\*1 Sử dụng chân máy

\*2 Màu nền của biểu tượng là màu xanh da trời nhạt khi hậu cảnh là bầu trời xanh, màu xanh da trời đậm khi hậu cảnh bị tối và là màu xám cho tất cả các hậu cảnh khác.

\*3 Màu nền của biểu tượng là màu xanh da trời nhạt khi hậu cảnh là bầu trời xanh và là màu xám cho tất cả các hậu cảnh khác.

- Màu nền của \*2, \*3, \*2, \*3 và \*2 là màu xanh da trời đậm; màu nền của \*3 là màu cam.
- Với quay phim, các biểu tượng Chỉ người, Chủ thể khác và Các chủ thể gần khác được hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



- Trong chế độ [A], các biểu tượng chỉ được hiển thị cho Người, Bóng trên khuôn mặt, Chủ thể khác, Các chủ thể gần khác.
- Khi chụp bằng Hẹn giờ, các biểu tượng không được hiển thị cho các đối tượng sau: người di chuyển, cười hoặc ngủ; trẻ em chuyển động; và các chủ thể di chuyển khác.
- Khi đặt thành kiểu chụp khác ngoài [A] (📖38, 📖43), biểu tượng sẽ không hiển thị cho các chủ thể sau: cười hoặc ngủ; em bé cười hoặc em bé ngủ và trẻ em chuyển động.
- Biểu tượng ngược sáng không hiển thị cho trẻ em chuyển động hoặc trẻ em cười khi đèn flash được đặt thành [A].
- Biểu tượng cho em bé (bao gồm em bé cười và em bé ngủ) và trẻ em chuyển động hiển thị khi [Face ID] được đặt thành [Bật] và khuôn mặt em bé (nhỏ hơn 2 tuổi) hay trẻ em (2 – 12 tuổi) đã được đăng ký và được nhận diện (📖44). Bạn cần xác nhận trước ngày và giờ chính xác (📖17).



- Thử chụp ở chế độ [P] (📖58) nếu biểu tượng cảnh không phù hợp với điều kiện chụp thực tế hoặc nếu không thể chụp với hiệu ứng, màu sắc hoặc độ sáng mong muốn.

## ■ Cảnh chụp liên tục

Nếu bạn chụp ảnh khi các biểu tượng cảnh sau hiển thị, máy ảnh sẽ chụp liên tục. Nếu bạn nhấn nửa chừng nút chụp khi một trong những biểu tượng ở bảng bên dưới hiển thị, một trong các biểu tượng sau sẽ hiển thị nhằm thông báo máy sẽ chụp ảnh liên tục: [A], [A] hoặc [A].

Cười (bao gồm cả Em bé)	Các ảnh được chụp liên tục và máy ảnh phân tích các chi tiết như biểu hiện trên khuôn mặt để lưu ảnh được xác định là tốt nhất.
Ngủ (bao gồm cả Em bé)	Kết hợp các ảnh chụp liên tiếp để giảm rung máy và nhiễu ảnh tạo nên những bức ảnh đẹp chụp khuôn mặt khi ngủ. Đèn hỗ trợ lấy nét sẽ không phát sáng, đèn flash sẽ không đánh sáng và tiếng màn trập sẽ không phát ra.
Trẻ em	Trong mỗi lần chụp, máy ảnh sẽ chụp 3 ảnh liên tiếp, giúp bạn không bỏ lỡ cơ hội chụp ảnh trẻ em khi chúng chạy nhảy xung quanh.



- Trong một số cảnh, ảnh bạn muốn có thể không được lưu và ảnh có thể không được như mong muốn.
- Lấy nét, độ sáng và màu sắc ảnh sẽ được xác định trong lần chụp đầu tiên.



- Khi bạn chỉ muốn chụp từng ảnh, chạm vào [FUNC.], chọn [A] trong menu, rồi chọn [A].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục









Chỉ mục



## Biểu tượng ổn định hình ảnh


► Ảnh ► Phim

Ổn định hình ảnh tối ưu cho điều kiện chụp sẽ tự động được áp dụng (IS thông minh). Ngoài ra, các biểu tượng sau sẽ hiển thị trong các chế độ [A] và [AUTO].

	Ổn định hình ảnh cho ảnh (Bình thường)
	Ổn định hình ảnh cho ảnh khi lia máy (Lia máy)*
	Ổn định hình ảnh cho các ảnh chụp cận cảnh. Trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng  hiển thị, và ổn định hình ảnh cho quay phim cận cảnh được sử dụng (IS hỗn hợp).
	Ổn định hình ảnh cho phim, giảm rung máy mạnh do chụp khi đi bộ (Động)
	Ổn định hình ảnh cho hiện tượng rung máy nhẹ, chẳng hạn như khi zoom để quay phim (Mạnh)
	Không sử dụng ổn định hình ảnh do máy ảnh được gắn lên chân máy hoặc được giữ vững bằng cách khác. Tuy nhiên, trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng  hiển thị và ổn định hình ảnh được sử dụng để chống lại tác động của gió và những tác động rung lắc khác (IS chân máy).

\* Hiển thị khi bạn lia máy theo chủ thể chuyển động. Khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều ngang, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều dọc và ngừng ổn định theo chiều ngang. Tương tự, khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều dọc, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều ngang.



- Để hủy ổn định hình ảnh, đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖61). Trong trường hợp này, biểu tượng chống rung sẽ không hiển thị nữa.
- Trong chế độ [A], biểu tượng  không hiển thị.


## Khung trên màn hình

► Ảnh ► Phim

Ở chế độ [AUTO], khi máy ảnh phát hiện chủ thể, nhiều khung khác nhau sẽ được hiển thị.

- Khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh chủ thể (hoặc khuôn mặt người) được máy ảnh xác định là chủ thể chính và khung màu xám sẽ hiển thị xung quanh các khuôn mặt được phát hiện khác. Các khung di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định để giữ lấy nét các chủ thể này. Tuy nhiên, nếu máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, chỉ còn khung màu trắng hiển thị trên màn hình.
- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, khung màu xanh da trời hiển thị, máy ảnh liên tục điều chỉnh lấy nét và độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).



- Thử chụp ở chế độ [P] (📖58) nếu không có khung, khung không hiển thị quanh chủ thể muốn chụp, hoặc nếu không thể chụp với hiệu ứng, màu sắc hoặc độ sáng mong muốn.
- Để chọn các chủ thể cần lấy nét, chạm vào chủ thể mong muốn trên màn hình. Biểu tượng  hiển thị, máy ảnh vào chế độ Chạm lấy nét tự động (📖42). Nhấn nửa chừng nút chụp, khung lấy nét màu xanh sẽ hiển thị, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét chủ thể và điều chỉnh độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).
- Chức năng chạm lấy nét tự động không sử dụng được khi quay phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Tính năng thông thường, tiện dụng

### Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số)

► Ảnh ► Phim

Khi chủ thể ở quá xa mà không thể dùng zoom quang học để phóng to, hãy sử dụng zoom số để phóng to lên tới khoảng 32x.

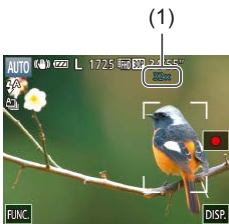


#### 1 Xoay vòng zoom.

- Xoay và giữ vòng theo hướng mũi tên cho đến khi ngừng zoom.
- Phóng to ngừng tại hệ số zoom lớn nhất có thể (trước khi ảnh bị nhiều hạt đáng kể). Sau đó, hệ số này sẽ hiển thị trên màn hình.

#### 2 Xoay vòng zoom một lần nữa theo cùng hướng.

- Máy ảnh phóng to chủ thể lại gần hơn.
- (1) là hệ số zoom hiện thời.



- Xoay vòng zoom sẽ hiển thị thanh zoom (cho biết vị trí zoom). Màu sắc của thanh zoom sẽ thay đổi phụ thuộc vào phạm vi zoom.
  - Phạm vi màu trắng: phạm vi zoom quang học mà ảnh sẽ không xuất hiện nhiều hạt.
  - Phạm vi màu vàng: phạm vi zoom số mà ảnh không bị nhiều hạt đáng kể (ZoomPlus).
  - Phạm vi màu xanh da trời: phạm vi zoom số mà ảnh sẽ xuất hiện nhiều hạt.
- Do phạm vi màu xanh da trời sẽ không dùng được ở một số cài đặt độ phân giải (49), có thể đạt được hệ số zoom tối đa bằng cách thực hiện theo bước 1.

### Sử dụng hẹn giờ

► Ảnh ► Phim

Với tính năng hẹn giờ, bạn có thể chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh hẹn giờ khác. Máy ảnh sẽ chụp sau khoảng 10 giây từ khi bạn nhấn nút chụp.



#### 1 Định cấu hình cài đặt.

- Chạm vào [FUNC], chọn [Cài] trong menu rồi chọn [Cài] (27).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [Cài] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

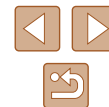
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

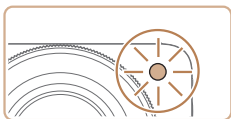
10 Phụ lục

Chỉ mục



## 2 Chụp.

- Đối với ảnh: Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Đối với phim: Chạm vào [●].
- Khi bạn bắt đầu hẹn giờ, đèn sẽ nhấp nháy và máy ảnh sẽ phát ra âm thanh hẹn giờ.
- 2 giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh phát ra sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, chạm vào màn hình.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [↺] ở bước 1.



## Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy

► Ảnh ► Phim

Tùy chọn này hoãn nhà màn trập cho đến khoảng 2 giây sau khi bạn nhấn nút chụp. Máy ảnh rung trong lúc bạn nhấn nút chụp sẽ không ảnh hưởng đến ảnh.

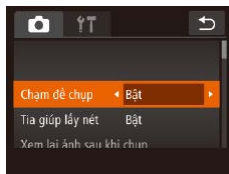


- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (📖40) rồi chọn [↺].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [↺] hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (📖40) để chụp.

## Chụp bằng cách chạm vào màn hình (Chạm để chụp)

► Ảnh ► Phim

Với tùy chọn này, thay vì nhấn nút chụp, bạn chỉ cần chạm vào màn hình và bỏ ngón tay ra để chụp. Máy ảnh sẽ tự động lấy nét chủ thể và điều chỉnh độ sáng ảnh.



### 1 Bật chức năng chạm để chụp.

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU] chọn [Chạm để chụp] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖28).

### 2 Chụp.

- Chạm vào chủ thể trên màn hình, rồi ngay lập tức nhấc ngón tay lên.
- Máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập khi chụp.
- Để hủy Chạm để chụp, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chạm vào biểu tượng [↺] để chuẩn bị cho ảnh tiếp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Chọn chủ thể cần lấy nét (Chạm lấy nét tự động)

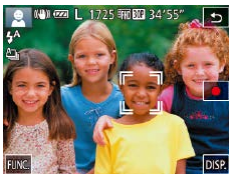
► Ảnh ► Phim

Bạn có thể chụp sau khi máy ảnh lấy nét chủ thể đã chọn, khuôn mặt người hoặc vị trí hiển thị trên màn hình.



### 1 Chọn chủ thể, khuôn mặt người hoặc vị trí để lấy nét.

- Chạm vào chủ thể hoặc người trên màn hình.



- Khi phát hiện chủ thể, máy ảnh phát ra tiếng bíp và khung [ ] hiển thị. Máy ảnh duy trì lấy nét ngay cả khi chủ thể di chuyển.
- Để hủy Chạm lấy nét, chạm vào biểu tượng [↶].

### 2 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Khung [ ] đổi thành khung [ ] màu xanh da trời, và máy ảnh sẽ liên tục lấy nét và đo sáng chủ thể (Lấy nét Servo).
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.

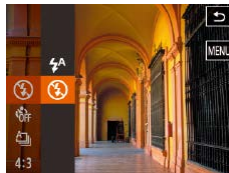


- Nếu bạn muốn máy ảnh không chụp khi chạm vào màn hình, đảm bảo tắt chế độ [Chạm để chụp]. Chạm vào [FUNC.] và [MENU] để chọn [Chạm để chụp] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖28).
- Việc theo dõi không thể thực hiện khi chủ thể quá nhỏ hoặc di chuyển quá nhanh, hay khi không có đủ độ tương phản giữa chủ thể và hậu cảnh.
- Nếu đặt [Face ID] thành [Bật], tên sẽ không hiển thị khi nhận diện được những người đã đăng ký, nhưng sẽ được ghi trong ảnh (📖43). Tuy nhiên, tên sẽ hiển thị nếu chủ thể được chọn để lấy nét cũng là người được nhận diện bằng Face ID.

## Tắt đèn flash

► Ảnh ► Phim

Thực hiện theo các bước như sau để chụp không có đèn flash.



- Chạm vào [FUNC.], chọn [🔇] trong menu rồi chọn [📖27].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [🔇] hiển thị.
- Đèn flash không được kích hoạt nữa.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [🔊].



- Khi rung máy, hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu, nếu biểu tượng [📷] nhấp nháy hiển thị khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, gấn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp liên tục

► Ảnh ► Phim

Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.

Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần “Tốc độ chụp liên tục” (📖135).



### 1 Định cấu hình cài đặt.

- Chạm vào [FUNC.], chọn [A] trong menu rồi chọn [📷] (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [📷] hiển thị.

### 2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.



- Không thể sử dụng với chụp hẹn giờ (📖40).
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, cài đặt máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.
- Tốc độ chụp có thể chậm lại nếu đèn flash đánh sáng.
- Khi sử dụng Chạm để chụp (📖41), máy ảnh chụp liên tục khi bạn chạm vào màn hình. Lấy nét và phơi sáng trong khi chụp liên tục sẽ không thay đổi sau khi được xác định trong lần chụp đầu tiên.

## Sử dụng Face ID

Nếu bạn đăng ký trước một người, máy ảnh sẽ nhận diện khuôn mặt và ưu tiên điều chỉnh lấy nét, độ sáng cũng như màu sắc cho người đó khi chụp. Trong chế độ [AUTO], máy ảnh có thể nhận diện em bé và trẻ em dựa trên ngày sinh được đăng ký và tối ưu hóa cài đặt cho trẻ khi chụp.

Chức năng này cũng hữu ích khi dò tìm người được đăng ký cụ thể trong số lượng lớn ảnh (📖67).

## Thông tin cá nhân

- Thông tin như ảnh khuôn mặt (thông tin khuôn mặt) được đăng ký với Face ID và thông tin cá nhân (tên, ngày sinh) sẽ được lưu trên máy ảnh. Ngoài ra, khi máy ảnh nhận diện người đã đăng ký, tên của người đó sẽ được ghi trên ảnh. Khi sử dụng chức năng Face ID, hãy cẩn thận khi dùng chung máy ảnh hoặc chia sẻ ảnh với người khác và khi đăng ảnh trực tuyến ở nơi có nhiều người xem.
- Sau khi sử dụng Face ID, nếu muốn vứt bỏ hoặc chuyển nhượng máy ảnh cho người khác, đảm bảo xóa tất cả thông tin (khuôn mặt, tên và ngày sinh được đăng ký) khỏi máy (📖48).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

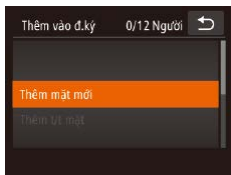
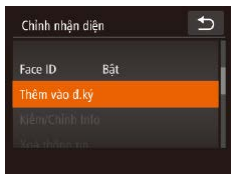
10 Phụ lục

Chỉ mục



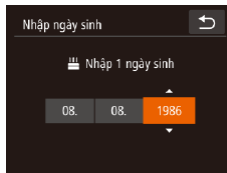
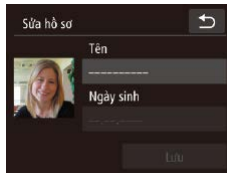
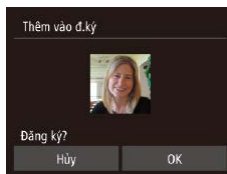
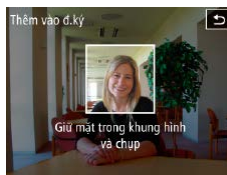
## Đăng ký thông tin Face ID

Bạn có thể sử dụng chức năng Face ID để đăng ký thông tin (thông tin khuôn mặt, tên, ngày sinh) cho tối đa 12 người.



### 1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], rồi chạm vào [Chỉnh nhận diện] trên tab [📷] để chọn (📖28).
- Chạm vào [Thêm vào đ.ký].
- Chạm vào [Thêm mặt mới].



### 2 Đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Hướng máy ảnh sao cho khuôn mặt của người bạn muốn đăng ký nằm trong khung màu xám ở trung tâm màn hình.
- Khung màu trắng trên khuôn mặt biểu thị khuôn mặt đó đã được nhận diện. Đảm bảo khung màu trắng hiển thị trên khuôn mặt, rồi chụp.
- Bạn không thể đăng ký thông tin khuôn mặt khi khuôn mặt không được nhận diện.
- Sau khi thông báo [Đăng ký?] hiển thị, chạm vào [OK].
- Màn hình [Sửa hồ sơ] hiển thị.

### 3 Đăng ký tên và ngày sinh.

- Chạm vào khung nhập tên để truy cập bàn phím, rồi nhập tên (📖29).
- Để đăng ký ngày sinh, chạm vào khung ngày sinh trên màn hình [Sửa hồ sơ].
- Chạm vào tùy chọn để chọn.
- Chạm vào [▲][▼] để chỉ định ngày.
- Khi hoàn tất, chạm vào [↩].

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

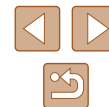
7 Chức năng Wi-Fi

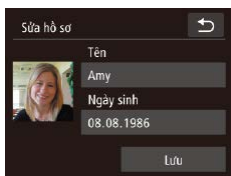
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

## Chỉ mục





#### 4 Lưu cài đặt.

- Chạm vào [Lưu].
- Sau khi hiển thị thông báo, chạm vào [OK].

#### 5 Tiếp tục đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Để tiếp tục đăng ký tối đa 4 điểm của thông tin khuôn mặt (biểu cảm hoặc góc chụp), lặp lại bước 2.
- Khuôn mặt đã đăng ký sẽ dễ nhận diện hơn nếu bạn thêm nhiều thông tin khuôn mặt. Ngoài ảnh góc trực diện, có thể thêm các ảnh góc nghiêng, chụp khi cười hay chụp trong nhà hoặc ngoài trời.



- Đèn flash sẽ không đánh sáng khi thực hiện theo bước 2.
- Nếu bạn không đăng ký ngày sinh ở bước 3, các biểu tượng Em bé hoặc Trẻ em (👶37) sẽ không hiển thị ở chế độ [AUTO].



- Bạn có thể ghi đề thông tin khuôn mặt được đăng ký và nếu chưa điền hết tất cả 5 thông tin khuôn mặt (📖44), có thể thêm lại sau.

### Chụp

Nếu bạn đăng ký trước một người, máy ảnh sẽ ưu tiên người đó là chủ thể chính và tối ưu hóa lấy nét, độ sáng và màu sắc cho người đó khi chụp.



- Khi bạn hướng máy ảnh vào một chủ thể, màn hình sẽ hiển thị tên của tối đa 3 người đã đăng ký khi họ được nhận diện.
- Chụp.
- Tên đã hiển thị sẽ được ghi trong ảnh. Ngay cả khi người được nhận diện nhưng tên không hiển thị, tên (tối đa 5 người) vẫn sẽ được ghi trong ảnh.



- Những người có đặc điểm gương mặt tương tự như người đã đăng ký có thể bị nhận diện nhầm là người đã đăng ký.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

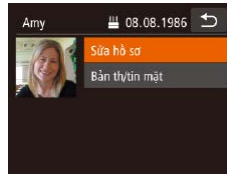
10 Phụ lục

Chỉ mục





- Máy ảnh có thể không nhận diện chính xác người đã đăng ký nếu ảnh hoặc cảnh được ghi khác nhiều so với thông tin khuôn mặt đã đăng ký.
- Nếu không thể dễ dàng nhận diện khuôn mặt được đăng ký, thông tin khuôn mặt mới sẽ ghi đè lên thông tin đã đăng ký. Đăng ký thông tin khuôn mặt ngay trước khi chụp sẽ giúp nhận diện khuôn mặt đã đăng ký dễ dàng hơn.
- Nếu máy ảnh nhận diện nhầm một người nhưng bạn vẫn chụp, bạn có thể chỉnh sửa hoặc xóa tên ghi trên ảnh khi xem lại (📖69).
- Do khuôn mặt của em bé và trẻ em thay đổi nhanh chóng khi lớn lên, bạn nên cập nhật thường xuyên thông tin khuôn mặt của trẻ (📖44).
- Khi tắt hiển thị thông tin (📖26), tên sẽ không hiển thị nhưng vẫn được ghi trên ảnh.
- Nếu bạn không muốn ghi tên trong ảnh, chọn [Chỉnh nhận diện] trên tab [📷], rồi chọn [Face ID], sau đó chọn [Tắt].
- Bạn có thể kiểm tra tên được ghi trong ảnh trên màn hình xem lại (hiển thị thông tin đơn giản) (📖64).
- Trong chế độ [📷], tên không hiển thị trên màn hình chụp nhưng sẽ được ghi lại trong ảnh.
- Tên được ghi lại trong chế độ chụp liên tục (📖43) sẽ tiếp tục được ghi lại ở cùng vị trí như trong lần chụp đầu tiên, ngay cả khi chủ thể di chuyển.



## 2 Chọn người cần kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin.

- Chạm vào ảnh của người cần kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin.

## 3 Kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin nếu cần.

- Để kiểm tra tên hoặc ngày sinh, chạm vào [Sửa hồ sơ]. Trên màn hình hiển thị, bạn có thể chỉnh sửa tên hoặc ngày sinh như mô tả ở bước 3 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44).
- Để kiểm tra thông tin khuôn mặt, chạm vào [Bản th/tin mặt]. Để xóa thông tin khuôn mặt, chạm vào [Xóa] trên màn hình hiển thị, rồi chạm vào thông tin khuôn mặt để xóa. Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chạm vào [OK].



- Ngay cả khi bạn thay đổi tên trong [Sửa hồ sơ], tên đã ghi trong ảnh chụp trước đó vẫn giữ nguyên.



- Bạn có thể sử dụng phần mềm (📖114) để chỉnh sửa tên đã đăng ký. Một số ký tự đã nhập bằng phần mềm có thể không hiển thị trên máy ảnh, nhưng sẽ được ghi chính xác trong ảnh.

## Kiểm tra và chỉnh sửa thông tin đã đăng ký



### 1 Truy cập màn hình [Kiểm/Chỉnh Info].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44) và chọn [Kiểm/Chỉnh Info].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

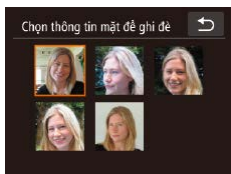
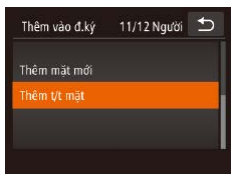
10 Phụ lục

Chỉ mục



## Ghi đề và thêm thông tin khuôn mặt

Bạn có thể ghi đề thông tin khuôn mặt hiện có bằng thông tin khuôn mặt mới. Bạn nên cập nhật thường xuyên thông tin khuôn mặt, đặc biệt với em bé và trẻ em, do khuôn mặt của trẻ thay đổi nhanh chóng khi lớn lên. Bạn cũng có thể thêm thông tin khuôn mặt khi chưa điền hết tất cả 5 thông tin khuôn mặt.



### 1 Truy cập màn hình [Thêm t/t mặt].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44) và chọn [Thêm t/t mặt].

### 2 Chọn tên người để ghi đề.

- Chạm vào tên của người cần ghi đề.
- Nếu năm mục thông tin khuôn mặt đều được đăng ký, màn hình sẽ hiển thị thông báo. Chạm vào [OK].
- Nếu bạn đăng ký dưới 5 mục thông tin khuôn mặt, chuyển sang bước 4 để thêm thông tin khuôn mặt.

### 3 Chọn thông tin khuôn mặt cần ghi đề lên.

- Chọn thông tin khuôn mặt mà bạn muốn ghi đề lên.



### 4 Đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44) để chụp rồi đăng ký thông tin khuôn mặt mới.
- Khuôn mặt đã đăng ký sẽ dễ nhận diện hơn nếu bạn thêm nhiều thông tin khuôn mặt. Ngoài ảnh góc trực diện, có thể thêm các ảnh góc nghiêng, chụp khi cười hay chụp trong nhà hoặc ngoài trời.



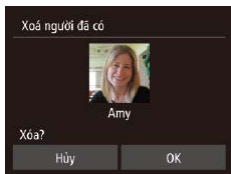
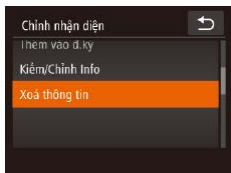
- Bạn không thể thêm thông tin khuôn mặt nếu đã điền hết tất cả 5 thông tin. Thực hiện theo các bước trên để ghi đề thông tin khuôn mặt.
- Bạn có thể thực hiện các bước trên để đăng ký thông tin mới khi vẫn còn ít nhất một chỗ trống. Tuy nhiên, bạn không thể ghi đề lên bất kỳ thông tin khuôn mặt nào. Thay vì ghi đề thông tin, trước tiên xóa những thông tin không cần thiết (📖46), rồi đăng ký thông tin khuôn mặt mới (📖44) nếu cần.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
1 Thông tin cơ bản về máy ảnh
2 Chế độ ảnh sáng tạo
3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
4 Chế độ chụp khác
5 Chế độ P
6 Chế độ xem lại
7 Chức năng Wi-Fi
8 Cài đặt menu
9 Phụ kiện
10 Phụ lục
Chỉ mục



## Xóa thông tin đăng ký

Bạn có thể xóa thông tin (thông tin khuôn mặt, tên, ngày sinh) đã đăng ký cho Face ID. Tuy nhiên, tên đã ghi trong ảnh chụp trước đó sẽ không bị xóa.



### 1 Truy cập màn hình [Xóa thông tin].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44) và chọn [Xóa thông tin].

### 2 Chọn tên người có thông tin bạn muốn xóa.

- Chạm vào tên của người cần xóa.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chạm vào [OK].



- Nếu bạn xóa thông tin của người đã đăng ký, tên (📖66) sẽ không hiển thị và không thể ghi đề thông tin (📖69) hoặc tìm kiếm ảnh của những người đó (📖67).



- Bạn cũng có thể xóa tên trong thông tin ảnh (📖70).

## Tính năng tùy chỉnh ảnh

### Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh (tỷ lệ chiều ngang so với chiều dọc) như sau.



- Chạm vào [FUNC.], chọn [4:3] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, tỷ lệ cỡ ảnh của màn hình sẽ được cập nhật.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [4:3].

16:9	Sử dụng để hiển thị trên TV màn hình rộng có độ nét cao hoặc những thiết bị hiển thị tương tự.
3:2	Tỷ lệ cỡ ảnh tương tự như phim 35mm, được sử dụng để in ảnh cỡ 5 x 7 in. hoặc bưu thiếp.
4:3	Tỷ lệ cỡ ảnh tự nhiên của màn hình máy ảnh. Sử dụng để hiển thị trên các tivi có độ phân giải tiêu chuẩn hoặc những thiết bị hiển thị tương tự. Cũng sử dụng cỡ 3,5 x 5 in. hoặc cỡ sê-ri A để in ảnh.
1:1	Tỷ lệ cỡ ảnh vuông.



- Không sử dụng được trong chế độ [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

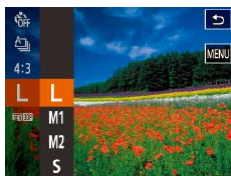
Chỉ mục



## Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

► Ảnh ► Phim

Chọn từ 4 mức độ phân giải ảnh như sau. Để tìm hiểu các hướng dẫn về số lượng ảnh có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi cài đặt độ phân giải, tham khảo phần “Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ” (📖134).



- Chạm vào [FUNC], chọn [L] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [L].

### Hướng dẫn chọn độ phân giải dựa trên cỡ giấy (đối với ảnh 4:3)

<b>L</b>	A2 (16,5 x 23,4 in.)
<b>M1</b>	A3 – A5 (11,7 x 16,5 – 5,8 x 8,3 in.)
<b>M2</b>	3,5 x 5 in., 5 x 7 in., Bưu thiệp
<b>S</b>	Để gửi email hoặc mục đích đơn giản

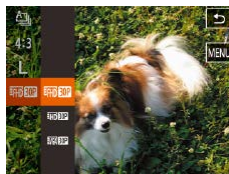


- Không sử dụng được trong chế độ [📷].

## Thay đổi chất lượng ảnh phim

► Ảnh ► Phim

Có thể dùng 3 cài đặt chất lượng phim sẵn có. Để tìm hiểu các hướng dẫn về thời lượng phim tối đa có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi chất lượng phim, tham khảo phần “Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ” (📖134).



- Chạm vào [FUNC], chọn [FHD 60P] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [FHD 60P].

Chất lượng phim	Độ phân giải	T.độ khung hình	Chi tiết
FHD 60P	1920 x 1080	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cực cao (Full HD)
HD 60P	1280 x 720	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (HD)
VGA 60P	640 x 480	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải tiêu chuẩn



- Ở chế độ [FHD 60P] và [HD 60P], thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục



## Tính năng chụp hữu ích

### Hiện thị khung lưới

► Ảnh ► Phim

Khung lưới có thể hiển thị trên màn hình để căn đối dọc và ngang khi chụp.



- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU] chọn [Khung lưới] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖28).
- Khi cài đặt hoàn tất, khung lưới sẽ hiển thị trên màn hình.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].



- Khung lưới không được ghi trong ảnh.

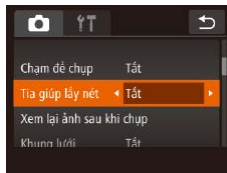
## Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh

Tùy chỉnh chức năng chụp trên tab [📷] của màn hình menu như sau. Để tìm hiểu các hướng dẫn về chức năng của menu, tham khảo phần “Sử dụng màn hình menu” (📖28).

### Tắt tia giúp lấy nét

► Ảnh ► Phim

Trong điều kiện ánh sáng yếu, tia giúp lấy nét thường phát ra khi nhấn nửa chừng nút chụp, bạn có thể tắt tia này.



- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU] chọn [Tia giúp lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖28).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục

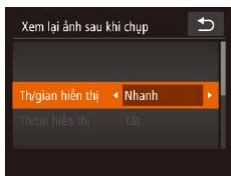


## Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể thay đổi thời gian hiển thị ảnh và thông tin hiển thị ngay sau khi chụp.

### Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp



#### 1 Truy cập màn hình [Xem lại ảnh sau khi chụp].

- Sau khi chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], rồi chạm vào tab [📷], sau đó chạm vào [Xem lại ảnh sau khi chụp].

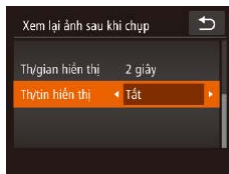
#### 2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Th/gian hiển thị], rồi chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Nhanh].

Nhanh	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn có thể chụp lại.
2 giây, 4 giây, 8 giây	Hiển thị hình ảnh trong thời gian được chỉ định. Ngay cả khi ảnh đang hiển thị, bạn vẫn có thể chụp ảnh khác bằng cách nhấn lại nửa chừng nút chụp.
Giữ	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Không hiển thị hình ảnh sau khi chụp.

### Thay đổi màn hình hiển thị sau khi chụp

Thay đổi cách hiển thị ảnh sau khi chụp như sau.



#### 1 Đặt [Th/gian hiển thị] thành [2 giây], [4 giây], [8 giây] hoặc [Giữ] (📖51).

#### 2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Th/tin hiển thị], rồi chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

Tắt	Chỉ hiển thị ảnh.
Chi tiết	Hiển thị thông tin chi tiết chụp (📖128).



- Khi đặt [Th/gian hiển thị] (📖33) thành [Tắt] hoặc [Nhanh], [Th/tin hiển thị] sẽ đặt thành [Tắt] và không thể thay đổi.
- Bằng cách chạm vào màn hình rồi chạm [FUNC.] khi ảnh hiển thị sau khi chụp, bạn có thể thực hiện các thao tác sau.
  - Ưu thích (📖75)
  - Xóa (📖72)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# 4

## Chế độ chụp khác

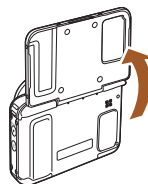
Chụp hiệu quả hơn ở nhiều cảnh khác nhau và chụp với các hiệu ứng ảnh độc đáo hoặc sử dụng các chức năng đặc biệt để hỗ trợ ảnh



## Chụp ở cài đặt tối ưu cho tự chụp chân dung (Tự chụp chân dung)

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể đặt độ sáng và hiệu ứng làm mịn da để làm da sáng mịn hơn khi tự chụp chân dung như mong muốn và làm bạn nổi bật bằng cách xử lý ảnh cho hậu cảnh mờ.



### 1 Mở màn hình.

- Mở màn hình như hình bên.

### 2 Chọn [Áo].

- Chạm vào biểu tượng [Áo].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

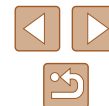
7 Chức năng Wi-Fi

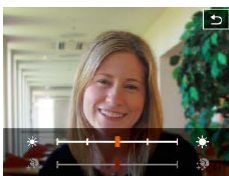
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục





### 3 Định cấu hình cài đặt.

- Chạm vào biểu tượng hiển thị trên màn hình với nội dung muốn cài đặt.
- Để định cấu hình mục menu cho các tùy chọn không hiển thị, trước tiên chạm vào mục menu để truy cập màn hình cài đặt.
- Chọn tùy chọn mong muốn.
- Để quay lại màn hình gốc, chạm vào [↩].

### 4 Chụp.

- Giữ chắc máy ảnh khi chụp. Khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống, máy ảnh sẽ chụp hai ảnh và xử lý.

Mục	Mục cài đặt khả dụng	Chi tiết
	-	Bạn có thể chọn độ sáng từ năm mức và hiệu ứng mịn da từ ba mức. Hiệu ứng sẽ mạnh hơn đối với khuôn mặt của người được nhận diện là chủ thể chính.
		Không thêm bất kỳ hiệu ứng làm mờ hậu cảnh nào, chọn [OFF] và máy ảnh chỉ chụp một ảnh mỗi lần.
		Để đánh sáng mỗi lần chụp, chọn [ON].
	[OFF], [10], [2]	Bạn có thể đặt hẹn giờ. Nếu bạn chọn [10], số giây hẹn giờ chụp sẽ hiển thị trên màn hình.
	[OFF]	Chọn [OFF] khi bạn không sử dụng chạm để chụp.



- [OFF] không hiển thị khi đặt công tắc chế độ thành [ON] (30) và trong chế độ [OFF] (52).
- Để quay lại chế độ gốc sau khi chạm vào [OFF] để truy cập chế độ [OFF], đóng màn hình và mở lại một góc bằng hoặc nhỏ hơn 180 độ.
- Hiện tượng nhòe quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.
- Tùy theo điều kiện chụp, các yếu tố khác ngoài da người cũng có thể bị chỉnh sửa.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

#### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

#### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

#### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

#### 4 Chế độ chụp khác

#### 5 Chế độ P

#### 6 Chế độ xem lại

#### 7 Chức năng Wi-Fi

#### 8 Cài đặt menu

#### 9 Phụ kiện

#### 10 Phụ lục

## Chi mục





- Để đạt hiệu quả tốt nhất với hiệu ứng này, thử chụp gần chủ thể và đảm bảo có nhiều khoảng cách giữa chủ thể và nền.
- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) để chọn chế độ [📷].
- Hậu cảnh mờ được cố định ở [📷] khi đặt chế độ flash thành [📷].

## Chụp trong điều kiện ánh sáng yếu (Ánh sáng yếu)

▶ Ảnh ▶ Phim

Giảm tối đa rung máy và chủ thể khi chụp ngay cả trong điều kiện ánh sáng yếu.



### 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn [📷].

### 2 Chụp.



- Chế độ [📷] có độ phân giải là [M] và không thể thay đổi (📖49).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá)

► Ảnh ► Phim

Chụp với hiệu ứng méo ảnh của ống kính mắt cá.

## 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn [📷].



## 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Chạm vào [📷], chạm vào [◀][▶] để chọn mức hiệu ứng, rồi chạm vào [📷].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

## 3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

# Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ)

► Ảnh ► Phim

Tạo hiệu ứng mô hình thu nhỏ bằng cách làm mờ các khu vực ảnh ngoài khu vực bạn chọn.

Bạn cũng có thể làm phim có cảnh giống như trong mô hình thu nhỏ bằng cách chọn tốc độ xem lại trước khi ghi phim. Người và vật trong cảnh sẽ di chuyển nhanh trong khi xem lại. Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.

## 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn [📷].
- Khung màu trắng hiển thị, biểu thị khu vực hình ảnh sẽ không bị làm mờ.

## 2 Chọn khu vực để giữ lấy nét.

- Để điều chỉnh khu vực được lấy nét, chạm vào màn hình hoặc kéo khung màu trắng lên hoặc xuống.
- Để thay đổi cỡ khu vực được lấy nét, chạm vào [◀M], chạm vào [◀S], [◀M] hoặc [▶] để chọn tùy chọn, rồi chạm vào [📷].



## 3 Đối với phim, chọn tốc độ xem lại phim.

- Chạm vào [10x], chạm vào [5x], [10x] hoặc [20x] để chọn tốc độ, rồi chạm vào [📷].

## 4 Chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Tốc độ xem lại và thời gian xem lại ước chừng (cho clip một phút)

Tốc độ	Thời gian xem lại
5x	Khoảng 12 giây
10x	Khoảng 6 giây
20x	Khoảng 3 giây



- Chức năng zoom không sử dụng được khi quay phim. Đảm bảo đặt zoom trước khi quay.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.



- Để chuyển hướng khung sang hướng dọc, chạm vào [Landscape] trong bước 2. Chạm vào màn hình để di chuyển khung. Để quay khung lại hướng ngang, chạm lại vào [Landscape].
- Giữ máy ảnh theo chiều dọc khi thay đổi hướng của khung.
- Chất lượng hình của phim là [Full HD] ở tỷ lệ cỡ ảnh [4:3] và [Full HD] ở tỷ lệ cỡ ảnh [16:9] (48). Không thể thay đổi các cài đặt chất lượng này.

## Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi)

► Ảnh ► Phim

Hiệu ứng này khiến cho ảnh giống như chụp từ máy đồ chơi bằng cách làm mờ nét ảnh (góc ảnh tối hơn, mờ hơn) và thay đổi màu sắc tổng thể.

### 1 Chọn [Toy].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (33) rồi chọn [Toy].



### 2 Chọn tông màu.

- Chạm vào [Color], chạm vào [Left][Right] để chọn tông màu, rồi chạm vào [Done].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với tông màu đã được áp dụng.

### 3 Chụp.

Tiêu chuẩn	Ảnh giống như ảnh từ máy đồ chơi.
Ấm	Ảnh có tông màu ấm hơn so với [Tiêu chuẩn].
Mát	Ảnh có tông màu mát hơn so với [Tiêu chuẩn].



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Chụp với hiệu ứng nét mềm

► Ảnh ► Phim

Chức năng này làm ảnh trông như được chụp bằng máy ảnh có bộ lọc nét mềm. Bạn có thể điều chỉnh mức độ hiệu ứng như mong muốn.

### 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn [📷].



### 2 Chọn mức hiệu ứng.

- Chạm vào [📷], chạm vào [⏪][⏩] để chọn mức hiệu ứng, rồi chạm vào [↵].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

### 3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

## Chụp ở chế độ đơn sắc

► Ảnh ► Phim

Chụp ảnh đen trắng, nâu đỏ hoặc xanh da trời và trắng.

### 1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn [📷].



### 2 Chọn tông màu.

- Chạm vào [📷], chạm vào [⏪][⏩] để chọn tông màu, rồi chạm vào [↵].
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với tông màu đã được áp dụng.

### 3 Chụp.

Trắng đen	Ảnh đen trắng.
Nâu đỏ	Ảnh tông màu nâu đỏ.
Xanh da trời	Ảnh xanh da trời và trắng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

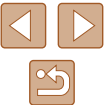
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# 5

## Chế độ P

Sử dụng kiểu chụp ưa thích để có được những bức ảnh rõ nét hơn

- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng cho máy ảnh được thiết lập ở chế độ **[P]**.
- **[P]**: Lập trình phơi sáng tự động; AE: Tự động phơi sáng
- Đối với các chế độ khác ngoài chế độ **[P]**, trước khi sử dụng bất kỳ chức năng nào được giới thiệu trong chương, đảm bảo chức năng này có thể sử dụng ở chế độ đó (📖129).

## Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể tùy chỉnh nhiều cài đặt chức năng để phù hợp với kiểu chụp mong muốn.



### 1 Vào chế độ **[P]**.

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖33) rồi chọn **[P]**.

### 2 Tùy chỉnh cài đặt như mong muốn (📖59 – 📖62), rồi chụp.



- Nếu không có đủ phơi sáng khi nhấn nửa chừng nút chụp, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Trong trường hợp này, thử điều chỉnh tốc độ ISO (📖60) hoặc bật flash (nếu chủ thể tối, 📖61), khi đó có thể đạt được phơi sáng thích hợp.
- Cũng có thể quay phim ở chế độ **[P]** bằng cách chạm vào **[●]**. Tuy nhiên, một số cài đặt trong FUNC. (📖27) và MENU (📖28) có thể được tự động điều chỉnh để ghi phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Độ sáng ảnh (Phơi sáng)

### Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng)

► Ảnh ► Phim

Phơi sáng tiêu chuẩn do máy ảnh đặt có thể điều chỉnh theo mức tăng 1/3 điểm dừng, trong phạm vi từ -2 đến +2.



- Chạm vào [FUNC.] và chọn [±0] trong menu. Nhìn màn hình và điều chỉnh độ sáng (📖27).
- Mức hiệu chỉnh bạn đã chỉ định được hiển thị.




## Thay đổi phương pháp đo sáng

► Ảnh ► Phim

Điều chỉnh phương pháp đo sáng (cách đo độ sáng) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.



- Chạm vào [FUNC.], chọn [☉] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖27).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

 Toàn khung	Dành cho các điều kiện chụp thông thường, bao gồm cả chụp ngược sáng. Tự động điều chỉnh phơi sáng để phù hợp với điều kiện chụp.
 Trung bình trung tâm	Xác định độ sáng trung bình của ánh sáng trên ảnh, được tính bằng cách lấy độ sáng ở khu vực trung tâm làm trọng tâm.
 Điểm	Chỉ đo sáng trong phạm vi [ ] (khung đo sáng điểm) hiển thị ở trung tâm màn hình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

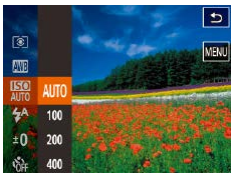
**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Thay đổi tốc độ ISO

► Ảnh ► Phim



- Chạm vào [FUNC], chọn [ISO] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (27).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

AUTO	Tự động điều chỉnh tốc độ ISO để phù hợp với chế độ chụp và các điều kiện chụp.	
100, 200	Thấp	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
400, 800	Khá thấp	Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
1600, 3200	Khá cao	Để chụp cảnh đêm hoặc trong phòng tối.



- Để xem tốc độ ISO được đặt tự động khi tốc độ ISO được đặt thành [ISO], nhấn nửa chừng nút chụp.
- Mặc dù việc chọn tốc độ ISO thấp hơn có thể giúp ảnh giảm nhiễu hạt, nhưng trong một số điều kiện chụp, nhiễu hạt vẫn có thể xuất hiện và máy ảnh sẽ bị rung.
- Việc chọn tốc độ ISO cao hơn sẽ làm tăng tốc độ màn trập, điều này có thể giúp giảm rung chủ thể và máy ảnh, đồng thời làm tăng phạm vi flash. Tuy nhiên, ảnh có thể trông nhiễu hạt.

## Điều chỉnh cân bằng trắng

► Ảnh ► Phim

Bằng cách điều chỉnh cân bằng trắng (WB), bạn có thể làm cho cảnh chụp có màu sắc trông tự nhiên hơn.



- Chạm vào [FUNC], chọn [WB] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (27).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

[AWB]	Tự động	Tự động đặt cân bằng trắng tối ưu cho đa số các điều kiện chụp.
[Sun]	Ban ngày	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
[Cloud]	Mây	Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
[Moon]	Đèn tròn	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn dây tóc thông thường.
[Sun]	Huỳnh quang	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang trắng.
[Sun]	H/quang cao	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang ban ngày.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục





## Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay

► Ảnh ► Phim

Thông thường, khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy đáng kể. Để quay phim chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay, bạn có thể chọn không giảm rung máy.



- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi cài đặt chống rung” (📖61) để truy cập màn hình [Chỉnh IS].
- Chọn [IS động], rồi chọn [2] (📖28).



- Bạn cũng có thể đặt [Chống rung] thành [Tắt], để chủ thể được ghi với kích cỡ không đổi như trước khi quay.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

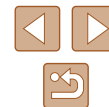
**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



# 6

## Chế độ xem lại

Xem lại ảnh, duyệt hoặc chỉnh sửa ảnh bằng nhiều cách thú vị

- Để thực hiện các thao tác này trên máy ảnh, nhấn nút [▶] để vào chế độ xem lại.

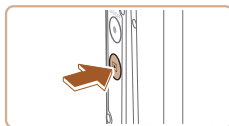


- Chức năng xem lại hoặc chỉnh sửa có thể không thực hiện được đối với những ảnh bị đổi tên hay chỉnh sửa trên máy tính hoặc được lấy từ máy ảnh khác.

## Xem

▶ Ảnh ▶ Phim

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



(2)

(1)

### 1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút [▶].
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

### 2 Chọn một ảnh.

- Để xem ảnh sau, kéo từ phải sang trái ngang màn hình. Để xem ảnh trước, kéo từ trái sang phải.

- Bạn cũng có thể xem ảnh sau bằng cách chạm vào viền phải của màn hình (1). Trong trường hợp này, biểu tượng [▶] sẽ hiển thị. Tương tự, bạn cũng có thể xem ảnh trước bằng cách chạm vào viền trái của màn hình (2). Biểu tượng [◀] sẽ hiển thị.

- Chạm và giữ [◀][▶] để duyệt ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

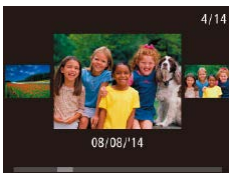
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



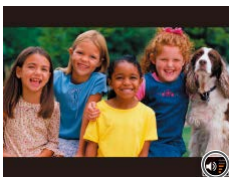


- Để truy cập màn hình này (Chế độ hiển thị cuộn), kéo nhanh sang trái hoặc sang phải nhiều lần.
- Trong chế độ này, kéo sang trái hoặc phải để chọn ảnh.
- Chạm vào ảnh ở giữa sẽ trở về hiển thị từng ảnh.
- Để duyệt ảnh được nhóm theo ngày chụp trong chế độ hiển thị cuộn, kéo lên hoặc xuống.
- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [▶]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.



### 3 Xem phim.

- Chạm vào [▶] để bắt đầu xem lại.



(1)

### 4 Điều chỉnh âm lượng.

- Kéo lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng.
- Để điều chỉnh âm lượng khi thang đo âm lượng không hiển thị (1), kéo nhanh lên hoặc xuống trên màn hình.

### 5 Tạm dừng xem lại.

- Để tạm dừng xem lại, chạm vào màn hình. Bảng điều khiển phim xuất hiện. Để tiếp tục xem lại, chạm vào biểu tượng [▶].
- Sau khi phim kết thúc, biểu tượng [▶] hiển thị.



- Chạm vào thang đo âm lượng để hiển thị bảng âm lượng. Bạn có thể điều chỉnh âm lượng bằng cách chạm vào [▲][▼].
- Nhấn nửa chừng nút chụp trong chế độ xem lại khi ống kính thò ra để khởi động chế độ chụp (trừ khi đang sạc pin (🔋15)).

## Chuyển chế độ hiển thị

▶ Ảnh ▶ Phim

Nếu chạm vào màn hình, hiển thị thay đổi. Bạn có thể hiển thị thông tin chi tiết bằng cách nhấn giữ (chạm lâu) màn hình. Nếu bạn chạm vào màn hình khi thông tin chi tiết đang hiển thị, màn hình sẽ chuyển về nguyên gốc. Bạn cũng có thể chuyển "Hiển thị thông tin GPS" bằng cách kéo dọc màn hình trong "Hiển thị thông tin chi tiết". Để tìm hiểu về thông tin hiển thị, tham khảo phần "Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)" (📖128).

	Không hiển thị thông tin
	Hiển thị thông tin đơn giản
	Hiển thị thông tin chi tiết
	Hiển thị thông tin GPS

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục





- Không thể chuyển chế độ hiển thị khi máy ảnh đang kết nối với các thiết bị khác ngoại trừ máy in qua Wi-Fi.

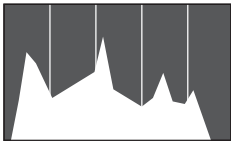
## Cảnh báo phơi sáng quá lâu (đối với khu vực sáng trong ảnh)

► Ảnh ► Phim

Trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết, các khu vực sáng trong ảnh do phơi sáng quá lâu sẽ nhấp nháy trên màn hình (📖64).

## Biểu đồ

► Ảnh ► Phim



- Biểu đồ trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết (📖64) là biểu đồ thể hiện phân phối độ sáng trong ảnh. Trục ngang thể hiện mức độ sáng và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở từng mức độ. Xem biểu đồ giúp kiểm tra phơi sáng.

## Hiển thị thông tin GPS

► Ảnh ► Phim



- Bằng cách kết nối smartphone với máy ảnh qua Wi-Fi, bạn có thể định vị ảnh trên máy ảnh, thêm thông tin như vĩ độ, kinh độ và độ cao (📖102).
- Vĩ độ, kinh độ, độ cao và UTC (ngày giờ chụp) được liệt kê từ trên xuống dưới.



- Đối với các mục không sẵn có trên smartphone hoặc ghi không chính xác, biểu tượng [---] hiển thị thay cho các giá trị số.



- UTC: Giờ quốc tế phối hợp, tương tự như giờ chuẩn GMT

## Xem phim ngắn được ghi trong chế độ ảnh sáng tạo (Phim ảnh sáng tạo)

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể chọn một phim ảnh sáng tạo được đã ghi trong chế độ [📷] để xem (📖30).



### 1 Chọn phim.

- Chạm vào [FUNC], chạm vào [MENU], chọn [Phát phim Ảnh sáng tạo] trên tab [📷] (📖28).



### 2 Xem phim.

- Chọn và chạm vào phim để xem phim.

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

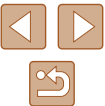
**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

## Chỉ mục



## Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)

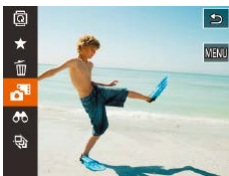
► Ảnh ► Phim

Xem phim digest được ghi tự động trong chế độ [ẢNH] (📖35) vào ngày chụp ảnh như sau.



### 1 Chọn một ảnh.

- Thông báo [Xem phim digest với FUNC.] hiển thị trên ảnh chụp ở chế độ [ẢNH].



### 2 Xem đoạn phim ngắn.

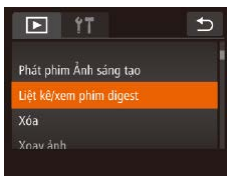
- Chạm vào [FUNC.] và chọn [ẢNH] trong menu (📖27).
- Đoạn phim được ghi tự động vào ngày chụp ảnh sẽ được xem lại từ đầu.



- Thông báo [Xem phim digest với FUNC.] chỉ hiển thị trong giấy lát.

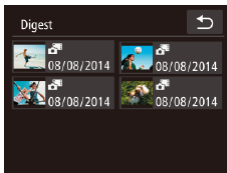
## Xem theo ngày

Có thể xem phim digest theo ngày.



### 1 Chọn phim.

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], chọn [Liệt kê/xem phim digest] trên tab [ẢNH] (📖28).



### 2 Xem phim.

- Chạm vào ngày để xem phim.

## Kiểm tra người được nhận điện trong Face ID

► Ảnh ► Phim

Nếu bạn chuyển máy ảnh sang chế độ hiển thị thông tin đơn giản (📖64), tên của tối đa 5 người được nhận điện đã đăng ký trong Face ID (📖43) sẽ hiển thị.



- Chạm vào màn hình để vào chế độ hiển thị thông tin đơn giản, rồi chọn ảnh bằng cách kéo sang trái hoặc phải trên màn hình.
- Tên sẽ hiển thị trên người được nhận điện.



- Nếu không muốn hiển thị tên trên ảnh chụp sử dụng Face ID, chạm vào [FUNC.] rồi [MENU] và chọn tab [ẢNH] > [Thị tin Face ID] > [Tên hiển thị] > [Tắt].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Duyệt và lọc ảnh

### Xác định vị trí ảnh trong bảng kê

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể nhanh chóng tìm thấy ảnh bằng cách hiển thị nhiều ảnh trong bảng kê.



#### 1 Hiển thị ảnh trong bảng kê.

- Kẹp hai ngón tay lại để chuyển từ hiển thị từng ảnh sang hiển thị bảng kê.
- Để xem nhiều ảnh thu nhỏ hơn, kẹp lại lần nữa.



#### 2 Chọn một ảnh.

- Kéo lên hoặc xuống trên màn hình để cuộn giữa các ảnh hiển thị.
- Để xem ít ảnh thu nhỏ hơn, mở rộng ngón tay sang hai bên.
- Chạm vào ảnh để chọn và chạm lại để xem dưới dạng hiển thị từng ảnh.



- Để tắt hiển thị giả 3D (khi bạn kéo lên hoặc xuống trên màn hình), chạm vào [FUNC.] rồi [MENU] > tab [ ] > [H/ứng d/mục] > [Tắt].

### Thao tác với vòng zoom



- Xoay vòng zoom theo hướng trên hình để hiển thị ảnh dưới dạng bảng kê. Xoay lại vòng zoom sẽ tăng số lượng ảnh được hiển thị.
- Mỗi lần vòng zoom được xoay theo hướng ngược lại, số ảnh hiển thị sẽ giảm.

### Tim kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định

► Ảnh ► Phim

Nhanh chóng tìm thấy ảnh mong muốn trên thẻ nhớ bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định.

Tên	Hiển thị ảnh của người đã đăng ký (📖44).
Người	Hiển thị ảnh với khuôn mặt được nhận diện.
Ngày chụp	Hiển thị ảnh chụp theo ngày cụ thể.
Ưu thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích (📖75).
Ảnh/Phim	Hiển thị ảnh, phim hoặc phim được quay trong chế độ [ ] (📖35).

#### 1 Chọn điều kiện tìm kiếm.

- Chạm vào [FUNC.], chọn [ ] trong menu, rồi chọn một điều kiện (📖27).
- Khi đã chọn [ ], [ ] hoặc [ ], bạn có thể chọn điều kiện trên màn hình hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## 2 Xem ảnh được lọc.

- Ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn được hiển thị trong khung màu vàng. Để chỉ xem các ảnh này, kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình.
- Để hủy hiển thị lọc, chọn [🗖] ở bước 1.



- Khi máy ảnh phát hiện không có ảnh nào tương ứng với một số điều kiện thì những điều kiện đó không dùng được.



- Các tùy chọn xem ảnh được tìm thấy (ở bước 3) bao gồm "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📄67), "Phóng to ảnh" (📄70) và "Xem trình chiếu" (📄71). Bạn có thể chống xóa, xóa hoặc in tất cả ảnh được tìm thấy hoặc thêm vào sách ảnh bằng cách chọn [Chọn tất cả hình Tìm kiếm] trong phần "Xóa nhiều ảnh một lúc" (📄72) hoặc "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📄119).
- Nếu chỉnh sửa ảnh và lưu thành ảnh mới (📄77), thông báo sẽ hiển thị và các ảnh được tìm thấy sẽ không hiển thị nữa.

## Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm

▶ Ảnh ▶ Phim

Ảnh chụp ở chế độ [📷] (📖30) sẽ được nhóm để hiển thị và xem lại cùng lúc theo nhóm.



### 1 Chọn ảnh đã được nhóm.

- Kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn một ảnh đã nhóm.
- Ảnh đã nhóm được hiển thị chồng lên nhau như hình bên.

### 2 Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.

- Chạm vào ảnh để chọn và chạm lại để xem dưới dạng hiển thị từng ảnh.
- Kéo ảnh sang trái hoặc phải trong hiển thị từng ảnh sẽ chỉ hiển thị các ảnh khác trong nhóm.
- Để hủy xem lại ảnh kiểu nhóm, chạm vào [↶].



- Nếu bạn xóa ảnh được nhóm (📄72), tất cả ảnh trong nhóm cũng bị xóa. Hãy cẩn thận khi xóa ảnh.
- Chạm vào phần trên hoặc dưới của màn hình để chuyển hiển thị thông tin.
- Tiếp tục chạm vào màn hình để hiển thị thông tin chi tiết.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục





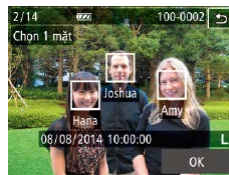
- Trong khi xem lại theo nhóm (bước 2), bạn có thể sử dụng các chức năng menu bằng cách chạm vào [FUNC.]. Bạn cũng có thể duyệt ảnh nhanh chóng “Xác định vị trí ảnh trong bảng kê” (📄67) và phóng to ảnh “Phóng to ảnh” (📄70). Bằng cách chọn [Tất cả ảnh trong nhóm] cho “Xóa nhiều ảnh một lúc” (📄72) hoặc “Thêm ảnh vào sách ảnh” (📄119), tất cả ảnh trong nhóm sẽ được xử lý cùng một lúc.
- Hiện thị đồng thời trong chế độ [📄] được mô tả trong bước 2 của phần “Tận hưởng đam mê chụp ảnh” (📄30) chỉ xuất hiện ngay sau khi chụp.

## Chỉnh sửa thông tin Face ID

Trong khi xem lại, nếu phát hiện tên không chính xác, bạn có thể thay đổi hoặc xóa tên.

Tuy nhiên, bạn không thể thêm tên cho người không được nhận diện bằng Face ID (tên không hiển thị) và người có tên đã bị xóa.

## Thay đổi tên



### 1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], rồi chọn [Sửa th/tin ID] trên tab [📄] (📄28).
- Chạm vào [Sửa th/tin ID].

### 2 Chọn một ảnh.

- Chọn ảnh sau khi kéo sang trái hoặc phải để duyệt. Chạm vào [OK].
- Để chọn tên cần ghi đè, chọn khuôn mặt của người có tên đó.

### 3 Chọn tùy chọn chỉnh sửa.

- Chạm vào [Ghi đè].

### 4 Chọn tên người để ghi đè.

- Chạm vào tên của người cần ghi đè.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Xóa tên

- Thực hiện theo bước 3 của phần “Thay đổi tên” (69), rồi chạm vào [Xóa].
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chạm vào [OK].

## Tùy chọn xem ảnh

### Phóng to ảnh

► Ảnh ► Phim



(1)



#### 1 Phóng to ảnh.

- Mở rộng hai ngón tay (kéo ra) để phóng to.
- Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách lặp lại thao tác này.

- Để dễ nhận biết, vị trí ước chừng của khu vực được hiển thị (1).
- Kẹp hai ngón tay lại để thu nhỏ.

#### 2 Di chuyển vị trí hiển thị và chuyển các ảnh nếu cần.

- Để di chuyển vị trí hiển thị, kéo ngang màn hình.
- Chạm vào biểu tượng [↩] để khôi phục hiển thị từng ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục



## Chạm hai lần để phóng to



- Chạm nhanh màn hình hai lần để phóng to ảnh khoảng 3 lần.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh từ hiển thị phóng to, chạm nhanh màn hình 2 lần.

## Thao tác với vòng zoom



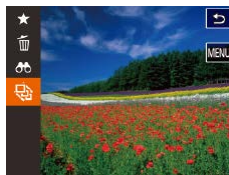
- Bạn cũng có thể phóng to bằng cách xoay vòng zoom theo hướng như hình bên, có thể phóng to tối đa khoảng 10 lần bằng cách tiếp tục xoay vòng zoom.
- Để thu nhỏ, di chuyển vòng zoom theo hướng ngược lại với hướng trên hình. Bạn có thể quay lại chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách tiếp tục xoay vòng zoom.

## Xem trình chiếu

► Ảnh ► Phim

Tự động xem lại ảnh trong thẻ nhớ. Mỗi ảnh được hiển thị khoảng 3 giây.

### Bắt đầu trình chiếu



- Chạm vào [FUNC.] và chọn [👉] trong menu (📖27).
- Trình chiếu sẽ bắt đầu sau khi thông báo [Đang tải ảnh] hiển thị.
- Để dừng trình chiếu, chạm vào màn hình.



- Trình chiếu được lặp lại nhiều lần.
- Chức năng tiết kiệm pin của máy ảnh (📖24) tắt trong khi trình chiếu.



- Trong chế độ hiển thị lọc (📖67), chỉ có thể xem được ảnh phù hợp với điều kiện tìm kiếm.
- Có thể bật trình chiếu bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖76).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Xóa ảnh

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh.

### 1 Chọn ảnh để xóa.

- Kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn ảnh.



### 2 Xóa.

- Chạm vào [FUNC.] và chọn [🗑️] trong menu (📖27).
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chạm vào [Xóa].
- Ảnh hiện tại đã được xóa.
- Để hủy xóa, chạm vào [Hủy].

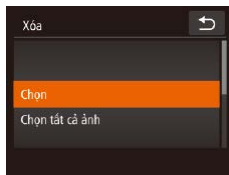


- Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖76).

## Xóa nhiều ảnh một lúc

Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh một lần. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh.

### Chọn phương pháp lựa chọn



### 1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], và chọn [Xóa] trên tab [📺] (📖28).

### 2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn tùy chọn mong muốn (📖28).
- Chạm vào [↶] để quay lại màn hình menu.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

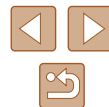
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Chọn ảnh riêng lẻ

### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖72), chạm vào [Chọn].

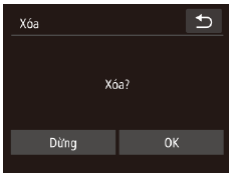


### 2 Chọn một ảnh.

- Chọn ảnh sau khi kéo sang trái hoặc phải để duyệt. Khi bạn chạm vào, biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy chọn, chạm lại vào màn hình. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Chạm vào [OK]. Thông báo xác nhận hiển thị.

### 3 Xóa.

- Chạm vào [OK].



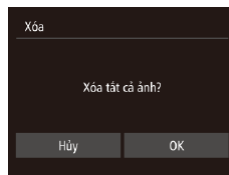
## Chỉ định tất cả ảnh một lần

### 1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖72), chạm vào [Chọn tất cả ảnh].

### 2 Xóa.

- Chạm vào [OK].



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

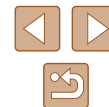
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

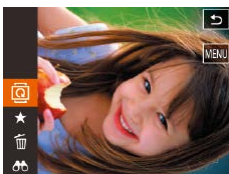
Chỉ mục



## Xoay ảnh

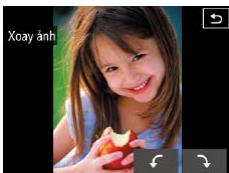
► Ảnh ► Phim

Thay đổi hướng ảnh và lưu ảnh như sau.



### 1 Chọn [📷].

- Chạm vào [FUNC.] và chọn [📷] trong menu (📖27).



### 2 Xoay ảnh.

- Chạm vào [↶] hoặc [↷] theo hướng mong muốn. Mỗi lần bạn chạm, ảnh được xoay 90°. Chạm vào [↺] để hoàn tất cài đặt.



- Không thể thực hiện xoay khi [Xoay hình] được đặt thành [Tắt] (📖74).



- Bạn cũng có thể chọn [Xoay ảnh] trên tab [📷] bằng cách chạm vào [MENU], rồi chạm vào [FUNC.] để hiển thị màn hình trong bước 2 (📖28).

## Tắt xoay ảnh tự động

Thực hiện theo các bước sau để tắt chế độ xoay ảnh tự động dựa theo hướng máy ảnh hiện tại.



- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU] chọn [Xoay hình] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖28).



- Không thể xoay ảnh (📖74) khi bạn đặt [Xoay hình] thành [Tắt]. Ngoài ra, ảnh đã được xoay sẽ hiển thị theo hướng ban đầu.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục

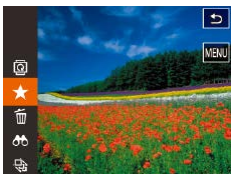


## Đánh dấu ảnh yêu thích

► Ảnh ► Phim

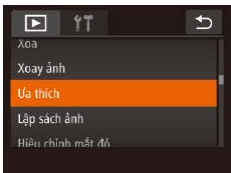
Bạn có thể sắp xếp ảnh bằng cách đánh dấu ảnh ưa thích. Bằng cách chọn một kiểu xem lại ảnh đã lọc, bạn có thể thực hiện các thao tác sau cho tất cả ảnh trong kiểu này.

- “Xem” (📖63), “Xem trình chiếu” (📖71), “Xóa ảnh” (📖72), “Thêm ảnh vào sách ảnh” (📖119)



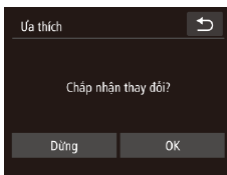
- Chạm vào [FUNC.] và chọn [★] trong menu.
- Để hủy đánh dấu ảnh, lặp lại quy trình này và chọn lại [★].

## Sử dụng menu



### 1 Chọn [Ưu thích].

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], và chọn [Ưu thích] trên tab [📖] (📖28).



### 2 Chọn một ảnh.

- Chọn ảnh sau khi kéo sang trái hoặc phải để duyệt. Khi bạn chạm vào, biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy đánh dấu ảnh, chạm lại vào màn hình. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.
- Chạm vào [OK]. Thông báo xác nhận hiển thị.

### 3 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Chạm vào [OK].



- Ảnh sẽ không được đánh dấu ưa thích nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.



- Ảnh ưa thích sẽ xếp loại ba sao (★★★☆☆) khi chuyển đến máy tính sử dụng Windows 8 hoặc Windows 7. (Không áp dụng cho phim.)
- Cũng có thể đánh dấu ảnh ưa thích bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖76).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục

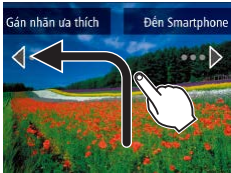


## Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể nhanh chóng và dễ dàng khởi động các chức năng đã gán cho 4 thao tác với màn hình cảm ứng (Kiểu cảm ứng) trong khi hiển thị từng ảnh.

### Sử dụng chức năng của Kiểu cảm ứng



- Kéo ngang màn hình như hình minh họa.
- Chức năng được gán cho [←] sẽ khởi động.



- Tương tự, bạn cũng có thể khởi động chức năng được gán cho [→], [←] và [↔] bằng cách kéo ngang màn hình.
- Tùy chỉnh các chức năng được gán cho Kiểu cảm ứng như mong muốn.

### Thay đổi chức năng của Kiểu cảm ứng

Đơn giản hóa các thao tác máy ảnh hay sử dụng bằng cách gán lại kiểu của các thao tác này như mong muốn.

#### 1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], rồi chọn [Đặt kiểu cảm ứng] trên tab [📖28].



#### 2 Gán chức năng cho kiểu cảm ứng.

- Kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn kiểu kéo.
- Chạm vào [←] hoặc [→] để chọn một chức năng muốn gán cho kiểu cảm ứng.

### Chức năng có thể gán

Ưa thích	Đánh dấu ảnh ưa thích hoặc bỏ đánh dấu ảnh.
Ưa thích kế	Chuyển sang hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích kế tiếp.
Ưa thích trước	Chuyển sang hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích phía trước.
Ngày tiếp theo	Chuyển sang hiển thị ảnh đầu tiên được chụp trong ngày kế tiếp.
Ngày trước đó	Chuyển sang hiển thị ảnh đầu tiên được chụp trong ngày trước đó.
Đến máy ảnh	Truy cập màn hình kết nối Wi-Fi. Để tìm hiểu chi tiết về Wi-Fi, tham khảo phần "Chức năng Wi-Fi" (📖80).
Đến Smartphone	
Đến máy tính	
Đến máy in	
Đến dịch vụ Web	
Trình chiếu	Bắt đầu trình chiếu.
Xóa	Xóa ảnh.
Xoay ảnh	Xoay ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

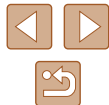
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Chỉnh sửa ảnh



- Chỉ có thể chỉnh sửa ảnh (📖77) khi thẻ nhớ đủ dung lượng trống.

## Hiệu chỉnh mắt đỏ

► Ảnh ► Phim

Tự động hiệu chỉnh ảnh bị mắt đỏ. Bạn có thể lưu ảnh được hiệu chỉnh thành tập tin riêng.



### 1 Chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ].

- Chạm vào [FUNC], chạm vào [MENU], và chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ] trên tab [📷] (📖28).

### 2 Chọn một ảnh.

- Chọn ảnh sau khi kéo sang trái hoặc phải để duyệt. Chạm vào [OK].

### 3 Hiệu chỉnh ảnh.

- Chạm vào [OK].
- Mắt đỏ máy ảnh phát hiện đã được hiệu chỉnh và khung sẽ hiển thị xung quanh khu vực ảnh được hiệu chỉnh.
- Phóng to hoặc thu nhỏ ảnh khi cần. Thực hiện theo các bước trong phần “Phóng to ảnh” (📖70).



### 4 Lưu ảnh mới.

- Chạm vào [Tập tin mới].
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.

### 5 Xem lại ảnh mới.

- Chạm vào biểu tượng [↩]. Thông báo [Hiện thị ảnh mới?] hiển thị.
- Chạm vào [OK].
- Ảnh đã lưu hiển thị.



- Một số ảnh có thể không được hiệu chỉnh chính xác.
- Để ghi chồng ảnh đã hiệu chỉnh lên ảnh gốc, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, ảnh gốc sẽ bị xóa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

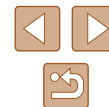
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# Chỉnh sửa phim

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể cắt phim để xóa các đoạn phim không cần thiết ở đầu và cuối.



## 1 Chỉ định phần để cắt.

- Chạm vào màn hình trong khi xem lại để truy cập bảng điều khiển phim.
- Chạm vào [⏮] hoặc thanh cuộn để hiển thị dấu cắt.
- Biểu tượng [8<] chuyển thành [8=] biểu thị bạn có thể cắt từ khung hiện tại.

## 2 Chạm vào biểu tượng [8=] hoặc [8<].

- Thông báo [Xóa khu vực phim] hiển thị.
- Chạm vào [8<] khi biểu tượng này hiển thị sẽ cắt từ đầu [8=] gần nhất bên trái về đầu phim nếu bạn chọn [Cắt đoạn đầu], hoặc từ đầu [8=] gần nhất bên phải đến cuối phim nếu bạn chọn [Cắt đoạn cuối].

## 3 Chỉ định phần để cắt.

- Chạm vào [Cắt đoạn đầu] hoặc [Cắt đoạn cuối].
- Chọn [Cắt đoạn đầu] sẽ xóa từ đầu phim đến cảnh hiện thời.
- Chọn [Cắt đoạn cuối] sẽ xóa từ cảnh hiện thời đến cuối phim.



## 4 Lưu phim đã chỉnh sửa.

- Chạm vào [Tập tin mới].
- Chạm vào [Lưu không nén].
- Phim được lưu thành tập tin mới.
- Để hủy cắt, chạm vào [Hủy].
- Để xóa dấu cắt và thực hiện lại thao tác, chạm vào [↶].



- Để ghi chồng phim sau khi cắt lên phim ban đầu, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, phim gốc sẽ bị xóa.
- Nếu thẻ nhớ không đủ dung lượng trống, bạn chỉ có thể chọn [Ghi chồng lên].
- Nếu hết pin trong khi lưu phim, phim có thể không được lưu.
- Khi chỉnh sửa phim, bạn nên dùng pin được sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 112).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Giảm kích thước tập tin

Bạn có thể giảm kích thước tập tin phim bằng cách nén phim như sau.



- Chạm vào [Tập tin mới] trên màn hình ở bước 4 trong phần “Chỉnh sửa phim” rồi chạm vào [Nén và lưu].



- Phim nén được lưu dưới định dạng [HD 30P].
- Không thể nén phim [VGA 30P].
- Không thể lưu phim đã chỉnh sửa dưới định dạng nén khi chọn [Ghi đè].

## Chỉnh sửa phim ngắn

► Ảnh ► Phim

Có thể xóa các chương riêng lẻ (📖 31, 📖 35) được ghi ở chế độ [📺] hoặc [📺], nếu cần. Chú ý rằng không thể khôi phục lại các chương đã xóa. Trước khi chọn tùy chọn này, đảm bảo rằng bạn muốn xóa toàn bộ cài đặt Wi-Fi.



### 1 Chọn clip để xóa.

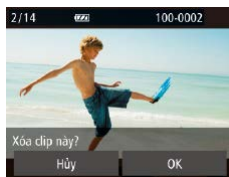
- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong “Xem phim ngắn được ghi trong chế độ ảnh sáng tạo (Phim ảnh sáng tạo)” (📖 65) hoặc các bước 1 – 2 trong “Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)” (📖 66) để phát một đoạn phim ngắn rồi chạm vào màn hình để truy cập vào bảng điều khiển phim.
- Chạm vào [⏪] hoặc [⏩] để chọn chương.

### 2 Chọn [📺].

- Chương đã chọn được xem lại nhiều lần.

### 3 Xác nhận xóa.

- Chạm vào [OK].
- Chương được xóa và đoạn phim ngắn sẽ được ghi đè.



- Biểu tượng [📺] không hiển thị nếu bạn chọn chương khi kết nối máy ảnh với máy in.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



# 7

## Chức năng Wi-Fi

Gửi ảnh qua Wi-Fi từ máy ảnh đến các thiết bị tương thích và sử dụng máy ảnh với dịch vụ web

### Tính năng Wi-Fi khả dụng

Bạn có thể gửi, nhận ảnh và điều khiển máy ảnh từ xa bằng cách kết nối với các thiết bị hoặc dịch vụ khác qua Wi-Fi.

- Smartphone và máy tính bảng  
Gửi ảnh đến smartphone và máy tính bảng có chức năng Wi-Fi. Bạn cũng có thể chụp ảnh từ xa và định vị ảnh từ smartphone hoặc máy tính bảng.  
Để thuận tiện, trong hướng dẫn sử dụng này, smartphone, máy tính bảng và các thiết bị tương thích khác được gọi chung là “smartphone”.
- Máy tính  
Sử dụng phần mềm để lưu ảnh từ máy ảnh vào máy tính thông qua kết nối Wi-Fi.
- Dịch vụ web  
Thêm thông tin tài khoản của bạn vào máy ảnh để dịch vụ ảnh trực tuyến CANON iMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác gửi ảnh từ máy ảnh lên dịch vụ. Ảnh chưa được gửi trong máy ảnh cũng có thể tự động gửi đến máy tính hoặc dịch vụ web thông qua CANON iMAGE GATEWAY.
- Máy in  
Gửi ảnh đến máy in tương thích PictBridge qua Wi-Fi (hỗ trợ DPS over IP) để in ảnh.
- Máy ảnh khác  
Gửi ảnh qua Wi-Fi giữa các máy ảnh Canon tương thích với Wi-Fi.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện




**10** Phụ lục

Chi mục



## Gửi ảnh đến smartphone

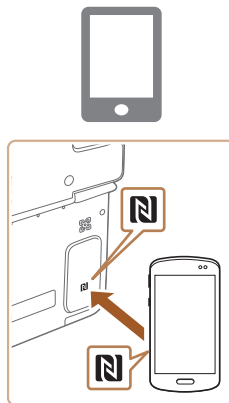
Kết nối máy ảnh với smartphone và gửi ảnh theo hai cách dưới đây.

- Kết nối với thiết bị đã gán cho nút  (81)  
Đơn giản nhấn nút  để kết nối thiết bị. Thao tác này giúp bạn dễ dàng nhập ảnh từ smartphone (81). Lưu ý rằng chỉ có thể gán một smartphone được cho nút .
- Kết nối qua menu Wi-Fi (83)  
Bạn có thể kết nối máy ảnh với smartphone như khi kết nối với máy tính hoặc thiết bị khác. Có thể thêm nhiều smartphone.

Trước khi kết nối với máy ảnh, smartphone cần được cài đặt ứng dụng riêng miễn phí CameraWindow. Để tìm hiểu chi tiết về ứng dụng này (smartphone được hỗ trợ và chức năng đi kèm), tham khảo trang web của Canon.

## Gửi đến smartphone có gán nút

Khi máy ảnh được kết nối với smartphone lúc đầu bằng cách nhấn nút , bạn có thể đơn giản nhấn nút  sau đó để thực hiện kết nối lại để xem và lưu ảnh trên máy ảnh vào thiết bị được kết nối. Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (85).



### 1 Cài đặt CameraWindow.

- Kích hoạt NFC trên smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn) và chạm  (Dấu N) của smartphone vào  (Dấu N) của máy ảnh nằm ở vị trí khi mở màn hình để tự động khởi động Google Play trên smartphone. Khi trang tải CameraWindow hiển thị, hãy tải và cài đặt ứng dụng.
- Đối với các smartphone Android khác, tải xuống và cài đặt CameraWindow từ Google Play.
- Đối với iPhone, iPad hoặc iPod touch, tìm CameraWindow trên App Store rồi tải xuống và cài đặt.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

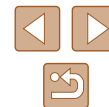
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

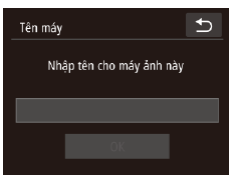
Chi mục




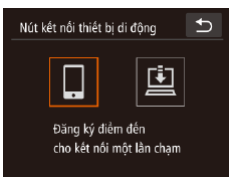


## 2 Nhấn nút .


- Nhấn nút .

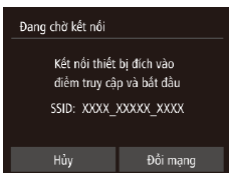


- Khi màn hình [Tên máy] hiển thị, chạm vào hộp thoại để truy cập bàn phím. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên (29). Trên màn hình [Tên máy], chạm vào [OK].



## 3 Chọn .

- Chạm vào biểu tượng .

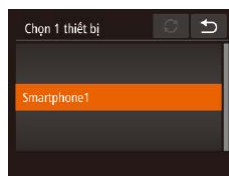


- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.




## 4 Kết nối smartphone với mạng.

- Trong menu cài đặt Wi-Fi của smartphone, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.



## 5 Khởi động CameraWindow.

- Kích hoạt NFC trên smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn) và chạm thiết bị vào  (Dấu N) của máy ảnh để tự động khởi động CameraWindow trên smartphone.
- Với các loại smartphone khác, thao tác để khởi động CameraWindow.
- Sau khi máy ảnh nhận diện smartphone, màn hình lựa chọn thiết bị sẽ hiển thị.

## 6 Chọn smartphone để kết nối.

- Chạm vào tên smartphone.
- Tên của smartphone sẽ hiển thị trên máy ảnh sau khi thiết lập kết nối tới smartphone. (Màn hình hiển thị sẽ tắt trong khoảng một phút.)

## 7 Nhập ảnh.

- Sử dụng smartphone để nhập ảnh từ máy ảnh vào smartphone.
- Sử dụng smartphone để ngừng kết nối; máy ảnh sẽ tự động tắt.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
<b>1</b> Thông tin cơ bản về máy ảnh
<b>2</b> Chế độ ảnh sáng tạo
<b>3</b> Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
<b>4</b> Chế độ chụp khác
<b>5</b> Chế độ P
<b>6</b> Chế độ xem lại
<b>7</b> Chức năng Wi-Fi
<b>8</b> Cài đặt menu
<b>9</b> Phụ kiện
<b>10</b> Phụ lục
Chỉ mục





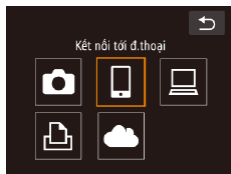
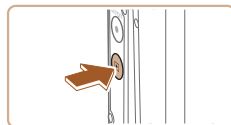
- Khi sử dụng NFC, lưu ý những điểm sau.
  - Tránh va đập mạnh giữa máy ảnh và smartphone. Làm vậy có thể gây hỏng thiết bị.
  - Các thiết bị có thể không nhận diện được nhau ngay lập tức tùy thuộc vào smartphone. Trong trường hợp này, thử để thiết bị gần nhau ở vị trí khác đôi chút.
  - Không đặt các vật khác vào giữa máy ảnh và smartphone. Lưu ý rằng nắp máy ảnh hoặc smartphone hay các phụ kiện tương tự có thể gây cản trở kết nối.



- Kết nối yêu cầu phải có thể nhớ lắp trong máy ảnh.
- Thông báo sẽ hiển thị nếu bạn nhập tên bắt đầu với biểu tượng hoặc dấu cách. Chạm vào [OK] và nhập tên khác.
- Để tăng tính bảo mật, bạn có thể yêu cầu nhập mật mã trên màn hình bước 3 bằng cách truy cập MENU (📷28) và chọn tab [🔒] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Mật mã] > [Bật]. Trong trường hợp này, trong ô nhập mật mã trên smartphone ở bước 4, nhập mật mã hiển thị trên máy ảnh.
- Chỉ có thể đăng ký một smartphone cho nút [📷]. Để đăng ký cho smartphone khác, trước tiên xóa thiết bị hiện tại trong MENU (📷28) > tab [🔒] > [Nút kết nối thiết bị di động].
- Không phải tất cả smartphone tương thích NFC đều có Dấu N (N). Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.

## Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone

Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (📖85).



### 1 Cài đặt CameraWindow.

- Cài đặt CameraWindow trên smartphone của bạn theo bước 1 trong “Gửi đến smartphone có gắn nút” (📖81).

### 2 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Chạm vào biểu tượng [📷].
- Nếu màn hình yêu cầu tên thiết bị hiển thị, nhập tên (📖81).

### 3 Chọn [📷].

- Chạm vào biểu tượng [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

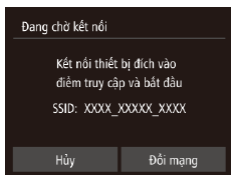
Chỉ mục



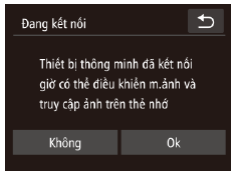


#### 4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Chạm vào [Thêm thiết bị].



- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.
- Chọn smartphone để kết nối như mô tả ở các bước 4 – 6 trong phần “Gửi đến smartphone có gắn nút” (📖 81).



#### 5 Điều chỉnh cài đặt riêng.

- Chạm vào [OK].
- Bạn có thể sử dụng smartphone để duyệt, nhập hoặc định vị ảnh trên máy ảnh hoặc chụp ảnh từ xa.



#### 6 Gửi ảnh.

- Kéo sang trái hoặc phải để chọn ảnh cần gửi, rồi chạm vào [Gửi hình này].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, chạm vào [↵] ở phía trên bên phải màn hình rồi chạm vào [OK] trên màn hình xác nhận. Bạn cũng có thể sử dụng smartphone để dừng kết nối.
- Để thêm nhiều smartphone, lặp lại quy trình trên bắt đầu từ bước 1.



- Có thể xem ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [OK] trong bước 5. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] trong bước 5.
- Khi đã đăng ký một smartphone, bạn có thể thay đổi cài đặt riêng cho thiết bị này trên máy ảnh (📖 104).

#### Trước khi sử dụng

#### Hướng dẫn cơ bản

#### Hướng dẫn chuyên sâu

#### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

#### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

#### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

#### 4 Chế độ chụp khác

#### 5 Chế độ P

#### 6 Chế độ xem lại

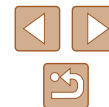
#### 7 Chức năng Wi-Fi

#### 8 Cài đặt menu

#### 9 Phụ kiện

#### 10 Phụ lục

#### Chỉ mục





- Kết nối yêu cầu phải có thể nhớ lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bằng cách chọn thiết bị, bạn sẽ dễ dàng thực hiện kết nối lại. Bạn có thể đăng ký thiết bị mới bằng cách kéo sang trái hoặc phải để truy cập màn hình chọn thiết bị.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖28) > tab (📶) > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖98).

## Sử dụng điểm truy cập khác

Khi kết nối máy ảnh với smartphone bằng nút (📱) thông qua menu Wi-Fi, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập hiện có.

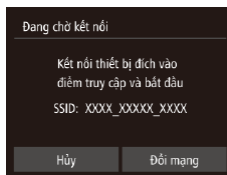
### 1 Chuẩn bị kết nối.

- Truy cập màn hình [Đang chờ kết nối]. Thực hiện theo các bước 1 – 3 trong phần “Gửi đến smartphone có gắn nút” (📖81) hoặc các bước 1 – 4 trong phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖83).

### 2 Kết nối smartphone với điểm truy cập.

### 3 Chọn [Đổi mạng].

- Chạm vào [Đổi mạng].
- Danh sách các điểm truy cập được xác định sẽ hiển thị.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

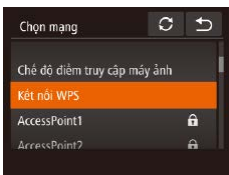
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục





#### 4 Kết nối với điểm truy cập và chọn smartphone.

- Với điểm truy cập tương thích WPS, kết nối với điểm truy cập rồi chọn smartphone như mô tả ở các bước 5 – 8 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89).
- Với điểm truy cập không tương thích WPS, thực hiện theo các bước 2 – 4 trong phần “Kết nối điểm truy cập trong danh sách” (📖91) để kết nối với điểm truy cập và chọn smartphone.

#### 5 Định cấu hình cài đặt riêng và gửi ảnh.

- Thực hiện theo các bước 5 – 6 trong phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖83) để định cấu hình cài đặt riêng và gửi ảnh.

### Điểm truy cập đã sử dụng

Để tự động kết nối lại với điểm truy cập trước đó, thực hiện theo bước 3 trong phần “Gửi đến smartphone có gắn nút” (📖81) hoặc bước 4 trong phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖83).

- Để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi bạn thiết lập kết nối, rồi chọn [Chế độ điểm truy cập máy ảnh].
- Để kết nối lại với điểm truy cập trước đó, thực hiện theo quy trình từ bước 5 trong phần “Sử dụng điểm truy cập khác” (📖85).
- Để đổi điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi thiết lập kết nối, rồi thực hiện theo quy trình “Sử dụng điểm truy cập khác” (📖85) từ bước 4.

## Lưu ảnh vào máy tính

### Chuẩn bị đăng ký máy tính

#### ■ Kiểm tra môi trường máy tính

Máy ảnh có thể kết nối qua Wi-Fi với máy tính sử dụng các hệ điều hành sau đây. Để tìm hiểu thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

- Windows 8/8.1
- Windows 7 SP1
- Mac OS X 10.9
- Mac OS X 10.8.2 hoặc phiên bản mới hơn



- Không hỗ trợ phiên bản Windows 7 Starter và Home Basic.
- Phiên bản Windows 7 N (phiên bản Châu Âu) và KN (phiên bản Hàn Quốc) yêu cầu tải xuống và cài đặt Windows Media Feature Pack.  
Để tìm hiểu chi tiết, truy cập trang web sau.  
<http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=159730>

#### ■ Cài đặt phần mềm

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

#### Những gì bạn cần

- Máy tính
- Cáp USB (đầu cắm máy ảnh: Mini-B)\*

\* Mặc dù bạn có thể cài đặt phần mềm mà không cần sử dụng cáp, nhưng sẽ không có thêm một số tính năng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## 1 Tải về phần mềm.

- Sử dụng máy tính có kết nối Internet để truy cập <http://www.canon.com/icpd/>.
- Truy cập trang dành cho quốc gia hoặc khu vực sở tại.
- Tải về phần mềm.



## 2 Cài đặt tập tin.

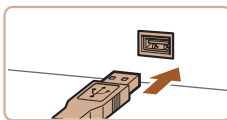
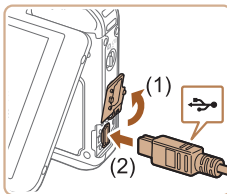
- Nhấp vào [Easy Installation] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.



## 3 Khi hiển thị thông báo nhắc bạn kết nối máy ảnh, lựa chọn có kết nối hay không.

### Khi kết nối máy ảnh với máy tính

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (1). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp USB vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (2).
- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp USB vào cổng USB của máy tính. Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.
- Bật máy ảnh và thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.



## Không kết nối máy ảnh

- Chọn [Install without connecting the device] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.

## 4 Cài đặt tập tin.

- Quá trình cài đặt có thể kéo dài trong một khoảng thời gian tùy thuộc vào hiệu suất máy tính và kết nối Internet.
- Nhấp vào [Finish] hoặc [Restart] trên màn hình sau khi cài đặt.
- Khi máy ảnh kết nối với máy tính, sau khi cài đặt, tắt máy ảnh trước khi ngắt kết nối cáp.



- Do nội dung và chức năng phần mềm thay đổi theo model máy ảnh, nếu bạn có nhiều máy ảnh khác nhau, bạn phải cập nhật phiên bản phần mềm mới nhất cho mỗi máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows)

Trên máy tính chạy Windows, trước khi kết nối máy ảnh với máy tính qua Wi-Fi, bạn phải định cấu hình cài đặt sau.



### 1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối mạng, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

### 2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấp theo thứ tự sau: Menu [Start] > [All Programs] > [Canon Utilities] > [CameraWindow] > [Wi-Fi connection setup].
- Trong trình ứng dụng đã mở, thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình và định cấu hình cài đặt.



- Định cấu hình cài đặt Windows sau khi chạy tiện ích trong bước 2.
  - Turn on media streaming.  
Tính năng này cho phép máy ảnh tìm thấy (phát hiện) máy tính để truy cập qua Wi-Fi.
  - Turn on network discovery.  
Tính năng này cho phép máy tính tìm thấy (phát hiện) máy ảnh.
  - Turn on ICMP (Internet Control Message Protocol).  
Tính năng này cho phép kiểm tra trạng thái kết nối mạng.
  - Enable Universal Plug & Play (UPnP).  
Tính năng này cho phép thiết bị mạng tự động phát hiện từng thiết bị khác.
- Một số phần mềm bảo mật có thể không cho phép bạn hoàn tất các cài đặt trên. Hãy kiểm tra cài đặt của phần mềm bảo mật.

## Lưu ảnh vào máy tính đã kết nối

Kết nối với điểm truy cập qua mạng Wi-Fi như quy trình dưới đây. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.

### Xác nhận tính tương thích với điểm truy cập

Xác nhận rằng bộ định tuyến Wi-Fi hoặc trạm cơ sở phù hợp với các chuẩn Wi-Fi trong “Wi-Fi” (133). Các phương pháp kết nối thay đổi tùy theo điểm truy cập có hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup (WPS, 89) hay không (91). Với điểm truy cập không tương thích WPS, kiểm tra thông tin sau.

- Tên mạng (SSID/ESSID)  
SSID hoặc ESSID của điểm truy cập được sử dụng. Còn được gọi là “tên điểm truy cập” hoặc “tên mạng”.
- Xác thực mạng / mã hóa dữ liệu (phương pháp mã hóa / chế độ mã hóa)  
Phương pháp mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây. Kiểm tra cài đặt bảo mật được sử dụng: WPA2-PSK (AES), WPA2-PSK (TKIP), WPA-PSK (AES), WPA-PSK (TKIP), WEP (xác thực hệ thống mở), hoặc không bảo mật.
- Mật mã (khóa mã hóa / khóa mạng)  
Khóa được sử dụng khi mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây. Còn được gọi là “khóa mã hóa” hoặc “khóa mạng”.
- Danh mục khóa (khóa truyền)  
Khóa được đặt khi sử dụng phương pháp WEP để xác thực mạng / mã hóa dữ liệu. Sử dụng “1” làm cài đặt.



- Nếu yêu cầu sử dụng tài khoản quản trị viên hệ thống để điều chỉnh cài đặt mạng, liên hệ với quản trị viên hệ thống để biết chi tiết.
- Những cài đặt này rất quan trọng cho việc bảo mật mạng. Cần đặc biệt thận trọng khi thay đổi những cài đặt này.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục





- Để tìm hiểu về tương thích WPS và cách kiểm tra cài đặt, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.
- Bộ định tuyến là thiết bị tạo cấu trúc mạng (LAN) để kết nối nhiều máy tính. Bộ định tuyến có trang bị chức năng Wi-Fi gọi là "bộ định tuyến Wi-Fi".
- Tất cả bộ định tuyến Wi-Fi và trạm cơ sở trong hướng dẫn này được gọi là "điểm truy cập".
- Nếu bạn sử dụng chức năng lọc địa chỉ MAC trên mạng Wi-Fi, đảm bảo đã thêm địa chỉ MAC của máy ảnh vào điểm truy cập. Bạn có thể kiểm tra địa chỉ MAC của máy ảnh bằng cách chọn MENU (📖28) > tab (🔑) > [Cài đặt Wi-Fi] > [Kiểm địa chỉ MAC].

## 📌 Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS

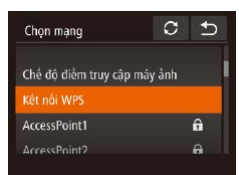
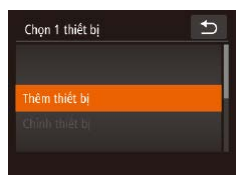
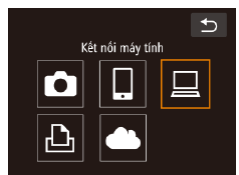
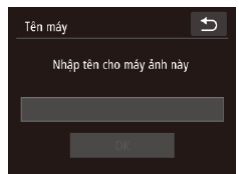
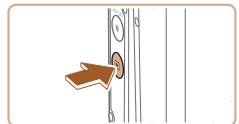
WPS giúp hoàn tất cài đặt kết nối các thiết bị qua mạng Wi-Fi một cách dễ dàng. Bạn có thể sử dụng phương pháp PBC hoặc phương pháp PIN để cài đặt thiết bị được hỗ trợ WPS.

### 1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập và thiết bị.

### 2 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút (▶) để bật máy ảnh.
- Chạm vào biểu tượng [(🔑)].



- Khi màn hình [Tên máy] hiển thị, chạm vào hộp thoại để truy cập bàn phím. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên (📖29). Trên màn hình [Tên máy], chạm vào [OK].

### 3 Chọn [📺].

- Chạm vào biểu tượng [📺].

### 4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Chạm vào [Thêm thiết bị].

### 5 Chọn [Kết nối WPS].

- Chạm vào [Kết nối WPS].

### 6 Chọn [Phương pháp PBC].

- Chạm vào [Phương pháp PBC].

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

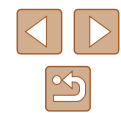
**7** Chức năng Wi-Fi

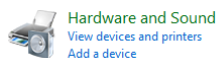
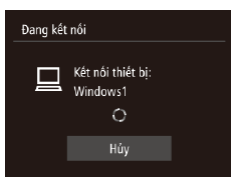
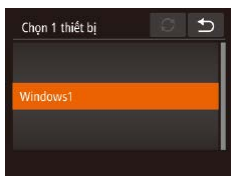
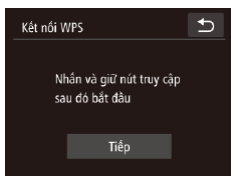
**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

## Chỉ mục





## 7 Thiết lập kết nối.

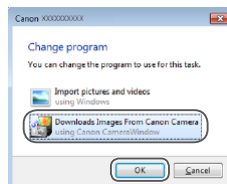
- Trên điểm truy cập, nhấn giữ nút kết nối WPS trong vài giây.
- Chạm vào [Tiếp].
- Máy ảnh kết nối với điểm truy cập, và danh sách thiết bị kết nối hiển thị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị].

## 8 Chọn thiết bị đích.

- Chạm vào tên thiết bị đích.

## 9 Cài đặt trình điều khiển (chỉ dành cho kết nối với Window).

- Khi màn hình hiển thị trên máy ảnh, nhấp vào menu Start trên máy tính, rồi nhấp vào [Control Panel], sau đó nhấp vào [Add a device].
- Nhấp đúp vào biểu tượng máy ảnh được kết nối.
- Cài đặt trình điều khiển sẽ bắt đầu.
- Sau khi hoàn tất cài đặt trình điều khiển và khởi động kết nối giữa máy ảnh với máy tính, màn hình AutoPlay sẽ hiển thị. Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.



## 10 Hiện thị CameraWindow.

- Windows: Truy cập CameraWindow bằng cách nhấp [Downloads Images From Canon Camera].
- Mac OS: CameraWindow tự động hiển thị khi thiết lập kết nối Wi-Fi giữa máy ảnh và máy tính.

## 11 Nhập ảnh.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi nhập ảnh xong, nhấp [OK] hiển thị trên màn hình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

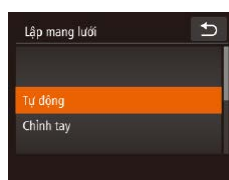
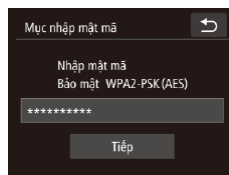
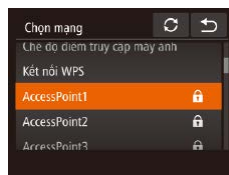
10 Phụ lục

Chỉ mục





- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bằng cách chọn thiết bị, bạn sẽ dễ dàng thực hiện kết nối lại. Bạn có thể đăng ký thiết bị mới bằng cách kéo sang trái hoặc phải để truy cập màn hình chọn thiết bị.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖28) > tab [📶] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Thông báo sẽ hiển thị nếu bạn nhập tên bắt đầu với biểu tượng hoặc dấu cách. Nhấn nút [OK] và nhập tên khác.
- Khi máy ảnh kết nối với máy tính, màn hình máy ảnh sẽ không hiển thị thông tin.
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Tắt máy ảnh để ngắt kết nối máy ảnh.
- Nếu bạn chọn [Phương pháp PIN] trong bước 6, mã PIN sẽ hiển thị trên màn hình. Đảm bảo đặt mã này cho điểm truy cập. Chọn thiết bị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập.
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📖76), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.



## 2 Chọn điểm truy cập.

- Chạm vào một mạng (điểm truy cập).

## 3 Nhập mật mã điểm truy cập.

- Chạm vào hộp thoại (ở phần đóng khung như trong ví dụ này) để truy cập bàn phím, rồi nhập mật mã (📖29).
- Chạm vào [Tiếp].

## 4 Chọn [Tự động].

- Chạm vào [Tự động].
- Để lưu ảnh vào máy tính đã kết nối, thực hiện theo quy trình từ bước 8 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89).

## 📌 Kết nối điểm truy cập trong danh sách

### 1 Xem điểm truy cập đã liệt kê.

- Xem danh sách mạng (điểm truy cập) như mô tả trong bước 1 – 4 của phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89).



- Để xác định mật mã điểm truy cập, kiểm tra điểm truy cập đó hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng.
- Máy ảnh hiển thị tối đa 16 điểm truy cập. Nếu không phát hiện điểm truy cập nào ngay cả khi đã chọn [Làm mới] ở bước 2 để cập nhật danh sách, chọn [Chính thủ công] ở bước 2 để hoàn tất cài đặt điểm truy cập bằng tay. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình và nhập SSID, cài đặt bảo mật và mật mã.
- Khi kết nối thiết bị khác thông qua điểm truy cập mà bạn đã kết nối, mật mã ở bước 3 sẽ hiển thị [\*].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## ■ Điểm truy cập đã sử dụng

Bạn có thể tự động kết nối lại với điểm truy cập đã sử dụng trước đó bằng cách thực hiện theo bước 4 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89).

- Để kết nối lại với điểm truy cập, xác nhận rằng thiết bị đích đã được kết nối với máy ảnh, rồi thực hiện theo quy trình từ bước 8 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89).
- Để chuyển điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị sau khi kết nối, rồi thực hiện theo quy trình “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89) từ bước 5 hoặc quy trình “Kết nối điểm truy cập trong danh sách” (📖91) từ bước 2.

## Gửi ảnh lên dịch vụ web đã đăng ký

### Đăng ký dịch vụ web

Sử dụng smartphone hoặc máy tính để thêm dịch vụ web mà bạn muốn sử dụng vào máy ảnh.

- Để hoàn tất cài đặt cho CANON iMAGE GATEWAY và các dịch vụ web khác, smartphone hay máy tính cần có trình duyệt và được kết nối với mạng internet.
- Kiểm tra trang web CANON iMAGE GATEWAY để tìm hiểu chi tiết về các yêu cầu trình duyệt (Microsoft Internet Explorer, v.v...), bao gồm thông tin về cài đặt và phiên bản.
- Để tìm hiểu thông tin về các quốc gia và khu vực có thể sử dụng CANON iMAGE GATEWAY, tham khảo trang web của Canon (<http://www.canon.com/cig/>).
- Nếu muốn sử dụng các dịch vụ web khác ngoài CANON iMAGE GATEWAY, bạn cần có tài khoản của các dịch vụ này. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo trang web của dịch vụ web bạn muốn đăng ký.
- Có thể phải thanh toán thêm phí kết nối ISP và phí điểm truy cập riêng.

### ■ Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY

Sau khi liên kết máy ảnh với CANON iMAGE GATEWAY, thiết lập CANON iMAGE GATEWAY là dịch vụ web đích trên máy ảnh.



- 1 Đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY và truy cập trang cài đặt của liên kết web máy ảnh.**

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

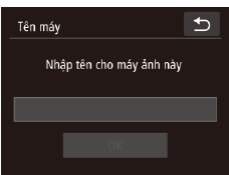
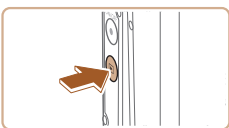
**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục





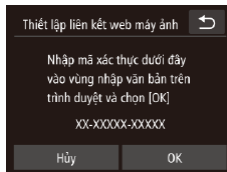
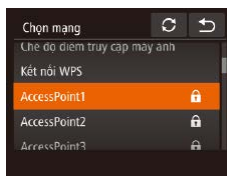
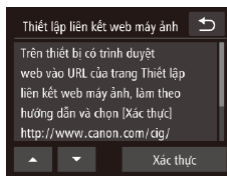
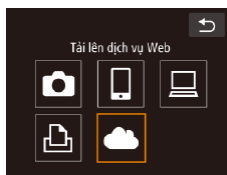
- Từ máy tính hoặc smartphone, truy cập địa chỉ <http://www.canon.com/cig/> để vào trang CANON iMAGE GATEWAY.
- Khi màn hình đăng nhập hiển thị, nhập tên người dùng và mật mã để đăng nhập. Nếu bạn chưa có tài khoản CANON iMAGE GATEWAY, thực hiện theo hướng dẫn để hoàn tất đăng ký thành viên (miễn phí).

## 2 Chọn loại máy ảnh.

- Trên model máy ảnh này, biểu tượng [☁️] sẽ hiển thị trong menu Wi-Fi.
- Khi chọn [☁️], màn hình nhập mã xác thực sẽ hiển thị. Trong bước 7 của trang này, nhập mã xác thực hiển thị trên máy ảnh sau khi hoàn tất các bước 3 – 6.

## 3 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Chạm vào biểu tượng [☁️].
- Khi màn hình [Tên máy] hiển thị, chạm vào hộp thoại để truy cập bàn phím. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên (📖29). Trên màn hình [Tên máy], chạm vào [OK].



## 4 Chọn [☁️].

- Chạm vào biểu tượng [☁️].

## 5 Chọn [Xác thực].

- Chạm vào [Xác thực].

## 6 Thiết lập kết nối với điểm truy cập.

- Kết nối với điểm truy cập như mô tả ở các bước 5 – 7 trong phần “Sử dụng điểm truy cập tương thích WPS” (📖89) hoặc các bước 2 – 4 trong phần “Kết nối điểm truy cập trong danh sách” (📖91).
- Mã xác thực sẽ hiển thị khi máy ảnh kết nối với CANON iMAGE GATEWAY thông qua điểm truy cập.
- Giữ màn hình sáng cho đến khi bước 7 hoàn thành.

## 7 Nhập mã xác thực.

- Trên smartphone hoặc máy tính, nhập mã xác thực hiển thị trên máy ảnh và chuyển sang bước tiếp theo.
- Mã số xác nhận gồm sáu chữ số sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

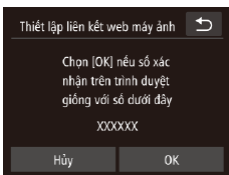
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

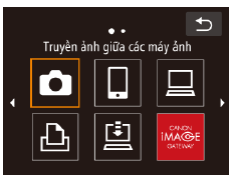
Chỉ mục





## 8 Kiểm tra số xác nhận và hoàn tất quy trình thiết lập.

- Chạm vào [OK] trên màn hình thứ hai ở bước 6 và mã số xác nhận sẽ hiển thị.
- Đảm bảo số xác nhận trên máy ảnh khớp với số xác nhận trên máy tính hoặc smartphone.
- Chạm vào [OK].
- Hoàn tất quy trình thiết lập trên smartphone hoặc máy tính.



- Biểu tượng [📶] (📖100) và CANON iMAGE GATEWAY đã được thêm vào kết nối đích, và biểu tượng [☁️] sẽ chuyển thành [📶].
- Thông báo sẽ hiển thị trên smartphone hoặc máy tính cho biết quá trình thiết lập đã hoàn tất. Bạn cũng có thể thêm các dịch vụ web khác. Thực hiện theo quy trình từ bước 2 trong “Đăng ký các dịch vụ web khác” (📖94).



- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu. Kéo qua trái hoặc phải để truy cập màn hình chọn thiết bị và chọn một thiết bị.
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📖76), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.

## Đăng ký các dịch vụ web khác

Ngoài dịch vụ CANON iMAGE GATEWAY, bạn cũng có thể thêm các dịch vụ web khác vào máy ảnh. Lưu ý rằng trước tiên bạn cần đăng ký CANON iMAGE GATEWAY trên máy ảnh (📖92).



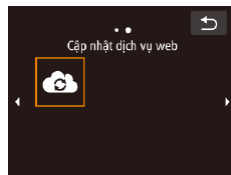
### 1 Truy cập màn hình cài đặt dịch vụ web.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY” (📖92) để đăng nhập vào CANON iMAGE GATEWAY, sau đó truy cập màn hình cài đặt dịch vụ web.



### 2 Định cấu hình dịch vụ web mong muốn.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên smartphone hoặc máy tính để thiết lập dịch vụ web.



### 3 Chọn [📶].

- Trong chế độ xem lại, chạm vào [(📶)].
- Kéo sang trái hoặc phải trên màn hình, rồi chạm vào [📶].
- Cài đặt dịch vụ web đã được cập nhật.



- Nếu các cài đặt đã định cấu hình thay đổi, lặp lại các bước sau để cập nhật cài đặt cho máy ảnh.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
1 Thông tin cơ bản về máy ảnh
2 Chế độ ảnh sáng tạo
3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
4 Chế độ chụp khác
5 Chế độ P
6 Chế độ xem lại
7 Chức năng Wi-Fi
8 Cài đặt menu
9 Phụ kiện
10 Phụ lục
Chỉ mục

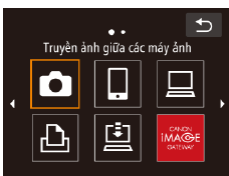


## Tải ảnh lên dịch vụ web



### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Chạm vào biểu tượng [(Wi)].



### 2 Chọn kết nối đích.

- Chạm vào biểu tượng dịch vụ web để chia sẻ.
- Nếu có nhiều người nhận hoặc nhiều tùy chọn chia sẻ được sử dụng với cùng một dịch vụ web, chọn mục mong muốn trên màn hình hiển thị [Chọn Người nhận].



### 3 Gửi ảnh.

- Kéo sang trái hoặc phải để chọn ảnh cần gửi, rồi chạm vào [Gửi hình này].
- Khi tải lên YouTube, vui lòng đọc điều khoản dịch vụ, và chạm vào [Đồng ý].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- Sau khi ảnh được gửi, chạm vào [OK] trên màn hình hiển thị để trở về màn hình xem lại.



- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc và thay đổi kích cỡ ảnh hoặc thêm nhận xét trước khi gửi (📖98).

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

### 4 Chế độ chụp khác

### 5 Chế độ P

### 6 Chế độ xem lại

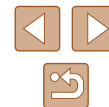
### 7 Chức năng Wi-Fi

### 8 Cài đặt menu

### 9 Phụ kiện

### 10 Phụ lục

## Chỉ mục

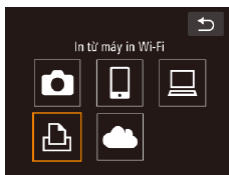


## In ảnh với máy in kết nối không dây

Kết nối máy ảnh với máy in thông qua Wi-Fi để in ảnh như sau. Thực hiện theo những bước sau để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, bạn cũng có thể sử dụng điểm truy cập có sẵn (📖86).

### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Truy cập menu Wi-Fi như mô tả trong bước 2 ở phần “Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone” (📖83).



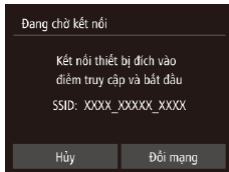
### 2 Chọn [🖨️].

- Chạm vào biểu tượng [🖨️].

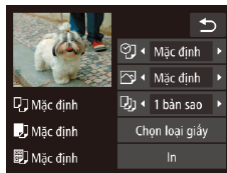
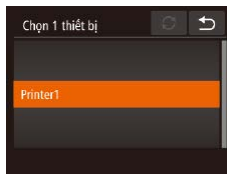


### 3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Chạm vào [Thêm thiết bị].



- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.



### 4 Kết nối máy in với mạng.

- Trong menu cài đặt Wi-Fi của máy in, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để thiết lập kết nối.

### 5 Chọn máy in.

- Chạm vào tên máy in.

### 6 Chọn ảnh để in.

- Kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn ảnh.
- Chạm vào [FUNC.], rồi chạm vào [🖨️].
- Chạm vào [In].
- Để tìm hiểu chi tiết về hướng dẫn in, tham khảo phần “In ảnh” (📖117).
- Để hủy kết nối, chạm vào [↶] rồi chạm vào [OK] trên màn hình xác nhận.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

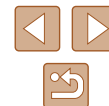
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục





- Kết nối yêu cầu phải có thẻ nhớ (có lưu ảnh) lắp trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bằng cách chọn thiết bị, bạn sẽ dễ dàng thực hiện kết nối lại. Bạn có thể đăng ký thiết bị mới bằng cách kéo sang trái hoặc phải để truy cập màn hình chọn thiết bị.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📄28) > tab (📷) > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Để sử dụng điểm truy cập khác, thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần "Sử dụng điểm truy cập khác" (📄85).
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📄76), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.

## Gửi ảnh đến máy ảnh khác

Kết nối hai máy ảnh qua Wi-Fi và gửi ảnh giữa các máy ảnh như sau.

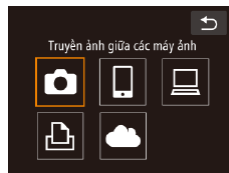
- Chỉ máy ảnh của Canon được trang bị chức năng Wi-Fi mới có thể kết nối với Wi-Fi. Ngay cả máy ảnh hỗ trợ thẻ Eye-Fi của Canon cũng không thể kết nối nếu không có chức năng Wi-Fi. Ngoài ra, bạn không thể kết nối máy ảnh IXY DIGITAL WIRELESS với máy ảnh này.

### 1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Truy cập menu Wi-Fi như mô tả trong bước 2 ở phần "Sử dụng menu Wi-Fi để thêm smartphone" (📄83).

### 2 Chọn [📷].

- Chạm vào biểu tượng [📷].



### 3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Chạm vào [Thêm thiết bị].
- Thực hiện theo các bước 1 – 3 trên máy ảnh đã chọn.
- Thông tin kết nối máy ảnh sẽ được thêm khi thông báo [Bắt đầu kết nối máy ảnh đã chọn] hiển thị trên cả hai màn hình máy ảnh.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục





#### 4 Gửi ảnh.

- Kéo sang trái hoặc phải để chọn ảnh cần gửi, rồi chạm vào [Gửi hình này].
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- [Hoàn tất truyền dữ liệu] hiển thị sau khi ảnh được gửi, và màn hình truyền ảnh hiển thị trở lại.
- Để ngắt kết nối, chạm vào [↵] ở phía trên bên phải màn hình rồi chạm vào [OK] trên màn hình xác nhận.



- Kết nối yêu cầu phải có thể nhớ laptop trong máy ảnh.
- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua menu Wi-Fi, các kết nối đích gần đây sẽ liệt kê ngay khi truy cập menu Wi-Fi. Bằng cách chọn thiết bị, bạn sẽ dễ dàng thực hiện kết nối lại. Bạn có thể đăng ký thiết bị mới bằng cách kéo sang trái hoặc phải để truy cập màn hình chọn thiết bị.
- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖 28) > tab [📶] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể gửi nhiều ảnh một lúc và thay đổi kích cỡ ảnh trước khi gửi (📖 98).
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📖 76), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.

## Tùy chọn gửi ảnh

Có thể chọn nhiều ảnh để gửi cùng lúc và thay đổi độ phân giải ảnh (cỡ ảnh) trước khi gửi. Một vài dịch vụ web cũng cho phép bạn ghi chú thích lên ảnh được gửi.

### Gửi nhiều ảnh



#### 1 Chọn [Chọn và gửi].

- Trên màn hình truyền ảnh, chạm vào [Chọn và gửi].

#### 2 Chọn ảnh.

- Chạm vào ảnh cần gửi sẽ gắn biểu tượng [✓] trên ảnh đó.
- Để hủy chọn, chạm lại vào ảnh đó. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.
- Sau khi bạn chọn xong ảnh, chạm vào [OK].

#### 3 Gửi ảnh.

- Chạm vào [Gửi].



- Nếu bạn di chuyển cần gạt zoom hai lần về phía [📷] trong bước 2, máy ảnh sẽ chuyển sang hiển thị từng ảnh. Bạn cũng có thể kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Lưu ý khi gửi ảnh

- Tránh để ngón tay hoặc các vật khác che khu vực ăng-ten Wi-Fi (📖4). Điều này có thể làm giảm tốc độ truyền ảnh.
- Tùy thuộc vào điều kiện của mạng bạn đang sử dụng, thời gian để gửi phim có thể kéo dài hơn. Đảm bảo lưu ý đến lượng pin trong máy ảnh.
- Có thể gửi tối đa 50 ảnh trong một lần. Có thể gửi phim có thời lượng tối đa 5 phút (hoặc phim digest có thời lượng tối đa 13 phút). Tuy nhiên, số lượng ảnh hoặc thời lượng phim gửi tới dịch vụ web có thể sẽ bị giới hạn. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo dịch vụ web bạn đang sử dụng.
- Khi gửi phim tới smartphones, lưu ý rằng chất lượng ảnh được hỗ trợ thay đổi tùy theo smartphone. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.
- Trên màn hình, cường độ tín hiệu Wi-Fi được biểu thị bằng các biểu tượng sau: [📶] cao, [📶] trung bình, [📶] thấp, [📶] yếu
- Gửi ảnh lên dịch vụ web sẽ mất ít thời gian hơn khi gửi lại ảnh đã gửi trên máy chủ CANON IMAGE GATEWAY.

## Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

Trên màn hình, bạn có thể chọn độ phân giải (kích cỡ) của ảnh được gửi bằng cách chạm vào [▲][▼].

- Để gửi ảnh gốc, chọn [Không] là tùy chọn thay đổi cỡ ảnh.
- Chọn [M2] hoặc [S] sẽ thay đổi cỡ ảnh lớn hơn cỡ đã chọn trước khi gửi.
- Không thể thay đổi cỡ phim.



- Kích cỡ ảnh cũng có thể điều chỉnh trong MENU (📖28) > tab [📷] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Thay đổi cỡ ảnh để gửi đi].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

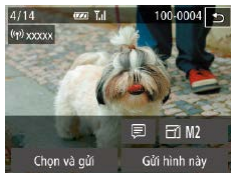
**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Thêm nhận xét

Bạn có thể sử dụng máy ảnh để thêm nhận xét cho ảnh sẽ được gửi đến các địa chỉ email, dịch vụ mạng xã hội, v.v... Số lượng ký tự và ký hiệu có thể nhập khác nhau tùy theo dịch vụ web.



### 1 Truy cập màn hình để thêm nhận xét.

- Trên màn hình truyền ảnh, chạm vào [🗉].

### 2 Thêm nhận xét (📖29).

### 3 Gửi ảnh.



- Khi ảnh không có nhận xét, nhận xét đặt ở CANON IMAGE GATEWAY sẽ tự động được gửi.
- Bạn cũng có thể ghi chú thích nhiều ảnh cùng lúc trước khi gửi. Nhận xét tương tự được thêm vào tất cả ảnh gửi đi cùng lúc.

## Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)

Có thể gửi ảnh chưa được truyền trên thẻ nhớ tới máy tính hoặc dịch vụ web qua CANON IMAGE GATEWAY.

Lưu ý rằng không thể chỉ gửi ảnh lên các dịch vụ web.

## Chuẩn bị ban đầu

### Chuẩn bị máy tính

Cài đặt và định cấu hình phần mềm trên máy tính đích.



### 1 Cài đặt phần mềm.

- Cài đặt phần mềm trên máy tính kết nối với internet (📖86).

### 2 Đăng ký máy ảnh.

- Windows: Trong thanh tác vụ, nhấp chuột phải vào [📷], rồi nhấp [Add new camera].
- Mac OS: Trong thanh menu, nhấp [📷], rồi nhấp [Add new camera].
- Một danh sách các máy ảnh kết nối với CANON IMAGE GATEWAY được hiển thị. Chọn máy ảnh có chứa ảnh được gửi.
- Khi máy ảnh được đăng ký xong và máy tính sẵn sàng nhận ảnh, biểu tượng sẽ đổi thành [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Chuẩn bị máy ảnh

Đăng ký [📷] làm kết nối đích. Bạn cũng có thể gán [📷] với nút [📷], đơn giản chỉ cần nhấn nút [📷] để gửi các ảnh chưa gửi trên thẻ nhớ đến máy tính qua CANON IMAGE GATEWAY.



### 1 Thêm [📷] vào kết nối đích.

- Thêm [📷] vào kết nối đích, như mô tả trong phần “Đăng ký CANON IMAGE GATEWAY” (📖92).
- Để chọn dịch vụ web là kết nối đích, thực hiện các bước sau trong phần “Đăng ký các dịch vụ web khác” (📖94) để cập nhật cài đặt cho máy ảnh.

### 2 Chọn kiểu ảnh gửi (chỉ khi gửi phim cùng với ảnh).

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [📷], rồi chọn [Đồng bộ ảnh] > [Ảnh/Phim] (📖28).

### 3 Gán [📷] cho nút [📷] (chỉ khi gửi ảnh bằng cách nhấn nút [📷]).

- Xóa cài đặt nút [📷] nếu nút đã được gán cho smartphone (📖81).
- Truy cập màn hình kết nối thiết bị di động như mô tả ở bước 2 trong phần “Gửi đến smartphone có gán nút” (📖81), rồi chạm vào [📷].

## Gửi ảnh

Ảnh gửi từ máy ảnh sẽ tự động được lưu vào máy tính. Nếu máy tính bạn định gửi ảnh đến bị tắt, ảnh sẽ được lưu tạm thời trên máy chủ CANON IMAGE GATEWAY. Ảnh lưu trữ sẽ định kỳ bị xóa, do đó cần đảm bảo bật máy tính và ảnh đã được lưu lại.

### 1 Gửi ảnh.

- Nếu bạn đã gán [📷] cho nút [📷], nhấn nút [📷].
- Nếu bạn chưa gán cho nút theo cách này, chọn [📷] như mô tả ở các bước 1 – 2 trong phần “Tải ảnh lên dịch vụ web” (📖95).
- Ảnh sẽ gửi khi kết nối được thiết lập. Khi đã gửi ảnh đến máy chủ CANON IMAGE GATEWAY thành công, biểu tượng [📷] hiển thị trên màn hình.

### 2 Lưu ảnh vào máy tính.

- Khi bạn bật máy tính, ảnh sẽ tự động lưu vào máy tính.
- Ảnh sẽ tự động gửi lên các dịch vụ web từ máy chủ CANON IMAGE GATEWAY ngay cả khi máy tính tắt.



- Khi gửi ảnh, bạn nên sử dụng pin sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 📖112).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục





- Ngay cả khi nhập ảnh vào máy tính bằng phương pháp khác, những ảnh không gửi đến máy tính qua CANON iMAGE GATEWAY sẽ được gửi đến máy tính.
- Tốc độ gửi ảnh từ máy ảnh tới máy tính sẽ nhanh hơn khi thao tác trên cùng một mạng, vì ảnh sẽ được gửi qua điểm truy cập mà không cần qua CANON iMAGE GATEWAY. Lưu ý rằng ảnh lưu trữ trên máy tính sẽ gửi tới CANON iMAGE GATEWAY, do đó máy tính phải luôn được kết nối với internet.

## Sử dụng smartphone để xem ảnh trên máy ảnh và điều khiển máy ảnh

Với ứng dụng riêng CameraWindow, có thể thực hiện các thao tác sau.

- Duyệt ảnh trên máy ảnh và lưu vào smartphone
- Định vị ảnh trên máy ảnh (📖102)
- Chụp ảnh từ xa (📖103)



- Cần cài đặt máy ảnh để cho phép smartphone có thể xem ảnh trên máy ảnh (📖81, 📖83, 📖104).

### Định vị ảnh trên máy ảnh

Dữ liệu GPS ghi trên smartphone dùng trong ứng dụng CameraWindow dành riêng có thể được thêm vào ảnh trên máy ảnh. Ảnh sẽ ghi các thông tin bao gồm vĩ độ, kinh độ và độ cao.



- Trước khi chụp, đảm bảo đặt chính xác ngày giờ và múi giờ địa phương theo mô tả trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖17). Để chỉ định địa điểm chụp ở các múi giờ khác nhau, thực hiện theo các bước trong phần “Giờ quốc tế” (📖107).
- Người khác có thể định vị hoặc nhận diện bạn bằng cách sử dụng dữ liệu vị trí trong ảnh hoặc phim đã định vị. Cần thận khi chia sẻ ảnh với người khác, chẳng hạn như đăng ảnh trực tuyến ở nơi có nhiều người xem.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp ảnh từ xa

Khi kiểm tra màn hình chụp trên smartphone, bạn có thể sử dụng smartphone để chụp ảnh từ xa.

### 1 Giữ vững máy ảnh.

- Ống kính sẽ được phóng ra khi bắt đầu chụp ảnh từ xa. Chuyển động của ống kính khi thu phóng có thể khiến máy ảnh lệch khỏi vị trí. Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

### 2 Kết nối máy ảnh với smartphone (📖81, 📖83).

- Chọn [OK] trong cài đặt riêng.

### 3 Chọn chụp ảnh từ xa.

- Trong CameraWindow trên smartphone, chọn chụp ảnh từ xa.
- Ống kính sẽ được phóng ra. Không dùng tay nhấn xung quanh khu vực gần ống kính, và đảm bảo không có vật nào chắn ống kính.
- Sau khi máy ảnh đã sẵn sàng để chụp ảnh từ xa, một ảnh truyền trực tiếp từ máy ảnh sẽ hiển thị trên smartphone.
- Một thông báo sẽ hiển thị trên máy ảnh, và tất cả các thao tác trừ thao tác nhấn nút nguồn đều vô hiệu.

### 4 Chụp.

- Dùng smartphone để chụp ảnh.



- Máy ảnh hoạt động ở chế độ [P] trong suốt quá trình chụp ảnh từ xa. Tuy nhiên, một số cài đặt FUNC. và MENU được định cấu hình từ trước có thể sẽ tự động thay đổi.
- Không sử dụng được chức năng quay phim.



- Bất cứ mọi chuyển động nhanh của chủ thể trên màn hình smartphone xảy ra do môi trường kết nối đều sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Khung lấy nét sẽ không hiển thị. Chụp thử ảnh để kiểm tra lấy nét.
- Ảnh được chụp sẽ không được truyền đến smartphone. Dùng smartphone để duyệt và nhập ảnh từ máy ảnh.

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

### 4 Chế độ chụp khác

### 5 Chế độ P

### 6 Chế độ xem lại

### 7 Chức năng Wi-Fi

### 8 Cài đặt menu

### 9 Phụ kiện

### 10 Phụ lục

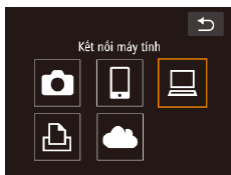
## Chỉ mục



# Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi

Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi như sau.

## Chỉnh sửa thông tin kết nối



### 1 Truy cập menu Wi-Fi và chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn nút [▶] để bật máy ảnh.
- Chạm vào biểu tượng [(☹)].
- Kéo sáng trái hoặc phải để truy cập màn hình lựa chọn thiết bị, rồi chạm vào biểu tượng thiết bị cần chỉnh sửa.



### 2 Chọn [Chỉnh thiết bị].

- Chạm vào [Chỉnh thiết bị].



### 3 Chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Chạm vào thiết bị muốn chỉnh sửa.

### 4 Chọn mục để chỉnh sửa.

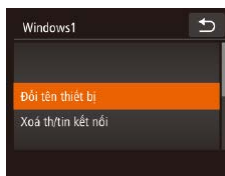
- Chạm vào mục muốn chỉnh sửa.
- Các mục có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị hoặc dịch vụ mà máy ảnh truy cập.

Các mục có thể định cấu hình	Kết nối				
					Dịch vụ web
[Đổi tên thiết bị] (📖104)	○	○	○	○	-
[Xem thiết lập] (📖81)	-	○	-	-	-
[Xóa th/tin kết nối] (📖104)	○	○	○	○	-

○ : Có thể định cấu hình – : Không thể định cấu hình

### Đổi tên thiết bị

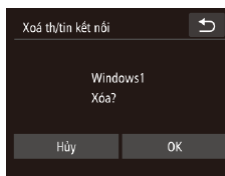
Bạn có thể thay đổi tên thiết bị (tên hiển thị) hiển thị trên máy ảnh.



- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖104), chạm vào [Đổi tên thiết bị] để chọn.
- Chạm vào khung nhập. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên mới (📖29).

### Xóa thông tin kết nối

Xóa thông tin kết nối (thông tin thiết bị đã kết nối tới) như sau.



- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖104), chạm [Xóa th/tin kết nối] để chọn.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chạm vào [OK].
- Thông tin kết nối sẽ bị xóa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

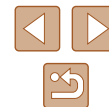
**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



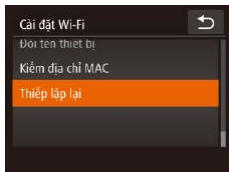
## Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định

Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định nếu bạn chuyển quyền sở hữu máy ảnh cho người khác hoặc vứt bỏ máy ảnh. Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi cũng sẽ xóa tất cả các cài đặt dịch vụ web. Trước khi chọn tùy chọn này, đảm bảo rằng bạn muốn thiết lập lại cài đặt Wi-Fi.



### 1 Chọn [Cài đặt Wi-Fi].

- Chạm vào [FUNC.], chạm vào [MENU], rồi chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [f/TT] (📖28).



### 2 Chọn [Thiết lập lại].

- Chạm vào [Thiết lập lại].

### 3 Khôi phục cài đặt mặc định.

- Chạm vào [OK].
- Cài đặt Wi-Fi đã được thiết lập lại.



- Để khôi phục các cài đặt khác (trừ mạng Wi-Fi) về mặc định, chọn [Xác lập lại] trong tab [f/TT] (📖110).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

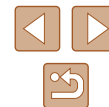
7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# 8

## Cài đặt menu

Tùy chỉnh hoặc điều chỉnh các chức năng cơ bản của máy ảnh để thuận tiện hơn cho bạn

## Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh

Có thể định cấu hình các chức năng MENU (📖28) trên tab [fT]. Tùy chỉnh các chức năng thường dùng như mong muốn để thuận tiện hơn khi thao tác.

### Tắt tiếng thao tác với máy ảnh

Tắt âm thanh của máy ảnh và phim như sau.



- Chọn [Im lạng], rồi chọn [Bật].



- Âm thanh của phim (📖63) sẽ không được phát nếu bạn tắt tiếng máy ảnh. Để bật âm thanh khi phim được phát, kéo lên ngang màn hình. Điều chỉnh âm lượng bằng cách kéo lên hoặc xuống, nếu cần.

### Điều chỉnh âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của máy ảnh như sau.



- Chọn và chạm vào [Tiếng].
- Kéo lên hoặc xuống để chọn một mục, rồi điều chỉnh âm lượng bằng cách chạm vào vị trí mong muốn trên thanh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

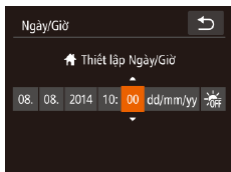
10 Phụ lục

Chỉ mục



## Thay đổi ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.

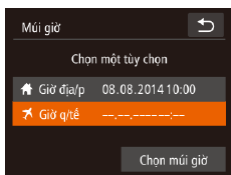


- Chọn và chạm vào [Ngày/Giờ].
- Chạm vào tùy chọn để định cấu hình, rồi chạm vào [▲][▼] để điều chỉnh cài đặt.

## Giờ quốc tế

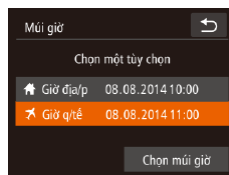
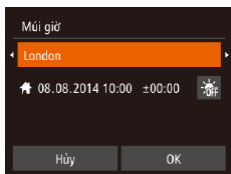
Để đảm bảo ảnh có ngày và giờ địa phương chính xác khi bạn đi du lịch nước ngoài, chỉ cần đăng ký trước điểm đến và chuyển sang múi giờ đó. Tính năng tiện dụng này giúp bạn không cần phải thay đổi cài đặt Ngày/Giờ bằng tay.

Trước khi dùng giờ quốc tế, đảm bảo đặt ngày giờ cũng như múi giờ địa phương, theo hướng dẫn trong phần “Cài đặt ngày và giờ” (📖17).



### 1 Chỉ định điểm đến của bạn.

- Chọn và chạm vào [Múi giờ].
- Chạm vào [✖ Giờ q/tế], rồi chạm [Múi giờ].
- Chạm vào [◀][▶] để chọn múi giờ điểm đến.
- Để đặt thời gian mùa hè (trước 1 giờ), chạm vào [☀️].
- Chạm vào [OK].



### 2 Chuyển sang múi giờ điểm đến.

- Chạm vào [✖ Giờ q/tế], rồi chạm vào [📅].
- [✖] hiển thị trên màn hình [Múi giờ] và màn hình chụp (📖127).



- Điều chỉnh ngày hoặc giờ khi đang ở chế độ [✖] (📖18) sẽ tự động cập nhật ngày và giờ [🏠 Giờ địa/p] của bạn.

## Hẹn giờ thu ống kính

Trong chế độ chụp (📖23), để bảo vệ an toàn, ống kính thường được thu lại trong khoảng 1 phút sau khi nhấn nút [📸]. Để thu ống kính về ngay lập tức sau khi nhấn nút [📸], đặt thời gian thu lại thành [0 giây].



- Chọn [Thu ống Kính], rồi chọn [0 giây].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



## Sử dụng chế độ tiết kiệm

Chức năng này cho phép bạn tiết kiệm nguồn pin ở chế độ chụp. Khi không dùng máy ảnh, màn hình nhanh chóng tối đi để giảm tiêu thụ pin.



### 1 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chế độ tiết kiệm], rồi chọn [Bật].
- Biểu tượng [ECO] hiển thị trên màn hình chụp (📖 127).
- Màn hình tối đi khi không dùng máy ảnh trong khoảng 2 giây; khoảng 10 giây sau khi tối đi, màn hình sẽ tắt. Máy ảnh tắt sau khoảng 3 phút không hoạt động.

### 2 Chụp.

- Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp.

## Độ sáng màn hình

Điều chỉnh độ sáng màn hình như sau.



- Chọn [Độ sáng LCD], rồi chạm vào vị trí mong muốn trên thanh để điều chỉnh độ sáng.

## Định dạng thẻ nhớ

Trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này.

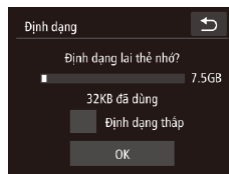
Việc định dạng sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.

### 1 Truy cập màn hình [Định dạng].

- Chạm vào [Định dạng].

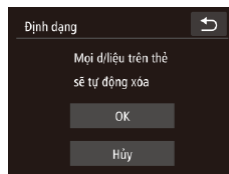
### 2 Chọn [OK].

- Chạm vào [OK].



### 3 Định dạng thẻ nhớ.

- Để bắt đầu quá trình định dạng, chạm vào [OK].
- Khi hoàn tất định dạng, thông báo [Format thẻ nhớ hoàn thành] (Format memory card complete) hiển thị. Chạm vào [OK].



- Việc định dạng hoặc xóa dữ liệu trên thẻ nhớ chỉ thay đổi thông tin quản lý tập tin trên thẻ mà không xóa hoàn toàn dữ liệu. Khi chuyển giao hoặc vứt bỏ thẻ nhớ, thực hiện những biện pháp để bảo vệ thông tin cá nhân nếu cần, chẳng hạn như hủy thẻ theo cách vật lý.



- Tổng dung lượng thẻ nhớ hiển thị trên màn hình định dạng có thể ít hơn dung lượng được ghi trên thẻ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

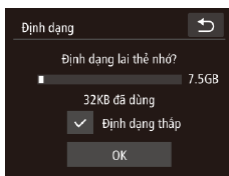
10 Phụ lục

Chỉ mục



## Định dạng mức độ thấp

Thực hiện định dạng mức độ thấp trong các trường hợp sau: thông báo [Lỗi thẻ nhớ] hiển thị, máy ảnh không hoạt động chính xác, việc đọc/ghi ảnh của thẻ chậm đi, tốc độ chụp liên tục chậm đi hoặc ghi phim bị dừng đột ngột. Việc định dạng mức độ thấp sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng mức độ thấp, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.



- Chạm vào khung ở bên trái của [Định dạng thấp] để chọn (được đánh dấu bởi [✓]).
- Thực hiện theo các bước 2 – 3 trong phần “Định dạng thẻ nhớ” (📖108) để tiếp tục quá trình định dạng.



- Định dạng mức độ thấp sẽ lâu hơn “Định dạng thẻ nhớ” (📖108), do dữ liệu được xóa khỏi tất cả các khu vực lưu trữ của thẻ nhớ.
- Bạn có thể hủy định dạng mức độ thấp đang thực hiện bằng cách chạm vào [Dừng]. Trong trường hợp này, tất cả dữ liệu sẽ bị xóa, nhưng thẻ nhớ vẫn có thể sử dụng bình thường.

## Hiển thị đơn vị mét/feet

Thay đổi đơn vị đo hiển thị ở thông tin đo GPS (📖65) và các nơi khác từ m/cm sang ft/in nếu cần.



- Chọn [Đơn vị], rồi chọn [ft/in].

## Tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng

Có thể tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng, giúp máy ảnh phản ứng với thao tác chạm nhạy hơn.



- Chọn [Mức cảm ứng], rồi chọn [Cao].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Kiểm tra logo chứng nhận

Một số logo của các yêu cầu chứng nhận mà máy ảnh đáp ứng có thể xem trên màn hình. Các logo chứng nhận khác được in trong hướng dẫn này, trên bìa máy ảnh hoặc trên thân máy ảnh.



- Chạm vào [Hiện Logo Chứng Nhận].

## Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



- Chạm vào [Ngôn ngữ].
- Chạm vào một ngôn ngữ để chọn, rồi chạm vào [↩].



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Ngôn ngữ] trong chế độ xem lại bằng cách chạm vào [FUNC.] rồi chạm và giữ [MENU].

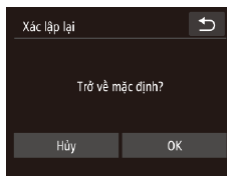
## Điều chỉnh cài đặt khác

Các cài đặt sau cũng có thể điều chỉnh trên tab [🔧].

- [Cài đặt Wi-Fi] (📖80)
- [Nút kết nối thiết bị di động] (📖81)

## Khôi phục mặc định

Nếu vô tình thay đổi cài đặt, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh.



- Chạm vào [Xác lập lại].
- Chạm vào [OK].
- Cài đặt mặc định được khôi phục.



- Các chức năng sau không được khôi phục về cài đặt mặc định.
  - Thông tin được đăng ký bằng Face ID (📖43)
  - Những cài đặt trên tab [🔧] [Ngày/Giờ] (📖107), [Múi giờ] (📖107) và [Ngôn ngữ] (📖110)
  - Chế độ chụp (📖52)
  - Cài đặt Wi-Fi (📖80)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục

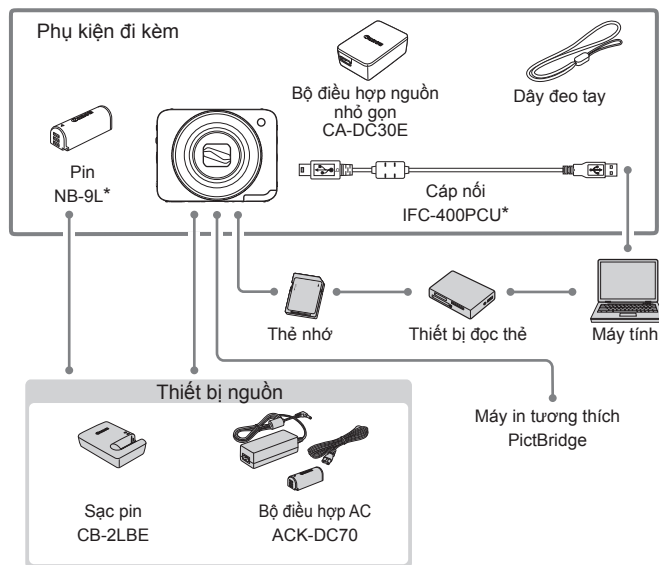


# 9

## Phụ kiện

Với các phụ kiện tùy chọn của Canon và phụ kiện tương thích được bán riêng khác, bạn sẽ được sử dụng máy ảnh với nhiều cách hơn

## Sơ đồ hệ thống



\*Cũng có thể mua riêng.

**Bạn nên sử dụng các phụ kiện chính hãng của Canon.**

Sản phẩm này được thiết kế để đạt hiệu quả tối ưu khi sử dụng với các phụ kiện chính hãng của Canon. Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với sản phẩm và/hoặc tai nạn, chẳng hạn như cháy, v.v... do trục trặc của các phụ kiện không chính hãng Canon (ví dụ như rò rỉ và/hoặc nổ pin). Lưu ý rằng bảo hành không áp dụng đối với sửa chữa do trục trặc của phụ kiện không chính hãng Canon, tuy nhiên bạn có thể yêu cầu sửa chữa và chấp nhận thanh toán chi phí.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

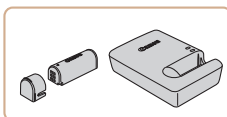
Chi mục



## Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện sau của máy ảnh được bán riêng. Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

### Phụ kiện nguồn

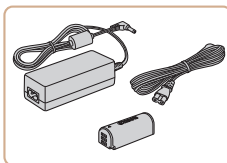


#### Pin NB-9L

- Pin lithium-ion có thể sạc lại

#### Sạc pin CB-2LBE

- Sạc cho Pin NB-9L



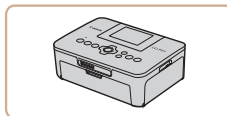
#### Bộ điều hợp AC ACK-DC70

- Để cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới. Đề nghị dùng khi sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian dài hoặc khi kết nối máy ảnh với máy in hoặc máy tính. Không thể sử dụng để sạc pin máy ảnh.



- Có thể sử dụng sạc pin và bộ điều hợp AC tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz).
- Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện từ được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

## Máy in



### Máy in tương thích PictBridge của Canon

- Ngay cả khi không sử dụng máy tính, bạn vẫn có thể in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh trực tiếp với máy in. Để tìm hiểu chi tiết, liên hệ đại lý Canon gần nhất.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

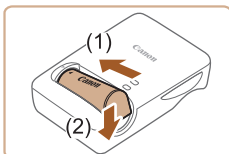
Chỉ mục



## Sử dụng phụ kiện tùy chọn

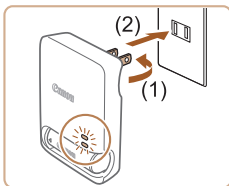
► Ảnh ► Phim

### Sạc pin với bộ sạc



#### 1 Lắp pin.

- Sau khi hướng pin trùng theo dấu ▲ trên pin và bộ sạc, lắp pin bằng cách đặt pin vào (1) rồi đẩy xuống (2).



#### 2 Sạc pin.

- Lật chân cắm (1) và cắm sạc vào ổ điện.
- Đèn sạc chuyển sang màu cam và quá trình sạc bắt đầu.
- Khi sạc xong, đèn chuyển sang màu xanh lá cây.



#### 3 Tháo pin.

- Sau khi rút sạc pin ra, tháo pin bằng cách đẩy pin vào (1) và kéo lên (2).



- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.

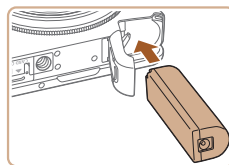


- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần "Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại" (📖133).
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

### Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới

► Ảnh ► Phim

Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng Bộ điều hợp AC ACK-DC70 (bán riêng) giúp bạn không cần phải quan tâm đến mức pin còn lại.



#### 1 Đảm bảo tắt máy ảnh.

#### 2 Lắp bộ nối nguồn.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần "Lắp thẻ nhớ và pin" (📖17) để mở nắp.
- Cắm bộ nối nguồn với đầu cực theo hướng như hình minh họa, giống như thao tác với pin (thực hiện theo bước 2 trong phần "Lắp và sạc pin" (📖15)).
- Thực hiện theo bước 3 trong phần "Lắp và sạc pin" (📖15) để đóng nắp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

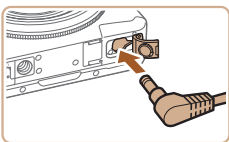
8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

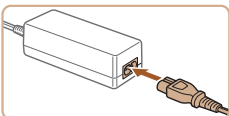
Chỉ mục





### 3 Kết nối bộ điều hợp với bộ nối nguồn.

- Mở nắp và cắm hoàn toàn phích cắm của bộ điều hợp vào bộ nối nguồn.



### 4 Kết nối dây nguồn.

- Cắm một đầu của dây nguồn vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn, rồi cắm đầu kia vào ổ điện.
- Bật máy ảnh và sử dụng theo mong muốn.
- Khi dùng xong, tắt máy ảnh và rút dây nguồn ra khỏi ổ điện.



- Không ngắt kết nối bộ điều hợp hoặc rút dây nguồn ra khi máy ảnh vẫn đang bật. Làm vậy có thể khiến ảnh bị xóa hoặc gây hỏng máy ảnh.
- Không gắn bộ điều hợp hoặc dây của bộ điều hợp vào vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trượt hoặc gây hỏng sản phẩm.

## Sử dụng phần mềm

Phần mềm có thể tải từ trang web của Canon được giới thiệu bên dưới cùng với hướng dẫn cách cài đặt và lưu ảnh vào máy tính.

### Phần mềm

Sau khi tải phần mềm từ trang web của Canon và cài đặt, bạn có thể thực hiện những thao tác sau trên máy tính.

- CameraWindow
  - Nhập ảnh và thay đổi cài đặt máy ảnh
- ImageBrowser EX
  - Quản lý ảnh: xem, tìm kiếm và tổ chức
  - In và chỉnh sửa ảnh



- Bạn phải truy cập Internet và thanh toán riêng mọi khoản phí tài khoản ISP và phí truy cập.

### Hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tham khảo hướng dẫn sử dụng khi sử dụng phần mềm. Hướng dẫn sử dụng này có thể được truy cập từ hệ thống trợ giúp của phần mềm (trừ một số phần mềm).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục



## Kết nối với máy tính bằng cáp

### Kiểm tra môi trường máy tính

Phần mềm có thể dùng trên các máy tính sau. Để tìm hiểu thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

Hệ điều hành*	Windows	Mac OS
	Windows 8/8.1 Windows 7 SP1	Mac OS X 10.9 Mac OS X 10.8

\* Kiểm tra yêu cầu hệ thống khi gửi ảnh đến máy tính qua Wi-Fi trong phần "Kiểm tra môi trường máy tính" (📖86).



- Kiểm tra trang web của Canon để biết các yêu cầu hệ thống mới nhất, bao gồm cả phiên bản hệ điều hành được hỗ trợ.

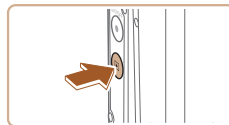
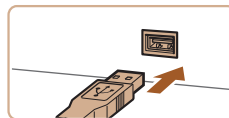
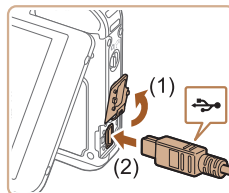
### Cài đặt phần mềm

Để tìm hiểu về hướng dẫn cài đặt phần mềm, tham khảo phần "Cài đặt phần mềm" (📖86).

## Lưu ảnh vào máy tính

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

Để tìm hiểu về các chức năng khác, tham khảo hệ thống hỗ trợ của phần mềm liên quan (trừ một số phần mềm).



### 1 Kết nối máy ảnh với máy tính.

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (1). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp USB vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (2).

- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp USB vào cổng USB của máy tính. Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

- Máy ảnh tự động bật khi kết nối với máy tính.

### 2 Truy cập CameraWindow.

- Mac OS: CameraWindow hiển thị khi thiết lập kết nối giữa máy ảnh và máy tính.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

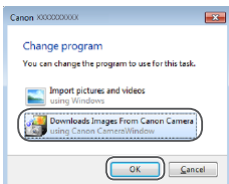
10 Phụ lục

Chi mục





- Windows: Thực hiện theo các bước được giới thiệu bên dưới.
- Trên màn hình hiển thị, nhấp vào liên kết [ ] để sửa đổi chương trình.
- Chọn [Downloads Images From Canon Camera] rồi nhấp [OK].



- Nhấp đúp [ ]



### 3 Lưu ảnh vào máy tính.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi ảnh được lưu, đóng CameraWindow, nhấn nút nguồn để tắt máy ảnh và rút cáp ra.
- Để tìm hiểu về cách xem ảnh trên máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (114).



- Windows 7: Nếu màn hình ở bước 2 không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [ ] trên thanh tác vụ.
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị sau bước 2, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Mặc dù bạn có thể lưu ảnh vào máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính mà không cần sử dụng phần mềm, nhưng sẽ có các hạn chế sau.
  - Có thể mất vài phút từ khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính cho đến khi máy tính truy cập được ảnh.
  - Ảnh chụp theo hướng dọc có thể được lưu theo hướng ngang.
  - Một số vấn đề có thể xảy ra khi lưu ảnh hoặc thông tin ảnh, tùy thuộc vào phiên bản hệ điều hành, phần mềm đang sử dụng hoặc kích thước tập tin ảnh.
  - Một số chức năng được cung cấp bởi phần mềm có thể không dùng được, chẳng hạn như chỉnh sửa phim.

## Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

#### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

#### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

#### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

#### 4 Chế độ chụp khác

#### 5 Chế độ P

#### 6 Chế độ xem lại

#### 7 Chức năng Wi-Fi

#### 8 Cài đặt menu

#### 9 Phụ kiện

#### 10 Phụ lục

## Chỉ mục



## In ảnh

► Ảnh ► Phim

Bạn có thể dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in. Máy in ảnh Canon sê-ri SELPHY CP nhỏ gọn được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa. Màn hình hiển thị và chức năng sẵn có khác nhau theo máy in. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.

## In dễ dàng

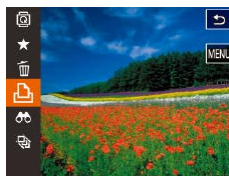
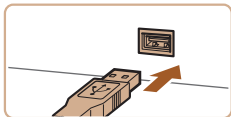
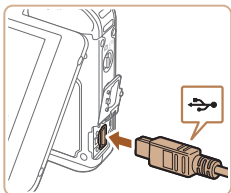
► Ảnh ► Phim

Dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge (bán riêng) bằng cáp nối đi kèm (📖2).

### 1 Đảm bảo tắt máy ảnh và máy in.

### 2 Kết nối máy ảnh với máy in.

- Mở nắp đầu cực. Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp vào cổng máy ảnh như hình minh họa.
- Kết nối phích cắm to hơn của cáp với máy in. Để tìm hiểu chi tiết khác về kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in.



### 3 Bật máy in.

- Máy ảnh tự động bật khi bật máy in.

### 4 Chọn một ảnh.

- Kéo sang trái hoặc phải ngang màn hình để chọn ảnh.

### 5 In ảnh.

- Chạm vào [FUNC.], rồi chạm vào [▶].
- Chạm vào [In].
- Quá trình in bắt đầu.
- Để in các ảnh khác, lặp lại các quy trình bên trên bắt đầu từ bước 5 sau khi in xong.
- Khi hoàn tất in, tắt máy ảnh và máy in, ngắt kết nối cáp.



- Với máy in hoặc các mực có thể cài đặt, cài đặt tiêu chuẩn của máy in được áp dụng cho in. Để tìm hiểu về cài đặt tiêu chuẩn của máy in, tham khảo hướng dẫn sử dụng của máy in đang dùng.



- Để tìm hiểu về máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng), tham khảo phần "Máy in" (📖112).
- Nhấn nút [▶] để bật nguồn khi máy ảnh tự động bật ở bước 3.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

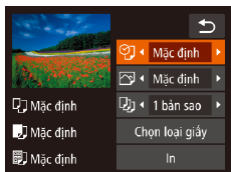
10 Phụ lục

Chỉ mục



## Định cấu hình cài đặt in

► Ảnh ► Phim



### 1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo các bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (📖 117) để truy cập màn hình này.

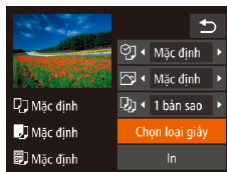
### 2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn một mục, rồi chạm vào [◀][▶] để chọn tùy chọn.

	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Ngày tháng	In ảnh có thêm ngày tháng.
	Số tập tin	In ảnh có thêm số.
	Cả hai	In ảnh có thêm cả ngày tháng và số ảnh.
	Tắt	–
	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Tắt	–
	Bật	Sử dụng thông tin từ thời gian chụp để in trong cài đặt tối ưu.
	Red-Eye 1	Hiệu chỉnh mắt đỏ.
	Số bản sao	Chọn số lượng bản sao để in.
Chọn loại giấy	–	Chỉ định cỡ giấy, bố cục và các chi tiết khác (📖 118).

## Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in

► Ảnh ► Phim



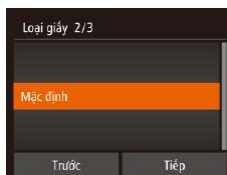
### 1 Chọn [Chọn loại giấy].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình cài đặt in” (📖 118) để truy cập màn hình in, chạm vào [Chọn loại giấy].



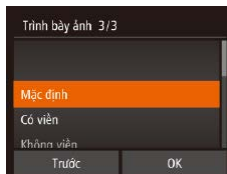
### 2 Chọn cỡ giấy.

- Chạm vào một tùy chọn để chọn, rồi chạm vào [Tiếp].



### 3 Chọn loại giấy.

- Chạm vào một tùy chọn để chọn, rồi chạm vào [Tiếp].



### 4 Chọn bố cục.

- Kéo lên hoặc xuống để chọn tùy chọn.
- Chạm vào [OK].

### 5 In ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chi mục

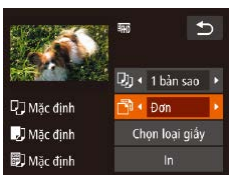


## Tùy chọn bố cục sẵn có

Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
Có viền	In có khoảng trống xung quanh ảnh.
Không viền	In không viền, in hết lề.

## In cảnh phim

▶ Ảnh ▶ Phim



### 1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (📖117) để chọn phim. Màn hình hiển thị.

### 2 Chọn phương pháp in.

- Chạm vào [FUNC], rồi chạm vào [◀][▶] để chọn phương pháp in.

### 3 In ảnh.

## Tùy chọn in phim

Đơn	In cảnh hiện tại thành ảnh.
Chuỗi	In một chuỗi cảnh trong khoảng thời gian nhất định trên một tờ giấy. Bạn cũng có thể in số thư mục, số ảnh và quãng thời gian đã phát bằng cách đặt [Chú thích] thành [Bật].



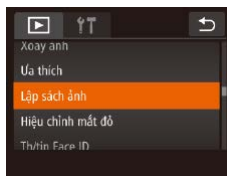
- Để hủy in khi đang thực hiện, chạm vào [Hủy].
- Không thể chọn [Chuỗi] trên máy in tương thích PictBridge của Canon từ model CP720/CP730 hoặc cũ hơn.

## Thêm ảnh vào sách ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim

Sách ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh bằng cách chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và nhập vào phần mềm trên máy tính. Ảnh được lưu trữ trong thư mục riêng trên máy tính, thuận tiện cho việc đặt mua sách ảnh in trực tuyến hoặc in sách ảnh với máy in.

## Chọn phương pháp lựa chọn



- Chạm vào [FUNC], chạm vào [MENU], rồi chạm vào [Lập sách ảnh] trên tab [▶], rồi chọn cách thức chọn ảnh.



- Biểu tượng [!] có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.



- Sau khi nhập ảnh vào máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖114) và hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

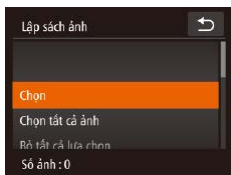
10 Phụ lục

## Chỉ mục



## Chọn ảnh riêng lẻ

▶ Ảnh ▶ Phim



### 1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖119), chạm vào [Chọn] để chọn.

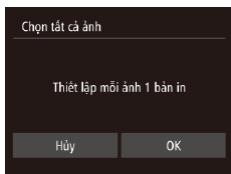
### 2 Chọn một ảnh.

- Kéo sang trái hoặc phải để duyệt ảnh, rồi chạm vào ảnh để chọn.
- Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, chạm lại vào màn hình. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Khi kết thúc, chạm vào [OK] để quay lại màn hình menu.



## Chỉ định tất cả ảnh một lần

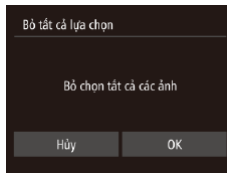
▶ Ảnh ▶ Phim



- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖119), chạm vào [Chọn tất cả ảnh] để chọn.
- Chạm vào [OK].

## Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh

▶ Ảnh ▶ Phim



- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖119), chạm vào [Bỏ tất cả lựa chọn] để chọn.
- Chạm vào [OK].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



# 10

## Phụ lục

Thông tin hữu ích khi sử dụng máy ảnh

### Giải quyết các vấn đề trực trực

Nếu phát hiện máy ảnh có trục trục, trước tiên kiểm tra những điều sau. Nếu vẫn chưa giải quyết được, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

#### Thiết bị nguồn

Máy ảnh không phản ứng khi nhấn nút nguồn.

- Xác nhận rằng đã sạc pin (📖15).
- Xác nhận rằng pin được lắp vào đúng hướng (📖15).
- Xác nhận rằng nắp thẻ nhớ/pin được đóng hoàn toàn (📖15, 📖17).
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi lắp pin lại vài lần.

Dung lượng pin nhanh hết.

- Hiệu suất của pin giảm ở nhiệt độ thấp. Thử làm ấm pin, ví dụ đặt pin vào túi, đảm bảo rằng các cực không tiếp xúc với bất kỳ vật kim loại nào.
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi lắp pin lại vài lần.
- Nếu các biện pháp này không có hiệu quả và dung lượng pin vẫn nhanh hết sau khi sạc, nguyên nhân là do tuổi thọ của pin đã hết. Hãy mua pin mới.

Ông kính không thu lại.

- Không mở nắp thẻ nhớ hoặc nắp pin khi máy ảnh đang bật. Đóng nắp, bật máy ảnh rồi tắt máy lại (📖15, 📖17).

Pin bị phồng.

- Phồng pin là hiện tượng bình thường và không có vấn đề gì về an toàn. Tuy nhiên, nếu pin không thể lắp vừa máy do bị phồng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Chụp

### Không thể chụp.

- Trong chế độ xem lại (📖63), nhấn nút [▶] (📖23).

### Hiện thị lạ trên màn hình trong ánh sáng yếu (📖26).

### Hiện thị lạ trên màn hình khi chụp.

- Lưu ý rằng các vấn đề hiển thị sau sẽ không ghi trong ảnh mà ghi trong phim.
  - Màn hình có thể nhấp nháy và có dải nằm ngang trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang hoặc đèn LED.

### Không có nhãn ngày được thêm vào ảnh.

- Không thể thêm nhãn ngày vào ảnh trên máy ảnh, chỉ có thể thêm vào khi in như sau.
  - Sử dụng phần mềm để in
  - Tham khảo "Hướng dẫn sử dụng phần mềm" (📖114).
  - Sử dụng chức năng máy in để in

### Biểu tượng [📷] hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp (📖36).

- Đặt [Chống rung] thành [Liên tục] (📖61).
- Đặt flash thành [🔚] (📖61).
- Tăng tốc độ ISO (📖60).
- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖61).

### Ảnh bị mất nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể trước khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp (📖24).
- Đảm bảo chủ thể nằm trong phạm vi lấy nét (📖134).
- Đặt [Tia giúp lấy nét] thành [Bật] (📖50).

### Ảnh bị nhòe.

- Hiện tượng nhòe ảnh có thể xảy ra thường xuyên hơn khi sử dụng thao tác Chạm để chụp, tùy thuộc vào điều kiện chụp. Hãy giữ chắc máy ảnh khi chụp.

### Không hiển thị khung lấy nét và máy ảnh không lấy nét khi nhấn nửa chừng nút chụp.

- Để hiển thị khung lấy nét và máy ảnh lấy nét chính xác, trước khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, hãy bố cục ảnh với khu vực có độ tương phản cao trên chủ thể làm trung tâm. Hoặc nhấn nửa chừng nút chụp nhiều lần.

### Chủ thể trong ảnh trông quá tối.

- Đặt flash thành [🔚] (📖61).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖59).
- Sử dụng đo sáng điểm (📖59).

### Chủ thể trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.

- Đặt flash thành [🔚] (📖42).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖59).
- Sử dụng đo sáng điểm (📖59).
- Giảm độ chiếu sáng trên chủ thể.

### Ảnh trông quá tối mặc dù đèn flash có đánh sáng (📖36).

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖134).
- Tăng tốc độ ISO (📖60).

### Chủ thể trong ảnh chụp với đèn flash trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖134).
- Đặt flash thành [🔚] (📖42).

### Đốm trắng xuất hiện trong ảnh chụp với đèn flash.

- Đây là do ánh sáng của đèn flash phản chiếu bụi hoặc các hạt trong không khí.

### Ảnh trông nhiều hạt.

- Giảm tốc độ ISO (📖60).

### Chủ thể bị ảnh hưởng bởi hiện tượng mắt đỏ.

- Chính sửa ảnh bằng hiệu chỉnh mắt đỏ (📖77).

### Ghi thẻ nhớ tốn nhiều thời gian hoặc chụp liên tục chậm hơn.

- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖109).

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

### 4 Chế độ chụp khác

### 5 Chế độ P

### 6 Chế độ xem lại

### 7 Chức năng Wi-Fi

### 8 Cài đặt menu

### 9 Phụ kiện

### 10 Phụ lục

## Chỉ mục



Cài đặt chụp hoặc cài đặt menu FUNC. không sử dụng được.

- Các mục có thể cài đặt khác nhau theo chế độ chụp. Tham khảo thêm “Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp”, “Menu FUNC.” và “Tab chụp” (📖129 – 📖130).

Biểu tượng Em bé hoặc Trẻ em không hiển thị.

- Nếu không đặt ngày sinh trong thông tin khuôn mặt (📖43), biểu tượng Em bé và Trẻ em sẽ không hiển thị. Nếu biểu tượng vẫn không hiển thị ngay cả khi bạn đặt ngày sinh, đăng ký lại thông tin khuôn mặt (📖44) hoặc đảm bảo ngày/giờ được đặt chính xác (📖107).

## Quay phim

Thời gian đã quay hiển thị không chính xác hoặc việc ghi bị gián đoạn.

- Sử dụng máy ảnh để định dạng thẻ nhớ hoặc chuyển sang thẻ hỗ trợ ghi tốc độ cao. Lưu ý rằng ngay cả khi thời gian đã quay hiển thị không chính xác, thời lượng phim trên thẻ nhớ vẫn tương ứng với thời gian ghi thực tế (📖108, 📖134).

Biểu tượng [📷] hiển thị và máy tự động dừng quay.

- Bộ nhớ đệm bên trong của máy ảnh sẽ đầy khi máy ảnh không thể ghi vào thẻ nhớ đủ nhanh. Hãy thử một trong những biện pháp sau.
  - Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖109).
  - Giảm chất lượng ảnh (📖49).
  - Chuyển sang thẻ nhớ hỗ trợ ghi tốc độ cao (📖134).

Không thể thu phóng.

- Không thể thu phóng khi quay phim ở chế độ [📷] (📖55).

Chú thể trông bị méo.

- Chú thể đi nhanh qua trước máy ảnh có thể trông bị méo. Đây không phải là vấn đề trực tiếp.

## Xem lại

Không thể xem lại.

- Không thể xem lại ảnh hoặc phim nếu sử dụng máy tính để đổi tên tập tin hoặc thay đổi cấu trúc thư mục. Tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖114) để tìm hiểu chi tiết về cấu trúc thư mục và tên tập tin.

Xem lại dừng hoặc âm thanh bị mất.

- Chuyển sang thẻ nhớ mà bạn đã thực hiện định dạng mức độ thấp bằng máy ảnh (📖109).
- Có thể có những gián đoạn ngắn khi xem phim được sao chép sang thẻ nhớ có tốc độ đọc chậm.
- Khi xem phim trên máy tính, phim có thể bị nhảy đoạn và âm thanh có thể bị mất do hiệu suất máy tính kém.

Âm thanh không được phát trong khi xem phim.

- Điều chỉnh âm lượng (📖106) nếu bạn đã bật [Im lặng] (📖106) hoặc âm thanh trong phim quá nhỏ.
- Do chế độ [📷] (📖55) không ghi âm thanh nên phim quay ở chế độ này sẽ không phát âm thanh.

## Thẻ nhớ

Thẻ nhớ không được nhận dạng.

- Khởi động lại máy ảnh với thẻ nhớ ở bên trong (📖23).

## Wi-Fi

Biểu tượng [(📷)] không hiển thị, và bạn không thể truy cập menu Wi-Fi.

- Menu Wi-Fi không dùng được trong chế độ chụp. Chuyển sang chế độ xem lại rồi thử lại.
- Chạm vào màn hình để chuyển hiển thị thông tin đơn giản (📖64).
- Biểu tượng [(📷)] sẽ không hiển thị ngay cả trong chế độ xem lại, khi sử dụng hiển thị thumbnail hoặc hiển thị dạng bảng kê. Chuyển sang hiển thị từng ảnh và thử lại. Biểu tượng [(📷)] cũng sẽ không hiển thị khi ảnh được hiển thị bằng cách chỉ định điều kiện lọc ảnh. Hủy xem lại ảnh được lọc.
- Biểu tượng [(📷)] sẽ không hiển thị khi máy ảnh được kết nối với máy in hoặc máy tính qua cáp. Ngắt kết nối cáp.

Không thể thêm thiết bị/kết nối đích.

- Bạn có thể thêm tổng cộng 20 mục thông tin kết nối vào máy ảnh. Xóa thông tin kết nối không cần thiết từ máy ảnh trước, rồi thêm thiết bị/kết nối đích mới (📖104).
- Sử dụng máy tính hoặc smartphone để đăng ký dịch vụ web (📖92).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



- Để thêm smartphone, trước tiên cài đặt ứng dụng riêng CameraWindow trên smartphone (📖81).
- Để thêm máy tính, trước tiên cài đặt ứng dụng CameraWindow trên máy tính. Đồng thời, kiểm tra môi trường cũng như cài đặt của máy tính và Wi-Fi (📖86).
- Không sử dụng máy ảnh gần nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Không thể kết nối với điểm truy cập.

- Xác nhận rằng kênh điểm truy cập đã được đặt thành kênh được máy ảnh hỗ trợ (📖133). Lưu ý rằng thay vì gán kênh tự động, bạn nên chỉ định kênh được hỗ trợ bằng tay.

Không thể gửi ảnh.

- Thiết bị đích không đủ dung lượng để lưu trữ. Tăng dung lượng lưu trữ trên thiết bị đích rồi gửi lại ảnh.
- Mấu chống ghi của thẻ nhớ trong máy ảnh đích đặt ở vị trí khóa. Trượt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa.
- Bạn không thể gửi ảnh đến CANON IMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác nếu đã di chuyển hoặc đổi tên tập tin hoặc thư mục ảnh trên máy tính nhận ảnh được gửi bằng tính năng Đồng bộ ảnh qua điểm truy cập (📖101). Trước khi di chuyển hoặc đổi tên các tập tin hoặc thư mục ảnh này trên máy tính, đảm bảo ảnh được gửi đến CANON IMAGE GATEWAY hoặc dịch vụ web khác.

Không thể thay đổi cỡ ảnh để gửi.

- Không thể thay đổi cỡ ảnh để có độ phân giải lớn hơn ảnh gốc.
- Không thể thay đổi cỡ phim.

Mất nhiều thời gian để gửi ảnh./Kết nối không dây bị ngắt.

- Gửi nhiều ảnh có thể mất nhiều thời gian. Thử thay đổi cỡ ảnh thành **M2** hoặc **S** để giảm thời gian gửi (📖99).
- Gửi phim có thể mất nhiều thời gian.
- Không sử dụng máy ảnh gần nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz. Lưu ý rằng sẽ mất nhiều thời gian để gửi ảnh ngay cả khi biểu tượng **[Y:]]** hiển thị.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Muốn xóa thông tin kết nối Wi-Fi trước khi vứt bỏ hoặc đưa máy ảnh cho người khác.

- Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi (📖105).

<b>Trước khi sử dụng</b>
<b>Hướng dẫn cơ bản</b>
<b>Hướng dẫn chuyên sâu</b>
<b>1</b> Thông tin cơ bản về máy ảnh
<b>2</b> Chế độ ảnh sáng tạo
<b>3</b> Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
<b>4</b> Chế độ chụp khác
<b>5</b> Chế độ P
<b>6</b> Chế độ xem lại
<b>7</b> Chức năng Wi-Fi
<b>8</b> Cài đặt menu
<b>9</b> Phụ kiện
<b>10</b> Phụ lục
<b>Chỉ mục</b>



# Thông báo trên màn hình

Nếu hiển thị thông báo lỗi, có thể xử lý như sau.

## Chụp hoặc xem lại

Không có thẻ nhớ

- Thẻ nhớ có thể bị cắm sai hướng. Cắm lại thẻ nhớ vào đúng hướng (📖17).

Không thể ghi lại!

- Chụp mà không có thẻ nhớ trong máy ảnh. Để chụp, cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖17).

Lỗi thẻ nhớ (📖109)

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã định dạng thẻ nhớ được hỗ trợ (📖3) và cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖17), hãy liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Thẻ không đủ trống

- Thẻ nhớ không đủ dung lượng để chụp (📖33, 📖52, 📖58) hoặc chỉnh sửa ảnh (📖77). Xóa các ảnh không cần thiết (📖72) hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng trống (📖17).

Không thể chạm lấy nét

- Chạm để lấy nét không khả dụng tại chế độ chụp hiện tại (📖129).

Bỏ chạm lấy nét tự động

- Chủ thể được chọn cho thao tác chạm lấy nét sẽ không được nhận diện nữa (📖42).

Sạc pin (📖15)

Không có ảnh.

- Thẻ nhớ không chứa bất kỳ ảnh nào có thể hiển thị.

Khoá!

- Để tránh vô tình xóa ảnh, không thể dùng máy ảnh hay máy tính để xóa ảnh đã được khóa bảo vệ.

Ảnh không nhận/Không t/thích JPEG/Ảnh quá lớn./Không thể xem MOV/Không thể xem MP4

- Không thể hiển thị ảnh không được hỗ trợ hoặc ảnh lỗi.
- Có thể không hiển thị được ảnh đã đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay ảnh được chụp bằng máy ảnh khác.

Không thể phóng to!/không thể xoay/Không thể chỉnh sửa ảnh/Không thể chỉnh sửa/Không thể phân theo thẻ loại/Ảnh không thể chọn./Không nhận ra th/tin

- Đối với ảnh được đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay được chụp bằng máy ảnh khác, những chức năng sau có thể không sử dụng được. Lưu ý rằng chức năng có gắn dấu sao (\*) không sử dụng được cho phim. Sửa th/tin ID (📖69)\*, Phóng to (📖70)\*, Xoay ảnh (📖74)\*, Ưu thích (📖75), Chỉnh sửa (📖77)\*, Lập sách ảnh (📖119)\*

Vượt giới hạn lựa chọn

- Hơn 998 ảnh đã được chọn cho lập sách ảnh (📖119). Chọn 998 ảnh trở xuống.
- Không thể lưu chính xác cài đặt lập sách ảnh (📖119). Giảm số lượng ảnh được chọn rồi thử lại.
- Bạn đặt Xóa (📖72), Ưu thích (📖75) hoặc Lập sách ảnh (📖119) cho hơn 500 ảnh.

Lỗi đặt tên!

- Không thể tạo thư mục hoặc không thể ghi ảnh, do đã đạt đến số thư mục cao nhất được hỗ trợ (999) để lưu trữ ảnh trên thẻ và đã đạt đến số ảnh cao nhất được lưu trữ (9999) cho ảnh trong thư mục. Định dạng thẻ nhớ (📖108).

Lỗi ống kính

- Có thể xảy ra lỗi này nếu giữ ống kính trong khi di chuyển hoặc khi sử dụng máy ảnh ở những nơi có bụi hoặc cát.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



### Một lỗi máy ảnh được phát hiện (số lỗi)

- Nếu thông báo lỗi này hiển thị ngay sau khi chụp, ảnh có thể không được lưu. Chuyển sang chế độ xem lại để kiểm tra ảnh.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, hãy ghi lại số lỗi (Exx) và liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

### Lỗi tập tin

- Có thể không thực hiện được in chính xác (📖117) đối với các ảnh chụp từ máy ảnh khác hoặc ảnh được chỉnh bằng phần mềm máy tính, ngay cả khi máy ảnh kết nối với máy in.

### Lỗi in

- Khởi động lại máy in và hoàn tất lại cài đặt trên máy ảnh.

### Thiết bị hút mực đầy

- Liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon để yêu cầu hỗ trợ thay thế thiết bị hút mực.

## Wi-Fi

### Lỗi kết nối

- Không có điểm truy cập nào được phát hiện. Kiểm tra cài đặt điểm truy cập (📖88).
- Không thể tìm thấy thiết bị. Tắt và bật lại máy ảnh, rồi thử kết nối lại.
- Kiểm tra thiết bị bạn muốn kết nối và đảm bảo rằng thiết bị đã sẵn sàng để kết nối.

### Không thể nhận điểm kết nối

- Nút WPS trên nhiều điểm truy cập được nhấn đồng thời. Thử kết nối lại.

### Không tìm thấy điểm truy xuất

- Kiểm tra để đảm bảo đã bật điểm truy cập.
- Khi kết nối điểm truy cập bằng tay, đảm bảo rằng đã nhập SSID chính xác.

### Mật mã sai/Thiết lập bảo mật Wi-Fi sai

- Kiểm tra cài đặt bảo mật của điểm truy cập (📖88).

### Xung đột IP

- Đặt lại địa chỉ IP để không xung đột với địa chỉ khác.

### Đã ngắt/Không thể nhận dữ liệu/Lỗi gửi

- Có thể bạn đang ở khu vực chặn tín hiệu Wi-Fi.
- Tránh sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh gần lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc các thiết bị hoạt động ở tần số 2,4 GHz khác.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.
- Kiểm tra thiết bị được kết nối để đảm bảo thiết bị không gặp phải lỗi.

### Lỗi gửi

#### Lỗi thẻ nhớ

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã cắm thẻ nhớ được định dạng vào đúng hướng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

### Không thể nhận dữ liệu

#### Thẻ không đủ trống

- Dung lượng thẻ nhớ trong máy ảnh gốc không đủ để nhận ảnh. Xóa ảnh để tăng dung lượng trên thẻ nhớ hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng vào.

### Không thể nhận dữ liệu

#### Lỗi đặt tên!

- Khi đã đạt đến số thư mục cao nhất (999) và số ảnh cao nhất (9999) trên máy ảnh đang nhận, sẽ không thể nhận ảnh nữa.

### Server không đủ trống

- Xóa ảnh không cần thiết được tải lên CANON iMAGE GATEWAY để tăng dung lượng.
- Lưu ảnh đã gửi qua đồng bộ ảnh (📖100) đến máy tính.

### Kiểm thiết lập mạng

- Kiểm tra để đảm bảo máy tính của bạn có thể kết nối Internet với cài đặt mạng hiện tại.

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

### 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

### 2 Chế độ ảnh sáng tạo

### 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

### 4 Chế độ chụp khác

### 5 Chế độ P

### 6 Chế độ xem lại

### 7 Chức năng Wi-Fi

### 8 Cài đặt menu

### 9 Phụ kiện

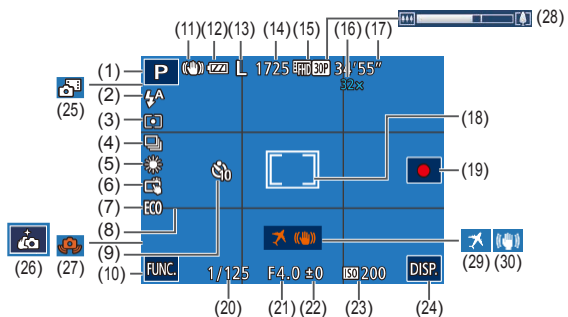
### 10 Phụ lục

## Chỉ mục



## Thông tin trên màn hình

### Chụp (Hiện thị thông tin)



- |   |  |
|---|--|
| (1) Chế độ chụp (📖129), Biểu tượng cảnh (📖37) | (14) Số ảnh có thể ghi (📖134)*                   |
| (2) Chế độ Flash (📖42, 📖61)                   | (15) Độ phân giải phim (📖49)                     |
| (3) Phương pháp đo sáng (📖59)                 | (16) Hệ số zoom (📖40)                            |
| (4) Kiểu chụp (📖43)                           | (17) Thời gian còn lại (📖134)                    |
| (5) Cân bằng trắng (📖60)                      | (18) Khung đo sáng điểm (📖59)                    |
| (6) Chạm để chụp (📖41)                        | (19) Quay phim (📖21)                             |
| (7) Chế độ tiết kiệm (📖108)                   | (20) Tốc độ màn trập                             |
| (8) Khung lưới (📖50)                          | (21) Giá trị khẩu độ                             |
| (9) Hẹn giờ (📖40)                             | (22) Mức bù trừ phơi sáng (📖59)                  |
| (10) FUNC. (Chức năng) (📖27)                  | (23) Tốc độ ISO (📖60)                            |
| (11) Biểu tượng chống rung (📖39)              | (24) DISP. (Hiện thị) (📖26)                      |
| (12) Mức pin (📖127)                           | (25) Chế độ bán tự động (📖35)                    |
| (13) Độ phân giải ảnh (📖49)                   | (26) Biểu tượng phim tắt tự chụp chân dung (📖52) |

(27) Cảnh báo rung máy (📖36)

(29) Múi giờ (📖107)

(28) Thanh zoom (📖33)

(30) Đồng bộ ảnh (📖61)

\*Trong chế độ [📷], biểu thị số ảnh có thể chụp.

### Mức pin

Biểu tượng hoặc thông báo trên màn hình cho biết mức pin sạc.

Màn hình bật	Chi tiết
	Sạc pin đủ
	Đã dùng một phần nhưng vẫn đủ dùng
(Nhấp nhảy đỏ)	Gần hết— cần nhanh chóng sạc pin
[Sạc pin]	Đã hết— cần sạc pin ngay lập tức
	Đang sạc (📖15).
	Sạc xong (📖16).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

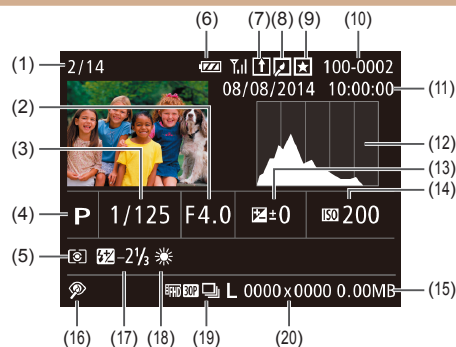
**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Xem lại (Hiện thị thông tin chi tiết)



- |  |   |
|--|---|
| (1) Số ảnh hiện tại / Tổng số ảnh  | (12) Biểu đồ (📖65)  |
| (2) Giá trị khẩu độ  | (13) Mức bù trừ phơi sáng (📖59)                                 |
| (3) Tốc độ màn trập (ảnh), Chất lượng ảnh / Tốc độ khung hình (phim) (📖49) | (14) Tốc độ ISO (📖60), Tốc độ xem lại (📖56)                     |
| (4) Chế độ chụp (📖129)   | (15) Kích cỡ tập tin  |
| (5) Phương pháp đo sáng (📖59)  | (16) Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖77)                                    |
| (6) Mức pin (📖127)   | (17) Đèn flash (📖61)  |
| (7) Ổn định hình ảnh (📖100)  | (18) Cân bằng trắng (📖60)                                       |
| (8) Chỉnh sửa ảnh (📖77)  | (19) Độ phân giải (📖49), MOV (phim)                             |
| (9) Ưu thích (📖75)   | (20) Ảnh: Độ phân giải (📖134)<br>Phim: Thời gian xem lại (📖134) |
| (10) Số thư mục - Số tập tin   |   |
| (11) Ngày/giờ chụp (📖17)   |   |

## Tóm tắt bảng điều khiển phim

Có thể thực hiện các thao tác sau khi truy cập vào bảng điều khiển phim như phần "Xem" (📖21).

	Chạm để hiển thị thanh âm lượng, rồi chạm vào [▲][▼] để điều chỉnh âm lượng. Khi âm lượng là 0, biểu tượng [🔊] sẽ hiển thị.
	Xem lại
	Tua về trước* hoặc clip trước (📖79) (Để tiếp tục tua về trước, tiếp tục chạm vào biểu tượng này.)
	Khung hình trước (Để tua đi chậm, tiếp tục chạm vào biểu tượng này.)
	Khung hình tiếp (Để tua lại chậm, tiếp tục chạm vào biểu tượng này.)
	Tua về sau* hoặc clip kế tiếp (📖79) (Để tiếp tục tua về sau, tiếp tục chạm vào biểu tượng này.)
	Chỉnh sửa (📖78)
	Xóa clip (hiển thị khi chọn phim digest (📖79))

\* Hiện thị khung hình khoảng 4 giây trước hoặc sau khung hình hiện tại.



- Để chuyển khung, chạm vào thanh cuộn hoặc kéo sang trái hoặc sang phải.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu


**9** Phụ kiện


**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Bảng chức năng và menu

Các chức năng có thể sử dụng hoặc đặt tự động được biểu thị bằng biểu tượng màu đen, chẳng hạn như .

Các chức năng không thể sử dụng được biểu thị bằng biểu tượng màu xám, chẳng hạn như .

### Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp

#### Zoom số (📖40)



#### Chạm lấy nét (📖42)



#### Hiển thị màn hình (📖26)

Không hiển thị thông tin



Thông tin được hiển thị



### Menu FUNC.

#### Phương pháp đo sáng (📖59)



### Cân bằng trắng (📖60)



### Tốc độ ISO (📖60)



### Flash (📖61)

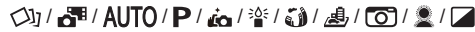


### Bù trừ phơi sáng (📖59)



### Hẹn giờ (📖40)

Tắt / 10 giây / 2 giây



### Trước khi sử dụng

### Hướng dẫn cơ bản

### Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

### Chỉ mục



## Kiểu chụp (📖43)



📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷



📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷



📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

## Tỷ lệ khung ảnh (📖48)

16:9 / 3:2 / 4:3 / 1:1

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷\*2 / 📷 / 📷 / 📷\*3 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

## Độ phân giải (📖49)

L

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

M1 / M2 / S

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

M

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

## Chất lượng phim (📖49)

📷 30P

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

📷 30P

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

📷 30P

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷\*4 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

\*1 Cài đặt trong phần [Độ sáng] (📖53)

\*2 Chỉ có [4:3] và [1:1] khả dụng.

\*3 Chỉ có [4:3] và [16:9] khả dụng.

\*4 Đồng bộ với cài đặt tỷ lệ cỡ ảnh và được đặt tự động (📖56).

## Tab chụp

### Chạm để chụp (📖41)

Bật/Tắt

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

### Tia giúp lấy nét (📖50)

Bật/Tắt

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

### Xem lại ảnh sau khi chụp

Th/gian hiển thị (📖51)

Tắt / Nhanh

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

2 giây/4 giây/8 giây/Giữ

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

Th/tin hiển thị (📖51)

Tắt/Chi tiết

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

### Khung lưới (📖50)

Bật/Tắt

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

### Chống rung (📖61)

Tắt/Liên tục

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

Chỉ chụp

📷 / 📷 / AUTO / P / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷 / 📷

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



IS động (📖62)

1



2



Loại Digest (📖35)

Bao gồm ảnh/Không có ảnh



Chỉnh nhận diện (📖43)



## Tab thiết lập

Mục	Trang tham khảo
Im lặng	📖106
Tiếng	📖106
Ngày/Giờ	📖17
Múi giờ	📖107
Thu ống kính	📖107
Chế độ tiết kiệm	📖108
Độ sáng LCD	📖108
Định dạng	📖108, 📖109
Đơn vị	📖109
Mức cảm ứng	📖109
Cài đặt Wi-Fi	📖80
Nút kết nối thiết bị di động	📖81
Hiện Logo Chứng Nhận	📖110
Ngôn ngữ	📖19
Xác lập lại	📖110

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

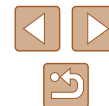
**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Tab xem lại

Mục	Trang tham khảo
Phát phim Ảnh sáng tạo	📖65
Liệt kê/xem phim digest	📖66
Xóa	📖72
Xoay ảnh	📖74
Ưa thích	📖75
Lập sách ảnh	📖119
Hiệu chỉnh mắt đỏ	📖77
Th/tin Face ID	📖66
H/ứng d/mục	📖67
Nhóm ảnh	📖68
Xoay hình	📖74
Đặt kiểu cảm ứng	📖76

## Menu FUNC. trong chế độ xem lại

Mục	Trang tham khảo
Xoay ảnh	📖74
Ưa thích	📖75
Xóa	📖72
Xem phim Digest liên kết	📖66
Tim ảnh	📖67
Trình chiếu	📖71

## Những điều cần chú ý khi thao tác

- Máy ảnh là thiết bị điện tử có độ chính xác cao. Tránh làm rơi máy ảnh hoặc để máy ảnh chịu tác động mạnh.
- Tuyệt đối không để máy ảnh gần nam châm, động cơ hoặc các thiết bị tạo từ trường mạnh khác. Điều này có thể gây trục trặc hoặc xóa dữ liệu ảnh.
- Nếu nước hay bụi bẩn rơi vào máy ảnh hoặc màn hình, dùng vải khô mềm, chẳng hạn như vải lau mắt kính để lau. Không chà mạnh vào máy ảnh và màn hình.
- Tuyệt đối không sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi hữu cơ để vệ sinh máy ảnh hoặc màn hình.
- Sử dụng chổi thổi bụi để loại bỏ bụi khỏi ống kính. Nếu gặp khó khăn khi vệ sinh máy, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Để tránh đọng hơi trên máy ảnh do nhiệt độ thay đổi đột ngột (khi máy ảnh được chuyển từ môi trường lạnh sang môi trường ấm), đặt máy ảnh trong túi nhựa kín có nắp kéo và để máy dần dần thích nghi với nhiệt độ trước khi lấy ra khỏi túi.
- Nếu đọng hơi trên máy ảnh, dừng sử dụng máy ảnh ngay lập tức. Tiếp tục sử dụng máy ảnh trong tình trạng này có thể gây hư hỏng máy. Tháo pin và thẻ nhớ. Chỉ tiếp tục sử dụng máy khi hơi ẩm bay hơi hết.
- Giữ pin trong túi nhựa hoặc túi đựng tương đương. Để duy trì hiệu suất pin nếu bạn không sử dụng pin trong thời gian dài, sạc pin khoảng mỗi năm một lần và sử dụng hết lượng pin còn lại trước khi cất giữ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Thông số kỹ thuật

### Thông số kỹ thuật máy ảnh

Số điểm ảnh hiệu dụng của máy ảnh (Tối đa)	Khoảng 16,1 triệu điểm ảnh
Tiêu cự ống kính	Thu phóng 8x: 5,0 (W) – 40,0 (T) mm (quy đổi theo phim 35mm: 28 (W) – 224 (T) mm)
Màn hình LCD	Màn hình màu TFT LCD loại 2,8 in. Số điểm ảnh hiệu dụng: Khoảng 461.000 điểm
Định dạng tập tin	Quy tắc thiết kế cho hệ thống tập tin máy ảnh, tuân thủ DPOF (phiên bản 1.1)
Kiểu dữ liệu	Phim: MP4 (Video: MPEG-4 AVC/H.264; Âm thanh: MPEG-4 AAC-LC (âm thanh stereo))
Giao diện	USB tốc độ cao
Nguồn pin	Pin NB-9L Bộ điều hợp AC ACK-DC70
Kích thước (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	80,9 x 62,0 x 32,3 mm (3,19 x 2,44 x 1,27 in.)
Trọng lượng (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	Khoảng 201 g (khoảng 7,09 oz.; bao gồm pin và thẻ nhớ) Khoảng 180 g (khoảng 6,35 oz.; chỉ riêng thân máy ảnh)

### Wi-Fi

Tiêu chuẩn	IEEE 802.11b/g/n* *Chỉ dành cho băng tần 2,4 GHz
Phương thức truyền	Điều biến OFDM (IEEE 802.11g/n) Điều biến DSSS (IEEE 802.11b)
Chế độ giao tiếp	Chế độ cơ sở hạ tầng*1, Chế độ phi thể thức*2 *1 Hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup *2 Wi-Fi CERTIFIED IBSS
Kênh hỗ trợ	1 – 11 (PC2156/PC2183) hoặc 1 – 13 (PC2181) Số model được biểu thị trong dấu ngoặc đơn
Bảo mật	WEP, WPA-PSK (AES/TKIP), WPA2-PSK (AES/TKIP)

### Tiêu cự zoom số (quy đổi theo phim 35mm)

Zoom số	28 – 896 mm (Thể hiện tiêu cự kết hợp của zoom quang học và zoom số.)
---------	--

### Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại

Số ảnh chụp	Khoảng 200
Số ảnh chụp (Chế độ tiết kiệm)	Khoảng 270
Thời lượng quay phim*1	Khoảng 35 phút
Thời lượng quay phim (Quay liên tục*2)	Khoảng 1 giờ
Thời gian xem lại	Khoảng 3 giờ

\*1 Thời gian trong cài đặt mặc định của máy ảnh khi thực hiện các thao tác thông thường, ví dụ như chụp, tạm dừng, bật và tắt máy ảnh hay thu phóng.

\*2 Thời gian có thể sử dụng khi quay phim nhiều lần với dung lượng lớn nhất (đến khi quá trình ghi tự động dừng lại).

- Số ảnh có thể chụp dựa trên hướng dẫn đo lường của Camera & Imaging Products Association (CIPA).
- Trong một số điều kiện chụp, số ảnh chụp và thời lượng quay phim có thể ít hơn so với số liệu được đề cập ở trên.
- Số ảnh chụp/thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ

Độ phân giải ảnh	Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ (Số ảnh ước chừng)	
	4 GB	16 GB
<b>L</b> (Rộng) 16M/4608x3456	838	3374
<b>M1</b> (Trung bình 1) 8M/3264x2448	1508	6073
<b>M2</b> (Trung bình 2) 3M/2048x1536	4163	16755
<b>S</b> (Nhỏ) 0,3M/640x480	20124	80988

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.

## Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ

Chất lượng phim	Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ	
	4 GB	16 GB
<b>Full HD 60P</b>	21 phút 20 giây	1 giờ 26 phút 5 giây
<b>Full HD 30P</b>	1 giờ 49 giây	4 giờ 5 phút 15 giây
<b>Full VGA 30P</b>	2 giờ 34 phút 24 giây	10 giờ 22 phút 35 giây

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi tập tin clip đạt tới dung lượng 4 GB hoặc khi thời gian ghi đạt khoảng 10 phút khi quay ở chế độ **Full HD 60P** hoặc **Full HD 30P**, hay xấp xỉ 1 giờ khi quay ở chế độ **Full VGA 30P**.
- Ở một số thẻ nhớ, quá trình ghi có thể sẽ dừng ngay cả khi clip chưa đạt tới dung lượng lớn nhất. Nên sử dụng thẻ nhớ SD Speed Class 4 hoặc cao hơn.

## Phạm vi flash

Góc rộng tối đa (AAA)	50 cm – 1,7 m (1,6 – 5,6 ft.)
-----------------------	-------------------------------

- Khi cảnh được xác định là macro (cận cảnh): 10-50 cm (3,9 in. – 1,6 ft.)
- Độ sáng xung quanh ảnh có thể giảm tùy thuộc vào phạm vi chụp.
- Làm mờ có thể không được áp dụng tại mức zoom xa nhất (C/A)\*.

\*Tham khảo bước 3 trong phần "Chụp (Tự động thông minh)" (A20)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chi mục



## Phạm vi chụp

Góc rộng tối đa (📷*)	1 cm – ∞
Chụp xa tối đa (📷*)	1 m – ∞

\*Tham khảo bước 3 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖20)

## Tốc độ chụp liên tục

Khoảng 2,7 ảnh/giây

## Tốc độ màn trập

Chế độ [AUTO], phạm vi được thiết lập tự động	1 – 1/2000 giây
---	-----------------

## Khẩu độ

Chỉ số khẩu độ f	f/3.0 / f/9.0 (W) – f/5.9 / f/18 (T)
------------------	--------------------------------------

## Pin NB-9L

Loại:	Pin lithium-ion có thể sạc lại
Điện áp định mức:	3,5 V DC
Dung lượng định mức:	870 mAh
Số lần có thể sạc:	Khoảng 300 lần
Nhiệt độ vận hành:	0 – 40 °C (32 – 104 °F)
Kích thước:	14,6 x 43,1 x 15,3 mm (0,57 x 1,70 x 0,60 in.)
Trọng lượng:	Khoảng 21 g (khoảng 0,74 oz.)

## Bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn CA-DC30E

Ngõ vào định mức:	100 – 240 V AC (50/60 Hz), 7 VA (100 V) – 10 VA (240 V), 0,07 A (100 V) – 0,045 A (240 V)
Ngõ ra định mức:	5,0 V DC, 0,55 A
Thời gian sạc:	Khoảng 3 giờ (Khi pin NB-9L sạc trong máy ảnh)
Nhiệt độ vận hành:	5 – 40 °C

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



# Chỉ mục

## A

- Ảnh
  - Thời gian hiển thị 51
  - Xem lại → Xem
  - Xóa 72
- Ảnh sáng tạo 30
- Ảnh sáng yếu (chế độ chụp) 54

## Â

- Âm thanh 106

## B

- Bán tự động (chế độ chụp) 35
- Bộ điều hợp AC 112, 113
- Bộ nối nguồn DC 113

## C

- CameraWindow (máy tính) 86, 114
- CameraWindow (smartphone) 81
- Cân bằng trắng (màu) 60
- CANON iMAGE GATEWAY 80, 92
- Chạm 14
- Chạm để chụp 41, 61
- Chạm lấy nét 42
- Chế độ AUTO (chế độ chụp) 19, 33
- Chế độ điểm truy cập máy ảnh 86
- Chế độ tiết kiệm 108
- Chỉnh sửa
  - Hiệu chỉnh mắt đỏ 77
- Chỉnh sửa hoặc xóa thông tin kết nối 104
- Chống rung 61
- Chụp
  - Ngày/giờ chụp → Ngày/giờ

- Thông tin chụp 127
- Chụp ảnh từ xa 103
- Chức năng Wi-Fi 80

## D

- Dây đeo 2, 15
- Dây đeo tay → Dây đeo

## Đ

- Đầu cực 114, 117
- Đèn báo 29, 50
- Đèn flash
  - Bật 61
  - Tắt 61
  - Tắt flash 42

- Đi du lịch cùng với máy ảnh 107
- Độ phân giải (kích cỡ ảnh) 49
- Đồng bộ ảnh 100
- Đơn sắc (chế độ chụp) 57

## F

- Face ID 43

## G

- Giải quyết các vấn đề trực trực 121
- Giờ quốc tế 107
- GPS 65
- Gửi ảnh 98
- Gửi ảnh đến máy ảnh khác 97
- Gửi ảnh đến máy in 96
- Gửi ảnh đến máy tính 86
- Gửi ảnh đến smartphone 81
- Gửi ảnh lên dịch vụ web 95

## H

- Hẹn giờ 40
  - Hẹn giờ 2 giây 41
- Hiển thị phóng to 70
- Hiệu chỉnh mắt đỏ 77
- Hiệu ứng máy đồ chơi (chế độ chụp) 56
- Hiệu ứng mắt cá (chế độ chụp) 55
- Hiệu ứng thu nhỏ (chế độ chụp) 55

## I

- In 117

## K

- Kéo 14
- Kết nối thông qua điểm truy cập 88
- Khung lưới 50
- Kiểm cảm ứng 76

## L

- Lập sách ảnh 119
- Lập trình phơi sáng tự động 58
- Lấy nét
  - Chạm lấy nét 42
- Lưu ảnh vào máy tính 86, 115

## M

- Màn hình
  - Biểu tượng 127, 128
  - Menu → Menu FUNC., Menu
  - Nguồn ngữ hiển thị 19
- Màn hình cảm ứng 14
- Màu (cân bằng trắng) 60
- Máy ảnh
  - Xác lập lại 110
- Mặc định → Xác lập lại

## Menu

- Bảng 129
- Thao tác cơ bản 28
- Menu FUNC.
  - Bảng 129, 132
  - Thao tác cơ bản 27
- Menu Wi-Fi 83

## N

- Nét mềm (chế độ chụp) 57
- Ngày/giờ
  - Giờ quốc tế 107
  - Pin lưu trữ ngày/giờ 18
  - Thay đổi 18
  - Thiết lập 17
- Ngày và giờ → Ngày/giờ
- Ngôn ngữ hiển thị 19
- Nguồn 112 → Bộ điều hợp AC,  
→ Pin, → Sạc pin
- Nguồn điện lưới 113
- Nút kết nối thiết bị di động 81

## P

- P (chế độ chụp) 58
- Phần mềm
  - Cài đặt 86
  - Lưu ảnh vào máy tính 86, 115
- Phim
  - Chất lượng ảnh (Độ phân giải/  
tỷ lệ cỡ ảnh) 49, 53
  - Chỉnh sửa 78
  - Thời lượng quay 134
- Phơi sáng
  - Điều chỉnh 59
- Phụ kiện 112
- Phương pháp đo sáng 59
- PictBridge 112, 117

## Trước khi sử dụng

## Hướng dẫn cơ bản

## Hướng dẫn chuyên sâu

- 1 Thông tin cơ bản về máy ảnh
- 2 Chế độ ảnh sáng tạo
- 3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
- 4 Chế độ chụp khác
- 5 Chế độ P
- 6 Chế độ xem lại
- 7 Chức năng Wi-Fi
- 8 Cài đặt menu
- 9 Phụ kiện
- 10 Phụ lục

## Chỉ mục



Pin  
  Chế độ tiết kiệm 108  
  Mức 127  
  Sạc 15  
  Tiết kiệm pin 24

**S**  
Sạc pin 2, 112

**T**  
Thành phần của bộ sản phẩm 2  
Thẻ nhớ 3  
  Thời lượng quay 134  
Thẻ nhớ microSD/microSDHC/  
  microSDXC → Thẻ nhớ  
Thông báo lỗi 125  
Thu phóng 20, 34, 40  
Tiết kiệm pin 24  
Tìm kiếm 67  
Tốc độ ISO 60  
Trình chiếu 71  
Tự chụp chân dung (chế độ chụp) 52  
Tỷ lệ cỡ ảnh 48

**U'**  
Ưa thích 75

**X**  
Xác lập lại 110  
Xem 21  
  Hiện thị dạng bảng kê 67  
  Hiện thị phóng to 70  
  Hiện thị từng ảnh 21  
  Tìm ảnh 67  
  Trình chiếu 71  
Xem lại → Xem  
Xóa 72 → Xóa  
Xoay ảnh 74

**Z**  
Zoom số 40

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản  
về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động /  
Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục



## Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây)

- Các quốc gia và khu vực cho phép sử dụng WLAN
  - Một số quốc gia và khu vực hạn chế sử dụng WLAN và việc sử dụng bất hợp pháp có thể bị phạt theo quy định của quốc gia hoặc địa phương. Để tránh vi phạm luật về WLAN, truy cập trang web của Canon để xem các khu vực được phép sử dụng.
  - Lưu ý rằng Canon không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề nào phát sinh do sử dụng tại các quốc gia và khu vực khác.
- Những hành vi sau có thể bị phạt:
  - Thay đổi hoặc điều chỉnh sản phẩm
  - Tháo nhãn chứng nhận khỏi sản phẩm
- Căn cứ vào luật ngoại hối và thương mại quốc tế, khi xuất khẩu tài nguyên hoặc dịch vụ chiến lược (bao gồm sản phẩm này) sang các quốc gia hoặc khu vực khác ngoài Nhật Bản, cần phải được chính phủ Nhật Bản cấp phép xuất khẩu (hoặc cho phép giao dịch dịch vụ).
- Do sản phẩm sử dụng phần mềm mã hóa được sản xuất tại Hoa Kỳ, vì vậy cần tuân thủ Quy định quản lý xuất khẩu của Hoa Kỳ, đồng thời không được xuất khẩu hoặc vận chuyển sang các quốc gia bị Hoa Kỳ cấm vận thương mại.
- Đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây mà bạn sử dụng. Cài đặt mạng LAN không dây lưu trên sản phẩm này có thể bị thay đổi hoặc bị xóa do thao tác sản phẩm không đúng cách, chịu ảnh hưởng của sóng vô tuyến hoặc tĩnh điện, hay xảy ra sự cố hoặc trục trặc. Vì vậy để đề phòng, đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây. Lưu ý rằng Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho các tổn thất hoặc hỏng hóc trực tiếp hoặc gián tiếp do nội dung bị thiếu hụt hoặc biến mất.
- Khi chuyển giao sản phẩm cho người khác cũng như vứt bỏ hoặc gửi sản phẩm để sửa chữa, đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây và cài đặt lại thành mặc định (xóa cài đặt hiện hành) nếu cần.

- Canon không đền bù tổn thất khi sản phẩm của bạn bị mất hoặc bị trộm.  
Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với mọi thiệt hại hoặc tổn thất do truy cập hoặc sử dụng trái phép thiết bị đích đăng ký trên sản phẩm này do bị mất hoặc bị trộm.
- Đảm bảo sử dụng sản phẩm theo hướng dẫn.  
Đảm bảo sử dụng chức năng mạng LAN không dây của sản phẩm trong phạm vi hướng dẫn. Canon không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào do sử dụng chức năng và sản phẩm không đúng hướng dẫn.
- Không sử dụng chức năng mạng LAN không dây của thiết bị này gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác.  
Sử dụng chức năng mạng LAN không dây gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.

## Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến

- Sản phẩm này có thể bị nhiễu do sóng vô tuyến phát ra từ các thiết bị khác. Để tránh bị ảnh hưởng, khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo tránh xa các thiết bị trên, hoặc tránh sử dụng thiết bị cùng lúc với sản phẩm này.

## Những điều cần chú ý về bảo mật

Do Wi-Fi sử dụng sóng vô tuyến để truyền tín hiệu, nên khi sử dụng cáp mạng LAN phải đặc biệt chú ý đến vấn đề bảo mật.  
Khi sử dụng Wi-Fi, cần chú ý những điều sau.

- Chỉ sử dụng mạng được phép truy cập.  
Sản phẩm này dò tìm mạng Wi-Fi trong vùng lân cận và hiển thị kết quả trên màn hình. Những mạng không được phép dùng (mạng không xác định) cũng có thể được hiển thị. Tuy nhiên, thử kết nối hoặc sử dụng những mạng này có thể bị coi là truy cập trái phép. Đảm bảo chỉ sử dụng mạng mà bạn được phép truy cập và không gắng kết nối các mạng không xác định khác.

Nếu cài đặt bảo mật chưa được đặt chính xác, có thể xảy ra các vấn đề sau.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

1 Thông tin cơ bản về máy ảnh

2 Chế độ ảnh sáng tạo

3 Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

4 Chế độ chụp khác

5 Chế độ P

6 Chế độ xem lại

7 Chức năng Wi-Fi

8 Cài đặt menu

9 Phụ kiện

10 Phụ lục

Chỉ mục



- Đường truyền bị giám sát  
Bên thứ ba với mục đích xấu có thể giám sát đường truyền Wi-Fi và lấy dữ liệu bạn đang gửi.
- Truy cập trái phép  
Bên thứ ba với mục đích xấu có thể truy cập trái phép mạng bạn đang dùng để đánh cắp, sửa đổi hoặc phá hoại thông tin. Ngoài ra, bạn có thể trở thành nạn nhân của những hành vi truy cập trái phép khác, chẳng hạn như mạo danh (người khác mạo danh bạn để truy cập thông tin trái phép) hoặc làm bàn đạp tấn công (người khác truy cập trái phép mạng của bạn để xâm nhập vào hệ thống khác).

Để tránh xảy ra những vấn đề này, cần thiết lập bảo mật triệt để mạng Wi-Fi của bạn.

Chỉ sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh khi đã hiểu rõ về bảo mật Wi-Fi, đồng thời cần cân nhắc giữa rủi ro và tiện lợi khi điều chỉnh cài đặt bảo mật.



Máy ảnh có thể in bằng máy in tương thích PictBridge qua Wi-Fi. Tiêu chuẩn kỹ thuật PictBridge giúp dễ dàng kết nối trực tiếp máy ảnh kỹ thuật số, máy in và các thiết bị khác. Ngoài ra, tiêu chuẩn mới DPS over IP giúp kết nối PictBridge trong môi trường mạng và máy ảnh cũng tương thích với tiêu chuẩn này.

## Thương hiệu và giấy phép

- Microsoft và Windows là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- Macintosh và Mac OS là thương hiệu của Apple Inc., đã đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- App Store, iPhone và iPad là thương hiệu của Apple Inc.
- Logo microSDXC là thương hiệu của SD-3C, LLC.
- HDMI, logo HDMI và High-Definition Multimedia Interface là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing, LLC.
- Wi-Fi®, Wi-Fi Alliance®, WPA™, WPA2™ và Wi-Fi Protected Setup™ là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Dấu N là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của NFC Forum, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Tất cả các thương hiệu khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.
- Thiết bị này kết hợp với công nghệ exFAT được Microsoft cấp phép.
- This product is licensed under AT&T patents for the MPEG-4 standard and may be used for encoding MPEG-4 compliant video and/or decoding MPEG-4 compliant video that was encoded only (1) for a personal and non-commercial purpose or (2) by a video provider licensed under the AT&T patents to provide MPEG-4 compliant video. Sản phẩm này được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T đối với tiêu chuẩn MPEG-4 và có thể được sử dụng để mã hóa video tương thích MPEG-4 và/hoặc giải mã video tương thích MPEG-4 được mã hóa chỉ (1) nhằm mục đích cá nhân và phi thương mại hoặc (2) bởi nhà cung cấp video được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T để cung cấp video tương thích MPEG-4. Không giấy phép nào được cấp hay ngụ ý cho bất kỳ việc sử dụng nào khác đối với tiêu chuẩn MPEG-4.

Trước khi sử dụng	
Hướng dẫn cơ bản	
Hướng dẫn chuyên sâu	
<b>1</b>	Thông tin cơ bản về máy ảnh
<b>2</b>	Chế độ ảnh sáng tạo
<b>3</b>	Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
<b>4</b>	Chế độ chụp khác
<b>5</b>	Chế độ P
<b>6</b>	Chế độ xem lại
<b>7</b>	Chức năng Wi-Fi
<b>8</b>	Cài đặt menu
<b>9</b>	Phụ kiện
<b>10</b>	Phụ lục
Chỉ mục	



## Tuyên bố miễn trách nhiệm

- Nghiêm cấm in lại, truyền bá, hoặc lưu giữ trong hệ thống tra cứu một phần hay toàn bộ hướng dẫn này khi chưa được phép của Canon.
- Tất cả số liệu đều dựa trên tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon.
- Các thông tin như thông số kỹ thuật hoặc kiểu dáng của máy ảnh có thể thay đổi mà không thông báo thêm.
- Hình minh họa và ảnh chụp màn hình trong hướng dẫn này có thể khác đôi chút so với thiết bị thực tế.
- Canon sẽ không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất do sử dụng sản phẩm tại bất kể mục nào ở trên.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

**1** Thông tin cơ bản về máy ảnh

**2** Chế độ ảnh sáng tạo

**3** Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

**4** Chế độ chụp khác

**5** Chế độ P

**6** Chế độ xem lại

**7** Chức năng Wi-Fi

**8** Cài đặt menu

**9** Phụ kiện

**10** Phụ lục

Chỉ mục

